

ĐỐI

tuần báo đối lập cực tả không cộng sản

sơ ra mặt

Chủ đề
tuần này

1



cá tội CHO ĐỐI



T u à n B á o



kính cáo

Số 1 tuần báo Đời đã in xong, chỉ đợi phát hành, thì bị rút giấy phép.

Nay tuần báo Đời được phép xuất bản trở lại, số 1, đáng nhẽ ra mắt vào dịp lễ Vu Lan, phải chậm lại một nửa tháng. Tuy nhiên mùa « xá tội » vẫn chưa hết, cho nên tòa soạn quyết định đề nguyên số báo không tước bỏ trang nào, mục nào. Chúng tôi chỉ ấn hành thêm 8 trang, đề thay thế cho vài mục đã mất thời gian tính.

Tuần báo ĐỜI

Vụ phá thai huyệt báo Đời



Tuần báo Đời đã hoàn tất số ra mắt, chỉ đợi phát hành thì ngày 19-8-69, bộ Thông Tin bằng văn thư số 12111BTT/BCHC ra lệnh rút giấy phép xuất bản, lý do nêu trong văn thư là « hình thức quảng cáo cho số ra mắt trên một số nhật báo đã gây cho độc giả ấn tượng sai lầm là tuần báo Đời do một vị khác đứng tên chủ nhiệm ».

Cái lý do quái đản này đã gây công phẫn trong toàn thể anh em tòa soạn Đời. Lập tức tòa soạn Đời quyết định mở một cuộc tranh đấu trường kỳ chống lại vụ phá thai báo Đời, một vụ phá thai có một không hai trong lịch sử báo chí.

Ban chỉ đạo cuộc tranh đấu ấn định ba giai đoạn cho cuộc tranh đấu : Giai đoạn thứ nhất được anh em đặt tên là « trò chơi ngôn ngữ », tranh đấu bằng tuyên ngôn, thư ngỏ. Kiên nghị, hợp báo v.v.. Giai đoạn này là giai đoạn, đem « văn hay chữ tốt » tài « nhà ngọc phun châu » ra tranh đấu. Giai đoạn thứ hai là giai đoạn « đâm đá » tranh đấu bằng cạo trọc đầu, bằng tuyệt thực, bằng treo bút biểu tình ...

Giai đoạn thứ ba là giai đoạn tổng phản công ca khúc khải hoàn hoặc nêu không thành công thì cũng « thành nhân » bằng cách mổ bụng hoặc tự thiêu.

Chiến thuật ba giai đoạn kẻ trên bề ngoài có vẻ têu nhưng trong thâm tâm, các anh em tòa soạn đều cay đắng, sẵn sàng làm « lớn » làm « thực » tuy vẫn cười cợt, bông lơn.

Mở màn cho giai đoạn 1 là lá thư ngỏ của bà Chủ nhiệm Trần thị Anh Minh, gửi tới các báo, các cơ quan đoàn thể V...v... Trong thư, bà Minh nêu ra ba điểm chứng tỏ biện pháp rút giấy phép tuần báo Đời là « hoàn toàn phi lý, bất chấp luật pháp, bất chấp lương tri con người » Bà Minh viết :

Thứ nhất, Nhà Báo-chi căn cứ vào một ẢN TƯỢNG để quyết định rút giấy phép xuất bản báo Đời. Tôi

((xem tiếp phụ trang 7))



LÝ ĐẠI NGUYÊN

sau cái chết của chủ tịch bắc việt hồ chí minh

HỒ CHÍ MINH TRONG PHONG TRÀO CỘNG SẢN THẾ GIỚI

9 giờ 47 ngày 3 tháng chín năm 1969 ông Hồ Chí Minh 79 tuổi Lãnh Tụ Cộng sản miền Bắc từ trần. Giây phút mà người dân đau khổ Việt Nam trông đợi từ lâu, Thật không có gì bất ngờ cho bằng việc mong cho một người khác chóng chết, nhưng ở đây trong trường hợp này cái chết của một người lại có tầm tột quan trọng cho vận mệnh cả một dân tộc, thế nên dù có thấy đó là một mong ước bất nhân cũng đành chịu.

Chính ông Hồ chí Minh, người duy nhất có khả năng làm cho phong trào Cộng sản thành công ở VN, ngoài ông ra không một người nào có thể thông nhất được 3 đảng cộng sản ở VN năm 1929, để tháng giêng năm 1930 sản ra VN Cộng sản đảng, và tháng 10 năm đó mở rộng thành Đông dương Cộng sản đảng. Một điều đáng nói hơn nữa là thời kỳ nào mà ông Hồ trực tiếp điều khiển đảng, thì đảng phát triển một cách trong thây, ngược lại khi nào ông vì nhiệm vụ Quốc tế Cộng sản của ông, mà không nắm vững tình hình đảng Cộng sản Đông dương thì lập tức công tác đảng bị đình trệ.

Từ năm 1940 ông Hồ đã dồn mọi nỗ lực vào việc lãnh đạo Đảng cộng sản Đông dương, nên phong trào cộng sản ở đây với một nhóm người nhỏ bé gồm toàn người Việt đã lớn mạnh mau chóng, đi đến cướp được chính quyền Tại Việt Nam, năm 1945 và sau đó tạo ra được thế lực mạnh cho đảng Cộng sản Lào, Miên, cũng như những phần tử cộng sản tại Thái lan. Theo bản báo cáo của Phòng thông tin quốc tế cộng sản đến ngày 12-7 1953 thì cho đến năm 1950 số đảng viên cộng sản dưới quyền điều động của ông Hồ đã lên tới con số 500.000 người.

Ngoài việc ông Hồ là lãnh tụ Cộng Sản Đông nam Á. ông còn là một sáng lập viên của Đảng cộng sản Pháp. Năm 1920 ông tham dự đại hội Cộng sản Pháp nhóm tại Tours, do đại hội này mới có quyết định thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Rồi ông được cử đi Mạc tư khoa với tư cách là đại biểu đảng Cộng sản Pháp ông ở lại đó nghiên cứu chủ nghĩa và học tập kỹ thuật lãnh đạo của Cộng sản. Năm 1925 ông xuất hiện ở Trung hoa làm việc trong tòa lãnh sự Nga tại Quảng

châu, nhưng bên trong đích thực họ Hồ đã được Cộng sản quốc tế giao cho trách nhiệm phát động và lãnh đạo phong trào Cộng sản toàn vùng Nam Á. và như trên đã trình bày Năm 1930 họ Hồ đã gây được nền móng cho Phong trào Cộng sản Đông Nam Á qua việc thành lập Đông dương cộng sản đảng.

Cho tới nay, không còn ngờ vực gì nữa, tất cả những cuộc xâm lăng của Cộng sản vào khu vực Đông Nam Á, đều nằm trong tay của ông Hồ. Ông Hồ chết đi tức là « cái đầu » của cuộc xâm lăng đó đã bị mất. Hiện nay khó có ai đủ sức thay thế ông trong công tác đó. Hơn nữa cuộc xung đột Nga Tàu Cộng sản mỗi ngày một trầm trọng. Không một người nào có đủ tư thế như ông Hồ để nắm trọn quyền lãnh đạo phong trào Cộng sản tại Đông Nam Á nữa. Các lãnh tụ đàn em của ông một là phải ngã theo Nga hai là phải ngã theo Tàu. Bởi đó sự thông nhất phong trào cộng sản Đông nam Á bị vỡ lở. Và một cuộc tranh chấp quyền hành lãnh đạo tại trung tâm phát xuất cuộc xâm lăng Đông nam Á là Hànội tất phải nổ ra làm cho phong trào cộng sản tại vùng này tê liệt hiển nhiên.

HỒ CHÍ MINH TRONG CUỘC XUNG ĐỘT NGA TÀU.

Với kỹ thuật lãnh đạo Cách mạng và kỹ thuật chiến tranh mà ông Hồ đã học được của Nga, ông đã tận dụng nó với sự tinh khôn sẵn có của ông, ông đã làm cho đảng Cộng sản tại VN cướp được chính quyền và làm cho cuộc kháng chiến chống Pháp gặt được những thành công trông thấy. Nhưng từ khi Mao-trạch Đông thông nhất được Hoa lục năm 1949, tuy ông Hồ có được điểm tựa chiến tranh trực tiếp, nhưng đồng thời ông cũng gặp phải một thứ đồng chí vĩ đại khó chơi. Quyền hành của ông tại phong trào cộng sản Đông Nam Á bị Trung cộng chen vào không chừa.

Cụ thể là vào năm 1951 Họ Hồ bí mật sang gặp Mao Trạch Đông: trong cuộc gặp này Mao đã thẳng thắn phê bình Hồ là có tư tưởng Hữu khuynh, chỉ biết chú trọng tới việc chống Đế quốc mà không chịu bắt tay vào việc thiết lập chế độ cộng sản tại Việt Nam. Họ Hồ phải lập tức gửi các lãnh tụ đàn em như Trường Chinh sang Tàu để học tập chánh sách của Mao Trạch Đông. Sau đó

Trường Chinh về nước giữ chức Tổng bí thư Đảng lao động, và cũng từ đó ông Hồ phải nhường quyền lãnh đạo công cuộc cải cách ruộng đất và đấu tố địa chủ phong kiến cho Trường Chinh.

Nhưng khi cuộc chiến tranh Việt Pháp chấm dứt, chánh quyền của ông Hồ có đất đặt thủ phủ, công cuộc cải cách ruộng đất của Trường Chinh đi đến chỗ bạo tàn và mù quáng rập khuôn với Trung Cộng, nhân dân, quân đội và cán bộ bất mãn, chống chọi, phong trào nhân dân nổi dậy tràn lên khắp nơi. Ông Hồ mới ra tay phát động phong trào sửa sai. Trường Chinh bị mất chức Tổng bí thư Đảng. Ông Hồ trực tiếp điều khiển Đảng lần chánh phủ- Một thứ quyền hành chỉ Staline mới có. Cũng từ ngày đó trong tư tưởng và hành động của ông Hồ đã dứt khoát lựa chọn vị trí không theo hẳn chủ trương của Nga cũng như của Tàu. Ông cố gắng làm vừa lòng tất cả hai đàn anh, nhưng việc nội bộ, ông tìm một lối giải quyết hợp với Việt Nam hơn,

Vì là một lãnh tụ duy nhất từ khi sáng lập tới lúc thành công, nên ông đã không mất công thanh lọc những lãnh tụ đôi đầu trong Đảng. Ông khéo léo dùng tất cả không phải sát hại một ai. Hàng ngũ lãnh đạo chung quanh ông Hồ rất lực đức nhưng không người nào vượt nổi tầm tay của ông, bởi đó những cuộc đổ máu về việc tranh giành ngôi thứ hầu như không có, ông còn khéo léo tạo và dùng những cán bộ thân Nga và thân Tàu để làm cho cán cân lãnh đạo Bắc Việt luôn luôn quân bằng.

Cuộc xung đột Nga hoa bùng nổ. Nga chủ trương sống chung Hòa bình với thế giới Tự do. Ngược lại Trung cộng theo đuổi một cuộc chiến đấu trường kỳ. Thế là hai bên phát động những cuộc mại lỵ nhau thậm tệ.

Để thực hiện cuộc sống chung Hòa bình đó Kút xếp chủ tịch Cộng sản Nga đã đến gặp TT Mỹ Eisenhower để hội đàm với nhau tại trại David. Trước đó ông Hồ đã bí mật sang Nga để gặp Kút xếp. ông ở lại Nga hai tháng trong thời gian này hẳn nhiên là họ Hồ phải tìm hiểu thật rõ và thảo luận về chính sách mới của Liên Xô. khi về, ông đã ghé Bắc kinh để thảo luận với những nhà lãnh đạo Trung Cộng.

Mỗi bang giao Trung Cộng Nga số mỗi ngày một căng thẳng. Nhân ngày quốc khánh Trung cộng 1959. Kút xếp quyết định đi Bắc kinh để giàn xếp với Mao Trạch Đông ông Hồ chí Minh cùng thân hành sang để sắm vai trung gian hòa giải. Mặc dù với những cố gắng và tài ngoại giao khôn khéo của ông ông cũng đã không làm sao hàn gắn được những mâu thuẫn giữa hai nhà lãnh đạo Trung Xô. Ông đành phải áp dụng chính sách nước đôi: được lòng cả hai phe. Khi vượt bên này khi từng bên kia. Cho đến khi cuộc chiến tranh với Nam việt nam bị Nga Mỹ làm biến thể từ cuộc chiến tranh nhân dân du kích chuyển sang hình thái chiến tranh kỹ thuật Ông Hồ buộc phải đón nhận viện trợ và kỹ thuật của Nga nhiều hơn. Còn Trung cộng vì không muốn trực tiếp đánh nhau với Mỹ, nên cũng đành để cho ông Hồ đi sâu hơn với Nga. Nhưng khi Mỹ ngưng oanh kích toàn thể miền Bắc. Thì lập tức Trung cộng lại nhảy số vào Bắc việt. Phe hân Trung cộng lần lần phe thân Nga. Nếu còn ông Hồ thì việc tranh chấp giữa khuynh hướng thân Nga và thân Tàu khó thể xảy ra được. Nhưng nay ông đã chết. Vậy

(xem tiếp phụ trang 6)



khóc bồ chủ tịch

Ông vội chết, nghĩ thương ông thật,
« Sinh phùng thời từ bất phùng cơ » !
Còn đương dở một ván cờ,
Nửa chừng bỏ cuộc bây giờ tính sao ? !
Lịch sử, ông nhảy vào hầm hồ,
Cuốn ào ào máu đổ theo chân !
Hung Tinh sa xuống cõi trần,
Trời sôi cuồng nộ, biển gầm phong ba !
Đời ông, bản Trường-Ca-Lửa-Sắt ;
Ông muốn xoay trái đất thật nhanh.
Biên cương muốn phá tan tành.
Yếu tay đành nhẽ khó thành mộng to !
Để cho mảnh dư đồ thêm nát,
Đời thằng dân bị đất thề lương !
Hỡi ơi ! chúng khổ trăm đường ,
Bốn bề lửa bốc ngàn phương khói mù !
Khôn cũng chết mà ngu cũng chết,
Thần Chiến Tranh nghiên hết không tha !
Sống thì tan cửa tan nhà,
Lửa Hồng đốt thịt đốt da đốt hồn !
Ông những toan bạt non xé núi,
Sức đã tàn sâu túi mang mang !
Sao không sớm trở về làng,
Ao thu dưới ánh trăng vàng thả câu !
Đáy cốc khó chôn sâu năm tháng,
Nằm ngâm thơ gãi háng nhỏ lông ?
Than ôi ! đau xót cho ông,
Chết đi tham vọng trong lòng chưa nguôi !
Thưa con, đây thằng người sung sướng,
Con đâu cần khanh tướng vàng son ?
Con ăn con ngủ rất ngon,
Đời còn có rượu con còn có thơ.
Con biết con ngu ngơ lẫn thẩn,
Chú cóc già yên phận tối tăm.
Hang sâu say khướt con nằm,
Quên đời quên cả cái thân báo đời.
Khóc ông gọi mấy lời than thở,
Ông khôn thiêng phù hộ cho con,
Mai ngày con vác ba toong,
Tiếp thu Hà Nội phom phom con về.

● trọng đốp



NGHĨA TỬ NGHĨA TẬN

Thầy một vài chính khách « chống cộng » để nghị thành lập phái đoàn ra Bắc điều đang cụ Hồ tới, Kha trần Ác không khỏi bùi ngùi thương vong lính những chiến sĩ đã chết vì nước, những ai ai đã là nạn nhân của chế độ cộng sản.

Người ta muốn khen muốn xưng tụng công đức họ Hồ ra sao cũng được, miễn là phải xưng tụng cho công bình, hợp lý. Tôi hoàn toàn đồng ý khi người ta bảo Hồ chí Minh là người nổi tiếng nhất thế giới là một vĩ nhân của phong trào đệ tam quốc tế, là một đại lãnh tụ của khối cộng sản. Nhưng xin đừng xưng tụng Hồ chí Minh là một đại anh hùng dân tộc, một nhà đại cách mạng giải phóng đất nước. Trái lại, có thể nói cái đại bất hạnh của dân tộc VN là đã sinh ra Hồ chí Minh, vì nếu không có Hồ chí Minh thì đất nước đã được độc lập từ năm 1949, bằng có là một nước nhỏ bé lạc hậu hơn chúng ta là nước Cao Miên, đã được độc lập ngay từ 1949, đã được gia nhập Liên Hiệp Quốc, vì Cao Miên không có nhân vật nào cừ khôi, xuất chúng như Hồ chí Minh, chỉ có một ông vua, và lần hơn Hồ chí Minh, nhưng biết đặt quyền lợi quốc gia lên trên hết. Nếu không có Hồ chí Minh thì đất nước đâu có bị chia cắt. hàng triệu sinh linh đâu có bị phơi thây, mất xác, nhân dân đâu có lâm than, đau khổ, như hiện tại, ngoài Bắc thì thê lương, căm hận dưới gông cùm Cộng sản, họ không dám ho, khóc không dám khóc, cười không dám cười, miền Nam thì thối nát, mất linh hồn, mất lương tâm trong trụy lạc trong băng hoại.

Đài BBC, trong bài bình luận tới 4/9/69 đã có một nhận định vững chắc đúng đắn về Hồ Chí Minh. tường các chính khách « quốc gia » cũng nên suy nghĩ, trước khi cử phái đoàn ra Bắc chia buồn. Bài nhận định nêu 4 điểm đại ý như sau :

1) « Địa vị » Hồ Chí Minh là một vĩ nhân của phong trào đệ tam quốc tế. đồng chí của Lê Nin, Staline chứ không phải là quốc trưởng của quốc gia Việt Nam chậm tiến »

2) Hồ Chí Minh không có « tình thương dân tộc » chỉ có căm thù giai cấp » nhưng lại che giấu, tự tạo cho mình một bộ mặt nhân ái, hiền từ, Trong khi người

Việt gọi ông là cha già dân tộc thì ông lại tiêu diệt hết mọi phe phái quốc gia.

3) Là một tay Cộng Sản kỳ cựu, Hồ Chí Minh không để lại một sự nghiệp lý thuyết, viết lách gì cả, mà chỉ biết làm thơ, làm vẽ . .

4) Nhờ không quan tâm đến lý thuyết, ông Hồ Chí Minh đã kết hợp được hai đường lối đối nghịch, giai cấp đấu tranh của đệ tam quốc tế và chủ chương cách mạng dân tộc.

Đúng thế ! Thực chất con người của Hồ Chí Minh là Cộng sản chỉ biết phụng sự quyền lợi của Đệ tam quốc tế và họ Hồ đã không ngần ngại hi sinh hạnh phúc đời sống của đồng bào cho quyền lợi của chủ nghĩa như họ Hồ đã làm nhưng vì họ Hồ giỏi đóng kịch nân hầu hết chúng ta đều bị lừa về bộ mặt « Ái quốc » của họ Hồ.

Riêng cá nhân Hồ chí Minh, thì Kha trần Ác rất « khoái » vì ông có tác phong bình dân nhất là ưa văng tục rất gần gũi với tác phong Ao thả vịt trong đời ATV, ATV đã được gặp ông một lần duy nhất trong trường hợp dưới đây.

Hồi đó là sau kháng chiến toàn quốc chừng một năm : ATV đang lạc lõng, chưa biết mần gì để khỏi bị nghi ngờ, theo dõi thì Lê văn Chặt Chánh án tòa án quân sự đã thu dụng ATV làm chức « biện hộ sĩ » để bào chữa cho các việt gian trước phiên tòa. Gọi là « bào chữa » cho nó phải phép, chứ bản án bao giờ cũng do toàn thể định trước, còn hiện hộ cóc khô gì

Nhưng ATV vốn ngây ngô, thấy người ta bào biện hộ thì đem hết lương tâm ra biện hộ tận tình. Chẳng thế, mà lần xử « Việt Gian » Bảo Đại tức Vĩnh Thụy tại đình làng Mông Phụ: Sơn tây, ATV làm biện hộ sĩ, cãi cho Bảo Đại, ATV cãi hăng say đến nổi cãi song, một cán bộ cao cấp Cộng Sản, ri tai ATV : « Bảo anh cãi lấy lệ cho bọn việt gian, chứ có bảo anh cãi thực sự đâu. Anh cãi hăng qua, khiến tôi có cảm tưởng anh cũng là một việt gian như Bảo Đại . . » ATV sợ toát mồ hôi, từ đó chỉ cãi lấy lệ. Và cứ thế lẻo đẻo đi theo Tòa án Quân Sự, rồi tòa án binh lên liên khu ro, rồi liên khu Việt Bắc v.v. một buổi sáng tinh sương giữa núi rừng trùng điệp của miền Sơn La, Lai Châu ATV bị đánh thức dậy : Hồ Chủ Tịch đột nhiên tới thăm giữa

(xem tiếp phụ trang 5)

Tòa soạn : 77/13A Huỳnh Tịnh Của
Tân Định.

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút :
Bà TRẦN THỊ ANH MINH

Giám Đốc Chính trị :
HÀ THƯỢNG NHÂN

SỐ
I

Những bài vở trong số này :

Đấu tranh cho đời Chủ đề

4 : Hội ngộ định mệnh.

10 : Xả tội cho đời : Nguyễn
duy Hinh — Tú Kieu —
Trạng Đốp — Lý Đại

16 : Phiên tòa xả tội : Sức Mấy.

32 : Văn tố thập loại súc
sinh : Tú Kieu.

Thảo luận

6 : Đi tìm chìa khóa Hòa Bình
VN : Đỗ Mậu — Lê thành
Trị — Hoàng văn Đức —
Nguyễn hữu Đồng — Trần
ngọc Ninh — Chu tử Kỳ...

Phóng sự Phỏng vấn

18 : Từ vụ Mission Impossible
Trần ngọc Châu đến vụ
Huỳnh văn Trọng : Thảo
Nhiên

5 : Phỏng vấn Luật sư Trần
ngọc Liễn : Lê đình Thông

Văn nghệ

20 : Nhà thương : Truyện ngắn
Lê tất Điều.

26 : 40 : Bút ký của Cung Tích
Biền — Phan Lạc Tiếp.

36 : Tình Đời : Truyện dài
Nguyễn Thụy Long

35 : ● Thời sự Văn nghệ ● Ti-
vi Ciné trong tuần.

Mục thường xuyên

25 : Nói chuyện với Đầu gối :
Kha Trần Ác.

23 : Chuyện Đời : Thọ Cây

44 : 1 tuần sự Đời : Đình đóng Cột

24 : Đời bên kia : Kim Nhật.

28 : Người Đời : Chân dung T.T.
Thiệu : Chu Tử.

46 : Mỗi tuần thử óc suy luận
của bạn.

32 : Thơ : Trần Tuấn Kiệt, Trần
Đức Uyển.

ĐẶC BIỆT : Tuần báo Tiên Sư ĐỜI trang 30-31 : Với
những mục : Bày tỏ sự đời, Sáng trang, Như cái lá
đỏ, Đen như mồm chó.



HỘI NGỘ ĐỊNH MỆNH

« ĐỔI » là một tuần báo đổi lập cực tả, không Cộng Sản.

Đổi lập không có nghĩa là ĐỔI chủ trương khuynh đảo chính quyền. Chúng tôi nhận chúng tôi rất bất mãn với Chính quyền hiện hữu, nhưng chúng tôi nghĩ trong giai đoạn hiện tại, chúng ta buộc lòng phải hợp tác với Chính quyền, vì lật đổ Chính quyền lúc này chỉ gây đổ vỡ, có lợi cho địch nhiều hơn cho ta. Nhưng hợp tác có nhiều phương thức và ĐỔI chọn phương thức nguy hiểm bậc nhất hơn cả là đứng trên lập trường đối lập, thẳng thắn vạch những khuyết điểm, sai lầm trong chính sách Chính quyền để đòi hỏi sửa sai...

Lập trường đối lập của ĐỔI là lập trường cực tả vì chỉ có một đường lối duy nhất để cứu vớt đất nước khỏi lọt vào tay Cộng Sản, là cải tạo tận gốc xã hội mục nát, bất công này.

Nếu không thực hiện được cuộc Cách mạng xã hội nhân bản khiến mỗi người dân thấy rõ mình chiến đấu là chiến đấu cho bản thân mình, cho hạnh phúc cá nhân, chiến đấu cho một đời sống tốt đẹp hơn, chứ không phải chiến đấu để duy trì xã hội thối nát hiện tại. Nếu không thực hiện được cuộc Cách mạng kể trên, thì chúng ta hãy khoan hô hào chống Cộng.

Chúng tôi tin tưởng sắt đá những người Tự Do chúng ta đi đúng đường. Cộng Sản đi lầm đường. Chúng ta chỉ tự vệ. Cộng Sản là kẻ xâm lược, Cộng Sản vừa đánh trống vừa ăn cướp. Trong khi chúng ta không kết án họ, thì họ sẵn sàng lớn tiếng mắng chúng ta, vậy mà chúng ta vẫn nuốt nhục, đôi khi chúng ta còn có mặc cảm tự ti là đảng khác! Sở dĩ có tình trạng cay đắng này là vì tự vấn lương tâm nếu chúng ta thành thực với chính mình, chúng ta thấy quả thực Cộng Sản là quân ăn cướp nhưng chúng ta cũng chỉ là một bọn ăn cắp vặt, một bọn đốn hèn, khiếp nhược, không phải những chiến sĩ Quốc gia chân chính. Nếu chúng ta là những người Quốc gia chân chính, sức mấy bọn ăn cướp dám coi nhờn chúng ta!

Giai đoạn ăn cắp vặt đã qua rồi. Giai đoạn ỷ lại vào người ngoài đánh giặc giúp ta cũng qua rồi. Vì dù chiến tranh còn hay hết, Quân đội Hoa Kỳ và Đồng Minh cũng sẽ rút khỏi Việt Nam. Chỉ còn lại một mình chúng ta. Một mình chúng ta hội ngộ với Định Mệnh chúng ta. Một mình chúng ta đối diện với người anh em thù nghịch nếu chúng ta chỉ chứng tỏ tính thần hòa giải, hiền hòa, chưa đủ. Chúng ta phải đủ mạnh, đủ bản lãnh, đủ tư cách đàng hoàng để chúng ta tỏ với họ rằng, họ không muốn hòa cũng không được! Muốn biến kẻ thù thành bạn, trước hết chúng ta phải chứng tỏ cho họ biết, chúng ta có phẩm cách, đức độ chứ không phải bọn ăn cắp vặt. Vấn đề then chốt là ở điểm này. Tuần báo ĐỔI ra đời là nhằm mục tiêu này. Chỉ khi nào xã hội chúng ta không còn là xã hội của bọn ăn cắp vặt, thì Cộng Sản sẽ phải hòa với chúng ta. Sở dĩ Cộng Sản đã kiệt quệ, đã cùng đường, mà vẫn lớn tiếng khoát lác, vì chúng ta tin rằng chính chúng ta sẽ đào hố tự chôn chúng ta bằng cái thối nát, cái khiếp nhược, hèn nhát, cái tính thần chủ bại của chính chúng ta.

Nhưng Cộng Sản tính lầm! Những người Quốc gia chân chính tiến bộ chưa chết hết. Còn đây rầy rắt nước là đảng khác. « ĐỔI » là diễn đàn của những người Tự Do bất khuất đó. Chúng tôi khẩn thiết kêu gọi các bạn hãy xóa mọi tị hiềm, chia rẽ, góp sức với « ĐỔI » tạo một thực lực đấu tranh mới, một Xã hội mới, một đời mới...

TRÊN chính trường miền Nam. L.S. Trần ngọc Liễng xuất hiện tuy bất ngờ nhưng có một chỗ đứng vững chắc. Thoạt đầu ông bước vào với tư cách Ủy viên Xã hội (1964), một ứng cử viên Phó Tổng Thống trong Liên Danh Tổng Thống Dương v. Minh nhưng bị Quốc hội Lưu Nhiệm bỏ tên (1967) và hiện nay ông là lãnh tụ của Lực Lượng Quốc Gia Tiên Bộ, hiện đứng ở thế đối lập bất hợp tác.

L.S. Trần ngọc Liễng đã tiếp chúng tôi tại Văn Phòng của ông ở đường Phan thanh Giản vào 20 giờ ngày 14-8-69. Trên bàn giấy của ông, chúng tôi chú ý đến một hàng chữ: « Phàm làm việc gì, trước phải xét kỹ đến hậu quả của nó ». Như đọc giả đều biết: L.S. Liễng vẫn được coi là cánh tay mặt của Đại Tướng Dương văn Minh. Tuy nhiên, L.S. Liễng đã từ chối khoảng 10 câu hỏi của chúng tôi có liên quan đến Đại Tướng Minh.

Ông giải thích: « Tôi đã giao kết là không tuyên bố bất cứ một điều gì có liên quan đến anh Minh vì chưa thuận lợi ». L.S. Liễng cho biết Đ.T. Minh từ chối cả một phỏng vấn dài BBC chỉ xin chụp một tấm ảnh Đại Tướng đang chăm sóc phong lan, « Đại tướng Minh đang buồn về báo chí không hiểu mình » L.S. Liễng tiết lộ. Chúng tôi nghĩ biết đầu Đại tướng Dương văn Minh đang mang một nỗi buồn u uẩn, « một mình mình biết một mình mình hay » về thời thế. Dưới đây là nội dung cuộc phỏng vấn mà L.S. Trần ngọc Liễng đã dành cho tuần báo ĐỔI.

« Lê Vu Lan bao hàm ý nghĩa « xé tội toàn diện » dường như là một cơ hội phân tích cho cả hai phe lâm chiến về sự cần thiết thực hiện ngay một cuộc hòa giải chính trị. Xin Luật sư vui lòng cho biết cảm tưởng? »

— Theo truyền thống dân tộc VN, mùa Vu Lan là mùa Xá tội vong nhân tất nhiên bao hàm một ý nghĩa xóa bỏ hận thù đem thanh bình về linh hồn cũng như thế chất cho những người hiện đang sống. Chúng tôi cho rằng mùa Vu Lan có thể gọi cho tất cả những người có trách nhiệm lãnh đạo Quốc Gia cũng như những người có trách nhiệm về chiến tranh VN phải nhìn lại quá khứ và những đau khổ tốt bụng mà người VN đã phải trải miên chịu đựng từ bao nhiêu năm nay, cuộc chiến tranh tương tàn tương sát để thực hiện sự hòa giải dân tộc, xóa bỏ tất cả hận thù, hầu xây dựng lại đất nước.

LUẬT SƯ TRẦN NGỌC LIỄNG TRƯỚC 9 CÂU HỎI:

hòa giải, ngưng bắn, nội các Hương, tu sĩ, chánh trị, cách mạng không đổ máu

● Luật sư chủ trương một Chính phủ Hòa Giải nhằm làm trọng tài các tranh chấp hiện tại. Luật sư cũng từng cho rằng người ngoại quốc không thích hợp cho vai trò hòa giải đó. Quan điểm đó có thể coi như một lực lượng thứ ba đứng ở ngoài các tranh chấp hiện tại. Luật sư có thể giải thích rõ hơn về thành phần của lực lượng hòa giải đó, và quan điểm về một chính phủ như vậy?

— Tôi không hề nghĩ đến lực lượng thứ ba ở tại miền Nam VN vì theo quan niệm của tôi, số người tôn thờ chủ nghĩa Cộng sản và số người chạy theo quyền lợi vật chất để làm tay sai cho ngoại bang chỉ là thiểu số, không thể gọi đó là các lực lượng được. Chúng tôi chỉ coi lực lượng duy nhất ở tại miền Nam VN là lực lượng tiêu biểu bởi các tầng lớp dân chúng đã và đang chịu thảm cảnh chiến tranh. Từ trước tới nay khối đa số đó chưa hề tham dự vào chính trường, không được giải quyết các vấn đề sinh tồn của chính họ nhưng phải chịu đựng tất cả những quyết định từ đầu đưa đến.

Do đó, chúng tôi chủ trương trọng tài dựa trên căn bản toàn dân. Chúng tôi đòi hỏi một chính phủ hòa giải để chuẩn bị tổng tuyển cử, giải quyết chiến tranh. Chính phủ hòa giải thì hành một chính sách dân chủ hân hân, bảo đảm an ninh và tất cả các quyền tự do căn bản cho nhân dân. Dân chúng sẽ được kết nạp lại thành một khối để nói lên tiếng nói của mình. Không người đó các nhà chính trị ngoại quốc hay VN làm tướng là lực lượng thứ ba nhưng theo tôi đó là lực lượng duy nhất Tất cả các vấn đề chính trị phải được khởi người đó giải quyết.

● Theo tin UPI từ VNCH và phe đồng minh có t. sẽ đưa đề nghị một cuộc ngưng bắn từng phần hay toàn diện. Luật sư cũng từng chủ trương một cuộc ngưng bắn tức khắc. Xin Luật sư cho biết quan điểm của Luật sư về việc này, Triển vọng một cuộc ngưng bắn trong lúc này có thể thực hiện được không?

Những tin tức do các hãng thông tấn ngoại quốc, theo ý tôi, nhiều khi chỉ là những sự thăm dò dư luận, không xác thực. Vì ý muốn hòa bình của dân chúng đã đến giai đoạn quyết liệt, nên chúng ta cần đặt cho bằng được ngưng bắn toàn diện. Chúng tôi chỉ chấp nhận những cuộc ngưng bắn tạm thời để đi đến ngưng bắn toàn diện.

Còn nếu chủ trương một cuộc ngưng bắn tạm thời để cho quân đội hai bên đường sức rồi tiếp tục cuộc chiến tranh tàn bạo ở VN thì chúng tôi cho đó là một điều bất hạnh cho dân tộc.

● Luật sư nghĩ sao về triển vọng hòa bình trong lúc này?

— Tôi rất tin tưởng là hòa bình sẽ đến với chúng ta trong một tương lai gần đây vì đã đến lúc mà bất cứ ai cũng nhìn nhận rằng quân sự không giải quyết được gì cả. Trong việc giải quyết vấn



ĐỜI phỏng vấn

để chính trị chúng ta cần sự thực tâm của các phe lâm chiến để đi đến một giải pháp hợp tình hợp lý cho dân tộc VN. Tôi tin tưởng rằng hai phe sẽ không quên mình là người VN và quyền lợi của dân tộc VN phải đứng trên các quyền lợi phe phái.

● Luật sư có thể cho biết nhận xét của Luật sư về sự thực thi Hiến Pháp và 8 điểm phúc nghị mới đây của TT Thiệu về Dự Luật Quy Chế Báo Chí?

Tôi cho rằng trên bình diện dân quyền đã bị chà đạp công khai, tự do ngôn luận đã bị bóp nghẹt, báo chí bị đóng cửa từng loạt vì đã trung thực nói lên tiếng nói của người dân. Về vấn đề báo chí chúng tôi xin nhường quyền phán xét lại cho quý vị và nhất là nhóm Sông đã được dân chúng biết. Tuy nhiên tôi nghĩ là nếu phúc nghị báo chí được chấp thuận, quyền tự do ngôn luận bị hạn hẹp quá!

(XEM TIẾP TRANG 54)





BÀN TRÒN

ĐI TÌM CHÌA KHÓA - BÌNH VIỆT-NAM

Tuần Báo ĐỜI tổ chức vào mỗi tối thứ sáu những cuộc thảo luận về các vấn đề thời đại. ĐỜI sẽ mời những vị thức giả có thẩm quyền và có thiện chí, dù đã nổi tiếng hay chưa, tới ngồi quanh bàn tròn để góp ý kiến với nhau. Các đề tài được nêu lên sẽ thay đổi từng số báo.

Mục đích của các cuộc thảo luận này là tạo một dịp để những người tham dự có thể phát biểu những ý kiến, tư tưởng đặc sắc của họ, nhờ diễn đàn của Tuần Báo ĐỜI mà tới mắt độc giả bốn phương. Tòa soạn sẽ tôn trọng các ý kiến riêng của người phát biểu, dù không giống chủ trương của tòa soạn. Tòa soạn cũng không có ý cố động cho một chủ trương nhất định của một cá nhân hay phe nhóm nào, mà chỉ muốn làm một diễn đàn để các chủ trương khác biệt có nơi đối chọi, thử thách lẫn nhau.

Đề tài số 1 tuần báo ĐỜI đã lựa chọn là: *Đi tìm chìa khóa Hòa Bình VN.*

Hơn 10 nhà văn hóa, chánh trị đã được gửi giấy mời tới.

Địa điểm cuộc thảo luận: trụ sở tạm của tòa soạn 77113A Huỳnh Tịnh Của, một căn nhà trong hẻm, mà trong khi thảo luận mọi người vẫn nghe vọng tiếng ca cải lương từ những máy Tivi lồng xóm, tiếng trẻ em khóc, tiếng chó sủa.

Thời gian ấn định là 18g30 ngày thứ sáu 07.08.1969. Nhưng nhiều vị bận việc đã tới trễ nên cuộc thảo luận chỉ bắt đầu từ 19g.

Về phía tòa soạn ĐỜI có: Phạm Xuân Ninh, Chu Tử, Lý Đại Nguyên, Tú Kêu, Đỗ Ngọc Yên, phụ trách máy thu âm. Vương Hữu Bột phụ trách ghi chép cuộc thảo luận.

Về phía khách được mời có: G.S. Lê Thành Trị, (Tòa soạn đã nhờ đặt

vấn đề mở đầu), ký giả Nguyễn Duy Hinh, cựu Thiếu Tướng Đỗ Mậu, chánh trị gia. Chu Tử Kỳ, kiến trúc sư Nguyễn Hữu Đông, bác sĩ Hoàng Văn Đức, bác sĩ Trần Ngọc Ninh và ông bà Trâm (ông bà Trâm yêu cầu ghi vắn tắt như vậy).

Một số vị khách đã nhận được thư mời nhưng bận không tới dự được. Đó là quý ông giáo sư Nguyễn Văn Bông, giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, nghị sĩ Phạm nam Sách, luật sư Nghiêm Xuân Hồng, nhà cách mạng Phan bá Cẩm.

Hồi 19 giờ, ông Chu Tử, nói lý do tổ chức cuộc thảo luận, xin phép các vị khách đề nghị âm cuộc thảo luận cho dễ viết bài tường thuật. Ông đề nghị hình thức thảo luận bàn tròn được các vị tham dự chấp nhận không cần phải tranh biện như ở Balé. Sau đó ông Chu Tử giới thiệu người đã được Tòa soạn mời mời cho cuộc thảo luận: giáo sư Lê thành Trị.

LÊ THÀNH TRỊ



Giáo sư tự xin phép đặt vấn đề bằng cách đọc một bản trần thuật đã sửa soạn, theo ông nói vì lý do kính trọng các hội thảo viên.

Hòa Bình là tiếng nói sau cùng và tiếng nói thành thật nhất của những nạn nhân chiến tranh..., tiếng nói của đau thương, tiếng nói của ước vọng, tiếng nói của lương tri... tiếng nói của tình người, tiếng nói của trách nhiệm, tiếng nói của dân tộc... nó dâng lên từ những con tim còn biết xúc động trước cảnh máu chảy thịt rơi, từ khắp mọi nẻo đường giang sơn, đất nước của chúng ta, từ tất cả mọi người trên hoàn vũ.

Lý do là bởi vì chiến tranh, theo cái thực chất của nó, bắt cứ từ đâu, tới đâu si nhục trước hết cho kẻ làm người... và bởi vì Hòa bình là lẽ sống còn, là môi trường khích động, là không khí lành mạnh, là điều kiện tiên bộ

ĐỌC THẢO LUẬN THỨ NHẤT
TUẦN BÁO ĐỜI TỔ CHỨC

cho con người nói chung, đặc biệt cho dân tộc VN chúng ta.

Những ý nghĩ đó khiến chúng tôi nghĩ rằng làm việc cho Hòa bình không những là một bổn phận cấp thiết mà còn là một vinh dự cho con người công dân VN đang trên bờ vực thẳm.

Bây giờ vấn đề đặt ra là làm thế nào đáp ứng cái đòi hỏi trọng đại và cấp thiết đó? Từ lâu, nhất là hơn 1 năm nay đã có nhiều cố gắng, nhiều đồ nghị... được đề ra. Nhưng mà Hòa Bình vẫn chưa xuất đầu lộ diện. Hiện nay người ta nói rằng súng đạn có mùi lảng dịu. Nhưng mùi từ khí vẫn còn vang dội, cảnh giết chóc vẫn còn tiếp diễn.

Phải chăng vì cái then chốt vấn đề Hòa Bình VN chưa ai nắm được do đó chưa tìm ra chìa khóa thích ứng để mở cửa Hòa Bình.



Thưa quý vị sự hiện diện của quý vị hôm nay nói lên sự tha thiết của quý vị đối với Hòa bình cho đất nước của chúng ta...

TIẾP THEO GIÁ TRỊ SOI ĐỊNH NGHĨA 2 CHỦ HÒA BÌNH. CHỦ HÒA HIỆU THEO NGHĨA HÒA NHƯ BẤT ĐỒNG. BÌNH THEO NGHĨA LÀ YÊN LẶNG, BÌNH ĐẲNG, NHƯ THÁNH KINH THIÊN CHỮA GIÁO ĐÃ NÓI NƠI CAO PHẢI SAN BẰNG. NƠI THẤP PHẢI BỒI LÊN.

Khi nói đến chìa khóa hòa bình thì điều đó có nghĩa trước hết, chúng ta chưa có hòa bình. Bây giờ muốn đi tìm hòa bình, tìm trong cái ý nghĩa chìa khóa, thì chúng tôi nghĩ rằng trước hết phải đặt ra cái ý nghĩa ông khóa. Mà nói đến ý nghĩa ông khóa thì phải nói đó là ông khóa đã được khóa. Và đã nói đến ông khóa đã được khóa thì phải đặt thêm vấn đề khác: Những lực lượng nào, ai đã khóa? Khóa cái gì? Khóa ai? Khóa với cái gì? Để làm gì? Nhiều hay ít chìa khóa... thành phần thế nào, thứ tự mở khóa.

Thứ nữa, tương quan giữa đóng và mở đóng thì dễ mở thì khó, hay là ngược lại?

Ai cầm chìa khóa? Ai mở khóa? có phải là một người chăng?..

Đó là một số hình ảnh, một số vấn đề chúng tôi gọi ra để quý vị tham gia ý kiến.

Theo quan điểm của chúng tôi, có 10 nguyên nhân gây biến, trong đó có 5 nguyên nhân chủ động và 5 nguyên nhân phụ họa.

Trong 5 nguyên nhân chủ động, thứ nhất là tranh chấp Mỹ Trung cộng. Thứ hai là chủ nghĩa Cộng sản. Thứ ba là nhu cầu kinh tế miền Bắc, thứ bốn là khi mà người ta gọi là chính nghĩa quốc gia, với cái ý nghĩa dân tộc, thống nhất và ven toàn lãnh thổ trước mắt người lãnh đạo miền Bắc, người dân miền Bắc. Thứ năm là óc thông trị của các lãnh tụ Cộng Sản..

Hòa bình trước tiên có nghĩa là ngưng bắn — ngưng bắn chưa tắt nhiên là hòa bình, nhưng không có ngưng bắn thì không có thể hòa bình.

Các bước ngưng bắn để đi tới Hòa bình như thế nào?

Các bước sau khi ngưng bắn thế nào? Những gì sẽ xảy ra.

Vấn đề tuyên cử như thế nào? Chia đất tạm thời hay không? Chính quyền tổ chức như thế nào?..

Đó là những câu hỏi đặt ra bởi giáo sư Lê thành Trị, với một giọng trầm bổng nhịp nhàng, và trong không khí im lặng của phòng họp. Chỉ có 1 vị tham dự đã ngời ghi chép cái ý kiến phát biểu, đó là bà Trâm Nữ

giáo sư trường Gia long bà ghi trên một tờ giấy màu vàng mà cái thí sinh hay được phát trong cái kỳ thi trung học.

Tiếp theo là ý kiến của ký giả Nguyễn duy Hinh, ký giả N D Hinh mặc bộ áo dài Việt nam màu già, có dáng vẻ của một ông đạo, ông cũng là người có giọng nói dấn dỏi hùng hồn và luôn luôn điểm những tiếng cười hề hề rất cợt mợ và hai tiếng 'ấy đây' 'đó'.

NGUYỄN DUY HINH



Tôi mặc việc nên xin phép về sớm. Trước khi về xin trình bày hết sức vắn tắt ý kiến chúng tôi về vấn đề này.

Ý nghĩa cái chìa khóa là cái bí quyết, cái phương pháp để mà chấm dứt chiến tranh đem lại hòa bình cho dân tộc của mình, cho đất nước của mình khổ sở bao nhiêu năm rồi.

Tôi xin đọc lại bốn câu thơ làm trong bữa cơm hôm họp mặt cùng anh em trong tòa soạn nói về hòa bình.

Thế giới xô vào cuộc chiến tranh
Việt Nam dân tộc lâm điều linh
Chừng nào thấy rõ cùng tiên tổ
Nhận mặt bà con: thật thái bình

Đạo Nho, đạo Công Giáo đều bảo mọi người là anh em, đạo Phật bảo hết thấy đều đồng một chân tánh. Đảng Cộng Sản bảo thế giới đại đồng. . .

Người lính VNCH đánh cho ai? Họ trả lời đánh cho Việt Nam Cộng Hòa, Cộng Hòa: Cộng đồng hòa hợp.

Hỏi người lính Cộng sản đánh cho ai? Họ nói để giải phóng dân tộc, thế giới đại đồng. Người lính Cao Đài bảo: Bảo sinh nhân nghĩa đại đồng. Ông lính Hoà hảo thì (xem tiếp trang bên) —>

bao đền ân đất nước, trong trí ân. Toàn cái tốt cả.

Vấn đề là vấn đề thực chứng (Ông Hình nhân 'mạnh').

Ông nào, ông nào thực chứng tôi là tổ quốc? Ông nào thực chứng tôi là dân tộc? Ông nào thực chứng tôi là Cộng Hoà? Ông nào thực chứng tôi là bảo sinh hơn nghĩa đại đồng? Ông nào thực chứng tôi là thế giới đại đồng?...

Toàn là lời nói mà không có thực chứng cả, ấy đây,,

Thực chứng, thấy được, là cùng nhận là cùng tổ tiên, tức là nhận mặt bà, con mặt mày khác nhau nhưng mà thực là bà con.

Ấy đấy, tự nhiên là nó để giải quyết. Chia khóa là ở chỗ đó, tạm gọi là chia khóa.

Sự thực là cái vấn đề tự giác.

Tiếng nói của chiến tranh phải bị tiếng nói của hòa bình át đi thì mới được. Cũng như ánh sáng đến thì bóng tối phải đi, ấy đấy. Sự giác ngộ nó đến thì mê nó đi...

Trong gia đình báo chí mình chẳng hạn. Thử hỏi người ký giả có viết được cạn lời hay không?

Không được, không thể nói được. Người ký giả cầm bút là phải nghĩ đến mưu sinh. Đó, Người cầm bút không được độc lập về tư tưởng là vì sinh kế.

Các tôn giáo nào cũng nói hòa bình, hòa bình, hòa bình. Nhưng mà giúp nhau làm chuyện hòa bình thì không giúp. Đó. Mạnh ai nấy nói, mạnh ai nấy làm thôi.

Trong hoàn cảnh đau khổ này người cầm bút nhận thức cái đau khổ của dân tộc hơn ai cả, vì họ đi sát quần chúng.

LÊ THÀNH TRỊ. - Thưa cụ, cụ muốn nói cái bí quyết là nói huỳnh đệ, dân tộc lẫn át tiếng súng. Theo ý cụ, con người làm báo phải can đảm thành thực nói lên tiếng nói đó?

NG DUY HÌNH. - Muốn cho cái tiếng nói hòa bình nó mạnh nữa, chính những con người cầm bút nhận thức rồi, can đảm rồi, phải hỗ trợ lẫn nhau, Thí dụ thực tế là anh em mỗi tháng đóng 100 bạc để hỗ trợ cho các ký giả chân chính, ... đó. ..

Ký giả Nguyễn duy Hình nhận đồng việc xin phép ra vào lúc 19 giờ 45 phút

CHU TỬ: Hồi này tới giờ cuộc thảo luận hội lý thuyết trừu tượng nghĩa là nó ở trên trời quá. Bây giờ xin cho nó xuống đất và đặt vấn đề cụ thể, sống động, rõ rệt hơn.

ĐỖ MẬU



Hôm nay tôi đến đây trước hết là vì cảm tình đặc biệt với ông Chu Tử, ông Phạm xuân Ninh và anh em tuần báo Đới.

Vấn đề chia khóa hòa bình quá sức lớn lao quá sức dài dòng.

Nói như anh, Trị, nó có nhiều chia khóa, nhiều ông khóa. Tôi muốn nói đến hậu quả hoà bình. Vì tôi tin tưởng hoà bình nó cũng sắp đến nơi rồi.

Ông bạn già Nguyễn duy Hình đưa một chủ thuyết nó có cao xa đi! Thực tế, Theo tôi nhận định, Hoà bình [nó có] thể sắp tới đây trong năm, bảy tháng nữa.

Theo ý cực thiếu tướng Đỗ Mậu thì: Tổng thống Thiệu có 4 yếu tố có thể nói là may mắn hơn hết tất cả các Chánh phủ trước, kể cả chánh phủ Ngô Đình Diệm, là:

Trong cuộc hội thảo đầu tiên của tuần báo Đới. Kể bên lề ghi được vài nét vui vui sau đây:

— Giáo sư Lê thành Trị khi nói đôi mắt đăm đăm nhìn lên trần nhà như đang cầu nguyện.

— Tu sĩ Nguyễn duy Hình tay cầm micarô, không chịu để gần miệng mà cứ múa tít lên như Xung Hư đạo trưởng múa Thái cực kiếm. Trái lại, bình nhĩ kiến trúc sư Nguyễn hữu Đống, nói lớn nhưng micarô luôn luôn ăn sát miệng, còn ông Nguyễn ngọc Trâm thì đứng trí hơn vừa nói vừa cầm micarô gõ gõ xuống bàn.

Chàng trách Đỗ quý Toàn người có bốn phen nghe "bằng" kêu âm lên: mấy hừ, nghe không rõ.

Lần sau hội thảo xin các "cụ" đề ý đến chiếc micarô giùm. Khó lắm.

— Có quyền hành động gần như toàn quyền (lập pháp trường cát, tòa án đặc biệt...)

— Cảm quyền một thời gian lâu

— Phương tiện đầy đủ chưa ai bằng.

— Có quân số lớn, kể cả quân đội đồng minh, có thể đánh cả Trung Cộng nữa.

Chứ không phải chỉ đánh Việt Cộng.

Nhưng cửa hòa bình vẫn không mở được, vì chúng ta chưa có chánh sách đúng, do toàn dân đóng góp,

(Th. T. Đỗ Mậu nói sơ qua về vụ Huỳnh văn Trọng mà ông đã dự đoán có thể xảy ra.)

Cho nên cái quan trọng là bây giờ thế nào cũng phải đi đến một cái chủ trương là quốc dân đại hội, do những người quốc gia đứng ra để cướp lấy cái chìa khóa hòa bình. Nếu như không, cái đau khổ nhất của người tự cho mình là dân tộc Việt Nam, thì thấy số mạng của mình là do ai giải quyết chứ không do mình giải quyết.

Cho nên chúng tôi xin kết luận là ta phải tạo cho nhân dân Việt Nam cái chìa khóa hoà bình về tay chúng ta. Chứ như không, hoà bình đâu hàng thì thử rằng không hoà bình, hoà bình nó lệ thì thử thôi đứng hoà bình.

LÝ ĐẠI NGUYÊN



Tóm tắt các ý kiến Thiếu tướng Đỗ Mậu

Vấn đề giải quyết chiến tranh Việt Nam, về phía quốc tế ta thấy hầu như đã đến giai đoạn kết thúc. Các phe quốc tế dùng chiến tranh V.N. thử sức, thí gan, thí nghiệm, trắc nghiệm đủ thứ, bây giờ người ta đã thấy đủ và cần chấm dứt.

Thế rồi còn phía chúng ta, những người quốc gia V.N với những người quốc gia Việt Nam. chúng ta phải giải quyết ra làm sao? Theo anh, chúng ta phải cướp lấy cơ hội này để tạo ra hòa bình cho dân tộc.

Ra khỏi vòng của thế lực quốc tế, chúng ta tự làm chủ động... Chúng ta phải tạo hòa bình lâu dài cho dân tộc này, nếu không thì ta vẫn cứ nuôi dưỡng một cái chiến tranh ngầm, cho đến khi nào quốc tế họ lại trở một lá bài mới khác đi, họ lại dùng thí điểm Việt Nam thì chúng ta lại phải gánh chịu một cái thảm họa như hay hơn cả cuộc chiến tranh ngày nay. Có phải ý anh như vậy không?

ĐỖ MẬU :

Tôi tin rằng trong 20 năm nữa mỗi quốc gia trên thế giới sẽ đi đến đại đồng, vì sự biến thể của nhân loại, biến thể của xã hội, tôn giáo, chủ nghĩa.

(ông Đỗ Mậu nhắc tới vụ Tiệp khác, chiến tranh Nga Hoa, các Sư và Linh mục muốn lập gia đình, như là thí dụ của sự biến thể).

Khoa học tiến mau thì sự biến thể lại càng mạnh. Do đó, vấn đề giải quyết chiến tranh Việt Nam phải tạo lực lượng của nhân dân cho mạnh mới mới biến thể được. Nếu không riêng cục bộ VN cái biến thể sẽ lâu hơn, dân tộc ta sẽ khổ luôn cho nên tôi luôn luôn chủ trương phải có một cái quốc dân đại hội, tiếng nói chân thực của nhân dân miền Nam, mới đối đáp được với tiếng nói của quốc tế, của Cộng Sản...

CHU TỬ: Tôi xin hỏi: Bây giờ đã có quốc hội, Nếu bầu quốc dân đại hội thì căn cứ vào cái thể thức gì? Làm thế nào để có cái quốc dân đại hội chân chính được?

ĐỖ MẬU: vì phải đi ngay bây giờ, tôi xin hẹn sẽ gửi một bài của chúng tôi, do anh Nguyễn xuân Kỳ viết về vấn đề quốc dân đại hội, nó dài quá mà bây giờ tôi biết hết giờ rồi. Xin các anh tha lỗi.



HOÀNG VĂN ĐỨC



Trước khi bác sĩ Đức nêu ý kiến Chu Tử nhắc, «Anh Đức ôn hòa lắm, hôm nay xin anh nói quyết liệt lên»

Có một nguyên tắc mà chúng ta phải giữ lấy là.. Chính chúng ta phải tìm cách đưa ra một giải pháp hòa bình của chúng ta, chứ không phải là cái giải pháp hòa bình của những cường quốc, các cường quốc đã mang chiến tranh tới đây vì lý do này, lý do khác, nhất là vì quyền lợi. Trên cái tiêu chuẩn đó họ không thể mang lại hòa bình cho chúng ta được.

Điểm thứ hai... Khi đi tìm chìa khóa hoà bình thì điều thiết yếu là phải tìm cho rõ nguyên nhân của chiến tranh nó nằm ở chỗ nào?...

Theo ý chúng tôi cái nguyên nhân chính nằm ở trong cái nguyên nhân chung của trào lưu tư tưởng của thế giới ngày nay.

Nước chúng ta đã chịu ảnh hưởng của văn minh Tây phương rất nặng nề. Mà cái sản phẩm của văn minh Tây phương ngày nay, cả về phần mặt trái lẫn mặt phải, nó chỉ là chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa Cộng Sản mà thôi. Đất nước chúng ta đã bị biến thành thí điểm cho 2 cái chủ nghĩa đó. Bây giờ giờ đến khi 2 cái chủ nghĩa đó nghĩ rằng có thể dung dưỡng được chonhau bớt sự mâu thuẫn đi. thì nó bắt chúng ta hòa bình, theo kiểu của họ lẽ dĩ nhiên.

Chúng ta có thể đủ kinh nghiệm để từ chối những giải pháp hòa bình không phải do chúng ta nghĩ ra và đem lại vì chúng ta là nạn nhân mà chúng ta không thể tiếp tục là nạn nhân mãi như thế này được.

Vấn đề căn bản của chiến tranh và hòa bình nó nằm trong chính vấn đề văn minh của thế giới ngày nay. Mà thế giới ngày nay đang được dẫn dắt bởi văn minh Tây phương!

Chiến tranh cũng là do văn minh Tây phương đem đến. Mà bây giờ hoà bình cũng là hòa bình của Tây phương. tức là một mặt là Cộng Sản, một mặt là Mỹ. Trung Cộng cũng phá sản tinh thần và thuộc vào văn minh Tây phương một cách nặng nề, qua chủ nghĩa Cộng Sản.

Trong tương lai của văn minh Tây phương, ta thấy rằng không có chỗ cho con người bằng xương bằng thịt của chúng ta sống, mà chỉ có chỗ cho máy móc mà thôi.

Bây giờ là lúc chúng ta phải nhận danh một dân tộc chịu đau khổ thay cho thế giới. một Nation Rădemptoriste mà đánh giá trị lại cái văn minh Tây phương, mà đòi Hòa bình.

Chúng ta chưa có lời nói chánh thức và chính đáng nhân danh sự đau khổ của chúng ta. Bà Ganhdì Thủ Tướng Ấn đã nói thay cho chúng ta rằng: các cường quốc không được tiếp tục cùng nhau bóc lột các dân tộc nhược tiểu nhất là các dân tộc ở Đông Nam Á này nữa.

Chúng ta phải tìm một nền hòa bình trên căn bản Việt Nam. Tôi nói thế không phải là đại ngôn. cũng không không phải là vì yêu nước quá xá mà mình nói rằng Việt Nam là nhất. Nhưng tôi có những tỷ dụ rõ rệt. Ta biết rằng các thế lực trên thế giới to tát nó chi phối số phận chúng ta. Nhưng trong lịch sử phải tiếp diễn y hệt cái cách bày trò của họ.

Tỷ dụ như ngay ở nước Việt Nam. Tại Yalta, tam cường chủ trương để V.N dưới sự cai trị của ONU (Liên Hiệp Quốc). Nhưng chính Hồ chí Minh đã nhất định cướp chính quyền để lập chế độ Cộng Sản, và làm thay đổi lịch sử. Đây là một bằng chứng. Bằng chứng thứ hai nữa, là chuyện ở Tây Ban Nha, Franco cũng dựa vào thế lực Mỹ mà đánh C.Sản. Mà là vì ông ấy cương quyết đánh và ông ấy đánh được. Phải có một người cương quyết rồi các thế lực thế giới mới phụ họa vào. Cho nên tôi tán thành ý kiến của anh Lê thành Trị, phải tìm đủ mọi cách để làm sao cái cuộc hòa bình này phải của người VN. Chúng ta đi tìm hòa bình của người VN, cho người VN. Bằng phương thức nào, thì đây lại là một đề tài khác.

TRẦN NGỌC NINH

Vấn đề của chúng ta hôm nay là một vấn đề phức tạp, như các bạn trong (XEM TIẾP TRANG) 50



« XÁ TỘI CHO ĐỜI »

Ngày Lễ Vu Lan là ngày đại xá tội, nhưng chỉ xá tội riêng cho cô hồn dưới âm phủ. Không ai nghĩ tới chuyện xá tội cho chính mình, chính chúng ta, chính những kẻ đang sống. Như vậy hơi bất công.

Khác hẳn với chủ trương « cổ tục », bọn BÁO ĐỜI quan niệm, trước hết phải xá tội cho những người sống, vì những người sống đây mới chính là những người có tội, còn kẻ chết là... hết!

Mời bạn đọc sau đây nhận cho chúng tôi mỗi người 1 cái... xá : Tú Kếu xá... người yêu; Nguyễn Thụy Long xá... vợ. Trạng Đốp xá... mình và Nguyễn duy Hình nhất định không xá, dù xá ngay bản thân.

Nên nói thêm, trong tương lai, chúng tôi có lẽ sẽ gây nhiều « tội lỗi », tội vạ miệng, trên BÁO ĐỜI lúc đó, mong tất cả chúng sinh, bạn cũng như thù hãy xá tội cho chúng tôi.

BÔNG HỒNG VÀ NGÀY XÁ TỘI

Nguyễn Thụy Long

Tôi ra đời ngày 14 tháng 7 năm Mậu Dần, tức là ngày 9 tháng 8 năm 1938 hồi năm giờ rưỡi chiều. Tôi nhớ ngày sinh tháng đẻ của mình một cách cặn kẽ, nhưng chưa bao giờ tôi nghĩ đến việc tổ chức một lễ ăn sinh nhật của mình. Tôi thấy rôm, thấy thoải tha. Tôi từng được mời đi ăn sinh nhật, tôi thấy không vui thực. Khó chịu, bức mình và chỉ muốn chửi thề văng tục. Trong không khí vui vẻ đầy lời chúc tụng, tiếng ca, tiếng hát ấy, tôi chỉ nổi giận ngầm, tôi nghĩ đó là một sự giao thiệp. Sự giao thiệp phù phiếm cần thiết mà chó đẻ.

Mẹ tôi nói tôi sinh ra trước ngày rằm tháng bảy mây tiếng đồng hồ. Ngày rằm tháng bảy là ngày xá tội vong nhân. Hằng năm nghĩ đến ngày sinh nhật của mình, tôi thường nghĩ đến ngày Tây nhiều hơn. Ngày hôm ấy tôi đi chơi một mình, chỉ có một mình, một mình nằm trong túi, buổi chiều tôi ngồi uống rượu ở một nơi nào đó, uống thật nhiều, để bù lại trong suốt một năm tôi không uống một giọt

rượu nào. Ngày hôm đó tôi xá láng, nhưng chỉ với một mình tôi, để xót thương tôi, tự do nghĩ về tôi. Như thế tôi cũng đã thấy mình rôm rôm và thoải tha. Không làm phiền đến một ai, tôi thấy dễ chịu và an lòng.

Ba mươi hai năm một ngày đã trôi qua, chính khi tôi ngồi đánh máy chữ những giòng này, một ngày đã trôi qua. hai bông hồng nhung cắm ở chiếc lọ trên bàn viết của tôi vừa nở. Vợ tôi đã mua tặng tôi hai bông hồng này hồi 11g đêm qua, khi chúng tôi ra khỏi rạp hát bóng. Đứng trước cửa hàng hoa với nàng, tôi lặng người vì cảm động, bông hồng cho ngày sinh nhật của tôi đó sao?

Rồi tôi ngạc nhiên, một bông hồng cho kẻ Sauvage? Đúng vậy, tôi đã sống như một kẻ hoang dã từ trước tới nay. tôi không bao giờ để ý đến nghĩa của một bông hoa, tôi rên xiết khi phải mặc một bộ đồ lớn. Vậy mà đúng ngày sinh nhật của tôi, tôi được tặng hoa, bông hoa của một người thân yêu gần gũi tôi nhất.

Buổi sáng ngày sinh nhật tôi. nàng muốn làm cho tôi một cái bánh kem, trên gắn một cây nến nhỏ xíu thôi, thay cho ba mươi hai cây, tính tôi hay tiêu, tôi thích tùm tùm cười tắt cắm mọi chuyện, tôi bận quần áo đi làm, đứng trước gương ngắm mình, tôi nói với vợ.

— Anh không thích cây đèn cây nhỏ xíu, hãy mua cho anh cây đèn cây số 1 to đại si bằng, như cặp đèn cây anh đã khệ nệ « khiêng » đến nhà em hôm cưới.

Vợ tôi không thể nín cười. Tôi giở cây đèn cây số 1 thật, việc làm cáibánh kem không thành, tôi để nghị buổi chiều hai vợ chồng đi ăn bún bò, rồi đi xem hát bóng.

Trong suốt ba mươi hai năm trôi qua, mắt phân nửa số năm, tôi sống như một kẻ lang thang chính hiệu, tôi được nhờ và gia đình rất ít, tôi thêm thương từng ánh mắt thương yêu, sự thêm thương đó tôi chờ đợi mãi, mỗi món cho tôi khi tắt lịm trong tôi, ngày tháng phủ phàng, hoàn cảnh phủ phàng, tôi cam chịu, tôi không than thở, tôi tự ý dứt bỏ, đôi khi cả một tình yêu nào đó mà tôi hằng mơ ước. Tôi là 1 người viết văn, nhưng tôi chưa bao giờ viết nổi một cuốn tiểu thuyết diễm tình. Toàn những chuyện chó đẻ, lưu manh, mất dạy, đi diêm, ma cô, mèo mả gà đồng. Tôi tự biết mình chẳng còn một chút xíu mơ mộng nào.

Ngày sinh nhật năm ngoái, tôi đi chơi một mình. buổi chiều khi mặt trời sắp lặn. tôi đến quán nổi Mỹ Cảnh ngồi uống rượu suông. Những lon bia Mỹ nhậu với đậu phộng rang. Tôi không buồn không vui, tôi thấy dễ chịu bầu

không khí êm ả buổi chiều, thấy dễ chịu vì sự cô đơn.

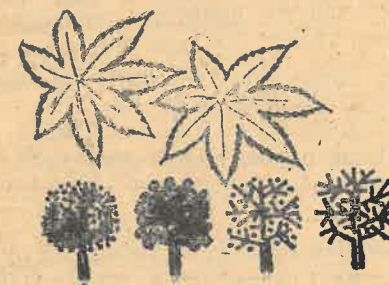
Tôi đã uống thật nhiều, không nhớ mình đã uống bao nhiêu lon nữa, những chiếc lon không xếp đầy bàn, tôi không cho bôi đẹp, tự tay tôi ném từng lon bia không xuống nước, tôi nhìn theo những hộp bia bị sóng cuộn xa dần, tôi thấy như mình đang trôi nổi, không biết sẽ trôi dạt về phương nào, dạt dờ theo từng lượn sóng...

Ngày mai đối với tôi lúc ấy thật là mù mịt, tờ nhật báo Sông tôi đang cộng tác bị đóng cửa, tôi chưa đi làm đâu. tôi rong chơi lêu bêu như một con chó hoang tôi chẳng có một thú vui nào để giết thì giờ như các bạn tôi. Ngày ngày xách xe đi lăng quăng chán rồi về nhà nằm khèo. Tôi không tham dự nổi vào những đám si, tôi dốt nát cỡ bạc đèn độ không thuộc nổi mặt một cây ách cây cơ, đánh đấm cái mẹ gì được. Tôi chẳng có một người yêu nào để đưa đi chơi, thời gian ấy tôi hoàn toàn sống trong cô đơn.

Hàng ngày lên tòa soạn nghe ngóng tin tức, đi lên phòng chữ, vào giàn máy in tưởng tượng như đang nghe tiếng máy chạy, nghĩ thấy mùi giấy mới, tôi nhớ không khí ấy da diết, tôi thấy mình mất mát thật nhiều và còn bị xúc phạm bởi những điều chó đẻ nữa. Đéo còn ra làm sao cả. Một người thân rí tai tôi một chuyện bí mật có hại cho tôi, nói là một sự nguy hiểm mới đúng.

Tôi cười vang, tôi chưa bao giờ cười. to như thế.

Buổi tối nay ngồi trước bàn viết nhìn hai bông hồng nhung cho ngày sinh nhật của mình, nhìn người vợ mình, tôi bỗng thấy hoang mang... một năm trôi qua làm tôi hoang mang hay là những biến chuyển trong khoảng thời gian ấy làm tôi hoang mang, tôi không thể phân biệt được. Tôi chẳng hơn năm ngoài, vẫn lèng xèng vậy thôi nhận thêm vài cú đá, cái đâm, một quả giò lái, đau đấy, cái dứt thêm chai, cái mặt thêm rắn, cái tóc thêm bạc. Đối



lại tôi có diễn nghĩ đến, đó là đứa con của chúng tôi sắp ra đời.

Một người quen tôi có vợ sinh, anh ta than phiền rằng, mình mong con trai lại đẻ con gái. Tôi bắt nắn vì câu nói ấy tại sao cứ phải phân biệt trai hay gái mới thương? Tôi mong mỗi có đứacon đẻ mà thương yêu, trai hay gái cũng vậy mà thôi..

Ngồi trước bàn viết nhìn bông hoa, tôi thấy lòng mình dịu lại. Tôi thấy mình trở nên bao dung. Tôi muốn quên mọi thù hận chắt chứa trong lòng từ bao nhiêu năm nay. Trong khi tôi là kẻ nhớ dai, nhớ những kẻ tôi chịuhàm ơn và nhớ cả những kẻ đòi xử tệ mặt với mình. Tôi bình tĩnh như vậy có lẽ là ngày sinh nhật năm nay của tôi, tôi không uống rượu, tôi có bông hồng. Lần đầu tiên trong đời tôi được tặng hoa, điều mà tôi không bao giờ nghĩ tới.

Bông hoa không xay được như nước trái cây uống với nước đá cho mát ruột khi trời nắng. Nhưng tâm hồn tôi đang mát mẻ khỏe khoắn vô cùng. Đối với kẻ từng được tặng hoa, đó là một chuyện thường. Nhưng đối với tôi, bản chất vốn như một kẻ hoang dã, nhà quê, điều đó làm tôi cảm động không ít. Tôi cảm động, tôi khoe khoang tùm lum một cách quê mùa, ai đánh thuê đầu mà sợ. Tôi tự cười tôi trước.

Nếu điều đó là rôm, thoải tha, đối với tôi thế này là cùng. Vì tôi chẳng có gì để rôm hơn. Hãy chửi bới rồi xá tội cho tôi.



XÁ TỘI CHO NÀNG

Tú Kếu

Tôi có một người yêu. Người yêu của tôi đúng là « người yêu bé nhỏ », xinh xinh như một bông hoa cúc. Dưới mắt tôi nàng thật trong trắng, dễ thương, đã đẹp mà lại còn ngoan hiền. Thế là nhất rồi còn gì nữa.

Nàng tên là Mai. Theo thi sĩ Đỗ quý Toàn nàng mang tên một vì sao (sao mai) một loài hoa (hoa mai) một thứ tóc (tóc mai) và một ngày sắp tới (sớm mai). cô được người yêu thơ mộng như vậy còn gì hãnh diện bằng.

Ngoài tên Mai, nàng còn có mấy cái tên « phụ tùng » nữa. Chẳng hạn

ở nhà bà má gọi nàng là bé Ty, ở trường bạn bè kêu bằng Sơn Ca. Sơn Ca là tên một loài chim có giọng hót hay nhất. (Thực ra tôi chưa bao giờ được nghe chim Sơn Ca hót, nhưng sách vở văn chương đã cho tôi biết như vậy.)

Con chim sơn ca đã vỗ cánh đến với tôi vào một buổi sáng đẹp trời có nắng vàng và... hình như có cả gió heo may. (Có thể không có, nhưng cứ tưởng tượng ra cho có vẻ... lãng mạn). Đạo đó tôi đang làm chủ bút tuần báo Sống, tòa soạn đặt ở đường Hồ xuân Hương. Sáng hôm đó nắng tới, đứng ra là tôi tìm Trần tuấn Kiệt để đòi tiền nhuận bút một truyện ngắn. Tôi đến, nàng hỏi : « Chú là chủ Tú Kếu không? » Tôi cười gật đầu. Rồi tôi hỏi chuyện nàng, tôi ngắm nàng. Nàng đã làm tôi rung động. Kiệt tế nhị chuồn ra quán cóc ngồi nhấm nháp cà phê. Tôi mở « cua » tán. Chao ôi, sao nàng đáng yêu thế. Buổi trưa tôi mời nàng đi dùng cơm với tôi.

(xem tiếp trang bên) —>

XÁ TỘI KẺ CẤP

Một anh chàng bị đánh cắp tại nhà thờ vào sáng chủ nhật một cây dù lụa mới mua 3 ngày. Đau quá và tin tưởng vào tâm lý trực lợi của kẻ cắp, anh ta rao vặt trên một tờ báo hứa thưởng lại tiền cho kẻ nào trả lại cái dù. Sau mấy ngày chờ đợi, anh chàng đến phân nàn với chủ bút tờ báo là đã mất tôi cây dù, còn mất thêm tiền rao vặt. Chủ bút nổi cáu lên.

— Anh rao vặt tôi như thế, thì còn kêu vào cái khổ gì nữa? Đây này, phải làm như thế này này.

Rồi chủ bút thảo một cái rao mới :

Sáng chủ nhật qua tại nhà thờ lớn, một ông bị được biết tên tuổi rõ ràng, đã bị bắt gặp cầm nhấm một cây dù của người khác. Muốn được xá tội để giữ gìn danh tiếng, xin ông đó đem trả ngay lại cho chủ nó tại đường Công Lý, số 1036.

Sáng sớm hôm sau, anh chàng mất cắp thấy trong sân nhà mình. không phải 1, mà tới 12 cái dù lụa mới tinh.



XÁ TỘI CHO ĐỜI

Lúc đầu nàng từ chối, nhưng sau có Kiệt nói giùm, nàng nhận lời. Mỗi tinh « chú cháu » lẳng mạn của chúng tôi bắt đầu nảy nở.

Từ đó, nàng đặt ra cái lệ đến thăm tôi vào những ngày chẵn trong tuần. Những ngày đó, dù bận rộn, dù trời « mưa gió bão bùng » đến đâu tôi cũng lặn lội tới tòa soạn ngồi chờ nàng. Có những hôm nàng cho tôi leo cây, bắt tôi chờ mấy tiếng đồng hồ mà không tới. Tôi buồn bã lủi thủi ra về. Đọc đường hoàn toàn đau khổ như một gã trai tơ mới biết yêu lần đầu. Dĩ nhiên là tôi giận nàng ghê lắm. Nhưng kỳ hẹn sau tôi vẫn tới ngồi đợi. Lần này nàng đến rất sớm. (Bao giờ nàng cũng mặc áo trắng học trò, màu áo của trường Gia Long). Thấy nàng, tất cả những hờn giận tiêu tan ngay. Tôi khe khẽ ngâm mấy câu thơ của Huy Cận :

Áo trắng đơn sơ mộng trắng trong
Chiều nay em đến mắt như lòng
Nở bừng ánh sáng em đi đến
Gót ngọc dồn hương bước tỏa hồng

(Dường như thơ Huy Cận là «Hôm xưa em đến...» nhưng tôi đổi ra «chiều nay» cho tiện). Nàng tươi cười đến bên tôi, dịu dàng xin lỗi vì ký trước không tới. Nàng viện ra nhiều lý do thật chính xác, và đương nhiên tôi phải vui vẻ.. « xá tội cho nàng ». Chúng tôi lại dắt tay nhau đi dạo. Địa bàn của chúng tôi là quanh khu trường Gia Long thơ mộng.

Nàng chỉ cho tôi lớp học của nàng. Tôi ngàng nhìn cửa sổ. Tiếng

nàng riu rít bên tai : « Năm ngoái cháu học phòng đó, nhưng năm nay đổi rồi... Tụi bạn cháu nó nghịch kinh hồn, mấy bà Giáo sư cũng ngăn chúng nó luôn... » Hôm nào không đi dạo, chúng tôi rủ nhau vô Chợ Lớn hoặc ra bờ sông vào quán Ngân Đình ngồi hóng mát. Tôi nói cho nàng nghe về những dự tính tương lai.

Khi tôi nói, nàng im lặng nghe thỉnh thoảng «vàng» một tiếng nhẹ tiếng «vàng» là tiếng của người miền Bắc lại do một cô gái miền Nam thốt ra từ chiếc miệng hồng tươi xinh như trái tim giữa lòng con áchco» nghesướng ời là sướng. Tôi thấy tâm hồn bay lảng lảng chưa bao giờ tình yêu lại mang đến cho tôi những giây phút hạnh phúc như thế. Nhớ một buổi chiều nào đó nàng nói với tôi :

« Chú là người cháu không đợi nhưng là người không thể thiếu trong đời cháu ». Chẳng còn câu danh ngôn nào hay hơn được nữa. Nhất rồi. Em là nhất. Tình yêu của chúng ta là nhất. Ngoài em ra, ngoài tình yêu của chúng ta ra, tất nhiên trái đất này đều đáng vứt vào thùng rác. Từ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đến Thơ Đen, Thơ Xám, Thơ Chi, truyện dài, truyện ngắn, báo hại, báo Đời... đã trở thành vô nghĩa. Thật vô nghĩa.

Nếu mọi sự đều trôi chảy êm đẹp mãi như vậy thì có lẽ bây giờ tôi đang sửa soạn mời nàng lên xe hoa về... làm vợ. Nhưng, khổ lắm, cô nhân đã dạy «mưu sự tại nhân thành sự tại thiên», lão câu-tặc-thiên đã chơi nhiều trò éo le, kỳ quặc, chịu không thấu.

Những kỳ hẹn này, tiếp theo những kỳ hẹn khác, nàng liên tục cho tôi.. leo cây. Và như vậy, dù ngu si đến đâu tôi cũng phải hiểu rằng nàng đã «đá» tôi, đã cho tôi đi «tàu suốt», mời tôi ra khỏi «trái tim bé nhỏ» của nàng. Nếu như những tên đàn ông khác (tham dâm hiếu sắc, vô nghĩa bạc tình), có lẽ họ sẽ chóng vánh quên nàng, coi nàng không có ki lô nơ hết. Nhưng khổ lắm, (lại khổ lắm) tôi vốn nòi tình, si ngốc như Đoàn Dự, thành ra... lúc nào cũng tưởng nhớ đến nàng, «thiếu nàng là thiếu tất cả».

Tôi đau khổ, thất vọng trông thấy. Bạn bè thấy tôi thấy bơ phờ mệt mỏi, tưởng tôi bệnh, ngỏ lời khuyên can, an ủi. Tôi «ngậm quả bồ hòn», không dám nói cho ai biết là mình bị đào đá. Tôi lờ lững đi tìm nàng. Giữa trưa nắng gắt, giữa chiều mưa giông, hay trong nắng hồng buổi sáng, tôi không ngần ngại, bất chấp gian khổ, phóng xe đi tìm nàng, tôi đứng đợi, khác nào Đoàn Dự lội suối băng rừng, trải bao nguy hiểm mong gặp Vương ngọc Yến. Nhưng... nàng vẫn mãi mãi biệt vô âm tín. Phải chăng nàng đang theo đuổi một Cô Tô Mộ Dung anh tuấn ?

Trên những đoạn đường đi tìm nàng tôi đã hát nhỏ nhỏ :

*Tìm em như thề tìm chim
Chim bay biển Bắc anh tìm biển Đông*

*Đất Trời bốn cõi mệnh mông
Tìm em bốn cõi nghe lòng buồn đau
Tìm em cho đến bạc đầu
Qua trăm núi lớn, vạn cầu chênh vênh*

*Tìm em muôn thác muôn ghềnh
Bao la bốn biển lênh đênh một thuyền
Tìm em trên chốn non tiên
Hai vai chiu nặng ưu phiền nhân gian*

*Tìm em vượt suối băng ngàn
Tương tư ruột héo cho hàng lệ rơi
Tìm em dưới cội không người
Cội âm lạnh lẽo đèn soi từ mù !
Yêu thêm còn vẫn nghìn thu
Ngàn thu còn vẫn rồi mù tìm quanh*

Thưa các bạn, đọc bài thơ trên mà nhạc sĩ Thanh Thoại đã phổ nhạc thành bài hát, các bạn có cảm động rớt nước mắt ra không ? Riêng tôi khi ngồi làm bài thơ này tâm hồn như bị xé tả tơi ra từng mảnh, tim tôi như cánh bướm bị bão cuốn. Ôi, Mục Liên, Mục Liên, người xuống âm phủ tìm mẹ người vào một ngày Rằm Tháng Bảy nào đó, những gian nan, vất vả mà người đã gặp, cũng chỉ bằng ta đi tìm Nàng là cùng. Người vì Hiếu ta vì Tình, nhưng người, người sung sướng hơn ta là người đã gặp mẹ. Còn ta...

Cho đến bây giờ, tôi không còn hy vọng gì tìm ra nàng nữa, Chẳng biết



tôi «tội tình gì» mà nàng nở hành hạ tôi đau đớn như thế. Nhưng tôi vẫn không oán hận gì nàng. Nhân ngày lễ (Vu Lan) ta chánh thức tuyên bố : « Xá tội cho nàng, và xá tội luôn cả cho ta nữa. Tình yêu ời, chào my, Kêu ời buồn chưa con ! ».

TỰ KỂ

Tôi tự cổ cáo :

CẢ MỘT CUỘC ĐỜI NGU SI, KHÔNG THỂ... XÁ TỘI !

Nguyễn Duy Hình (viết)

Nhân ngày Rằm tháng Bảy, ngày đại xá tội ác của chúng sanh ở địa ngục, mà cứ gì địa ngục cõi Âm mới là địa ngục. ngày cõi Dương chúng ta hiện sống đây cũng có thể gọi là địa ngục vì chúng sanh đang chịu đựng bao nhiêu là khổ não tại nạn vì những ác nghiệp của mình thời quá khứ, tôi cảm thấy mình cần phải tự tố cáo lấy những tội ác mà làm của chính mình để xem coi mình có thể tự tha thứ lấy mình được không.

THỜI THIẾU NHỊ

Nếu tính một đời người là bảy mươi tuổi, tôi xin tạm chia đời tôi làm mười cái bảy.

BẢY TUỔI ĐẦU : Chỉ có ngủ rồi đời ăn, chơi, cười ít khóc nhiều thường gây lo-lắng và làm khổ cha, mẹ mà chẳng biết,

TỪ BẢY TỚI MƯỜI BỐN : Học chữ Việt và chữ Pháp, một ít chữ nho và các môn học vỡ lòng. Học thì chẳng biết tại sao phải học.

Ham ăn thích chơi. Làm vui cho cha mẹ thì quá ít trong khi tạo thêm nhiều mối lo cho các đấng sinh thành. Hay chửi nhau đánh nhau với bè bạn anh em.

TỪ MƯỜI BỐN TỚI HẸM MỐT
Tiếp tục đi học. Sau vài năm trng học, ra Hà nội vào Cao đẳng mỹ thuật. vì đã chịu một nền giáo dục vong bản (mất nước) mà không hay biết nên mặc dầu vào Cao đẳng mỹ thuật, vẫn không biết mình sẽ làm cái trò gì sau này. Một hôm, đi chơi trên sông Nhịdục cửa Bắc thấy trêntrườngthành Thănglong cũ (lúc ấyđã trở thành một trại lính Pháp) cótấm bảng đồng đề rõ ngày tháng năm mà viên đạn đại bác đầu tiên của Jean-Dupuis, [người lái súng Pháp bắn vào thành. Và để kỷ niệm kỷ công đó, nhà cầm quyền Pháp đề y nguyên lỗ đạn ngay bên cạnh tấm bảng đồng.

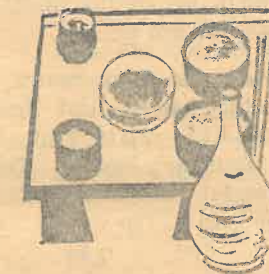
Xưa Mã viện xâm lăng xứ Giao chỉ để lại một trụ đồng trên đề một câu dọa nạt : « đồng trụ chiết, Giao chỉ diệt ».

Nay người Pháp gắn tấm bảng đồng bên cạnh lỗ đạn đại bác của

tên thực dân lái súng đầu tiên, ghi rõ ngày tháng năm bắn viên đạn đầu tiên vào Thăng Long thành, chẳng qua đồng một ý nghĩa đánh bại tinh thần quật khởi tự lập của mình chứ chẳng có chi lạ.

Một ý nghĩ đầu tiên đến trong đầu khiến tôi có cảm giác kỳ lạ, khó cất nghĩ.

Đi quá một đoạn đường nữa trên bờ đê về phía Bảo tàng viện, tôi lại thấy có một pho tượng đồng lại bằng đồng. Hai pho thì đúng hơn, vì là hai người. Một người Pháp cao lớn. đội nón cát (casque kiểu thực dân) đứng xống lưng coi rất oai vệ, bàn tay trái xòe ra để trên đầu một bác nhà quê VN đội nón lá ngồi bẹp dưới đất. Có lẽ quyền lực Pháp muốn tượng trưng cái sự nghiệp «bảo hộ» dân An-nam của mẫu quốc ! Nhưng ý muốn đó của họ đối với tôi có một phản tác (xem tiếp trang bên) —>



MỤC KIẾN LIÊN
XIN XÁ TỘI CHO MẸ

đầu tội chậu máu. Mục Liên thấy mẹ đói, xin đốt cơm cho mẹ thì cơm hóa thành lửa.

Mục Liên trở về xin Đức Phật cứu cho mẹ chẳng.

Xét vì Mục Liên có công tu hành. Đức Phật dạy rằng : Tối ngày rằm tháng bảy, hãy mang lễ vật chay tịnh tới dâng chư tăng rồi nhờ tất cả các vị cùng tụng niệm cho mẹ người được siêu thoát.

Mục Kiến Liên làm theo lời Phật dạy, và nhờ đó linh hồn Thanh Đề được siêu thoát.

Sau đó, các vị Hòa thượng bên xin Đức Phật mở rộng lệnh ân xá cho tất cả chúng sinh lời thỉnh cầu được chấp nhận. Từ nay, đúng ngày rằm tháng bảy, ai thành tâm chú nguyện thì cha mẹ của họ, trong kiếp này cũng như trong bảy kiếp về trước, đều được xá tội, hưởng phúc.

Từ đó, ngày rằm tháng bảy trở thành ngày Xá tội cho các vong hồn. Ta gọi ngày Xá tội vong nhân.

Lợi dụng ngày Xá tội Vong Nhân, tuần báo Đời xin các bạn chúng ta cùng Xá tội cho nhau, vì sau hơn 20 năm chiến tranh, chúng ta lừa dối, giết tróc, cướp bóc của nhau đã nhiều rồi, và cái cõi sống của chúng ta nó cũng tăm tối chẳng kém gì cõi âm ty. Phật cũng áp dụng chánh sách « Đại đoàn kết chúng sinh ». Chúng ta hãy bắt chước Phật vậy.

ĐỜI



XÁ TỘI CHO ĐỜI

đụng: tôi nhớ tới mấy « ông có Tây » mà tôi sợ hãi và tự nhiên sự sợ hãi biến thành bức tức. Bức tức nhưng để làm gì? Tôi đành chịu bất lực, hoàn toàn bất lực. Sau đó, cảnh ăn chơi của dân rường giả Hà nội và nhứt là những thanh niên đồng lứa với tôi làm tôi quên bằng đi những cảm tưởng bức tức đã trong phút chốc thoáng qua trong đầu. Tôi cũng đùa đòi ăn chơi, phá tiền của cha mẹ.

Năm 1941, khi quân đội Nhật bốn vào Hà Nội, tôi đứng trên gác căn nhà trọ ở phố cửa Nam, nhìn ngắm những chú lính da vàng thấp bé cũng như mình mà rất hùng dũng, đã có khả năng bắt buộc quyền lực Pháp phải nhượng bộ để cho họ tự do xâm nhập Việt Nam, cái Việt Nam mà Pháp khoe khoang bảo hộ. Một ý nghĩ mới vụt nảy lên: họ cũng như mình tại sao mình không thế như thế?

TỪ HẦM MỐT TỚI BẢM TÁM: Trở về Nam. Biết chút đỉnh về khoa mỹ thuật tôi đem sử dụng lãng nhãng, hoàn toàn chẳng có mục đích gì khác hơn là giải khuây và kiếm tiền xài. Tôi thích viết báo viết văn hơn. Từ báo đầu tiên đăng bài của tôi có tên là « Tổng xã báo, thứ báo do thực dân cho xuất bản và nuôi dưỡng để mê hoặc các làng xã. Kế đó là các báo Điện tín, Công luận, Saigon, v.v.. Tháng tám nym 1945, cũng như bao thanh niên khác, tôi háng bài đi kháng chiến chống Pháp. Thời thế ọx đây tôi phải lãnh phận sự chỉ huy một toán võ trang ngót trăm anh em, bắt đầu đánh nhau với

đám liên quân Anh Ấn Pháp và rút lui dần về Biên-Hoà. Trước hoả lực dữ dội của đối-phương, chúng tôi phải rút mãi vào rừng sâu, vùng Vĩnh Cửu. Từ đây, các lực lượng kháng chiến được tổ chức lại dưới cái tên Vệ-quốc-đoàn, tôi được dịp cùng nhau hội-nghị, ăn cơm ngủ chung với những cái tên như Nguyễn-Bình, Hà-huy Giáp-Phan-định- Công, Phạm-Thiều, v. v... có người rủ tôi vào đảng, người đó là P.Đ.C. Tôi từ-chối, Tôi nói: tôi chỉ biết đánh nhau với Pháp, nước mình hãy đuổi cho được xâm-lãng, lấy lại được độc lập đã rồi sẽ hay. Anh bạn P.Đ.C. nói:

— Vậy khi độc lập rồi, Cường Để về làm vua cũng được sao?

— Lúc đó tùy theo đồng bào mình, ai làm vua hay gì gì cũng được.

Tôi ngu si đến nỗi không biết rằng tôi đã tự kết án tử hình lấy tôi bởi mấy câu nói đó.

Sau trận tấn công thành phố Biên Hòa thất bại, tôi được Nguyễn Bình mời khẩn cấp từ Vĩnh Cửu lên Tân Tịch, nơi Nguyễn Trừng quân đóng đại bản doanh. Tôi cỡi ngựa đến nơi vào lúc giữa đêm. đơn thân độc mã, và bị bắt luôn. Anh em đưa tôi bờ sông Bé với cái lệnh « thủ tiêu ». Quả thật sáng hôm sau tôi bị đem ra bờ sông để đi « mò tôm ». Nhờ một may mắn đặc biệt, tôi đã chạy thoát, trở về tới Tân Vạn. Tại đây, anh em lại toan hạ sát tôi một lần nữa, nhưng tôi cũng vọt đi được. Cái thế bất buộc tôi phải trốn về thành. Sau hai lần toan trở lại chiến khu, lần này không phải miền đông mà miền tây. tôi trở vô rồi lại trở ra, vì ở đâu tôi cũng bị truy nã, không có đất dung thân, chớ đừng nói tiếp tục kháng chiến.

Tôi tìm cách viết báo bậy bạ vừa để giải khuây (vì làm sao có thể viết được gì?) vừa để kiếm cơm, trong khi vẫn cố gắng tìm một lối thoát chung. Đầu óc tôi hết sức đen tối. Tôi thử nghiên cứu các lý thuyết từ Mác xít đến các môn triết học duy tâm, duy thần xem sao. Sau cùng tôi tìm hiểu Phật học. Vẫn tìm không ra cái gì cả. ngoài một mớ danh từ để nói chơi, để

khoe khoang với bạn bè là « ta biết đây ».

Tôi tự làm rối loạn đầu óc tôi như bông bong. Khổ quá, tôi tìm an ủi trong các thứ thuốc ma túy độc ác nhất. Chích, hút, nhậu, dâm dục, đủ cả. Với nghề báo, tôi lăm lăm « lên voi xuống chó », nói theo thường tình thế gian. Lên voi nghĩa là lúc chữ báo có nhiều tiền. Xuống chó nghĩa là báo bị đóng cửa lâu, hết « xlm ».

Lên voi thì chơi bởi mạnh mẽ hưởng thụ khoái lạc.

Xuống chó cũng chơi bởi như thường, để tìm lối thoát cho tâm hồn đau khổ.

TỪ BẢM TÁM TỚI BỐN LĂM: Tiếp tục... lên voi xuống chó trong mê muội. Trong thời gian này, nhân nghề nghiệp, tôi xuất ngoại vài lần. Nam Dương, Tân Gia Ba, Hương Cảng, Đài Loan. Kim Môn, Mĩ Tở. Cũng có dự hội nghị Á Phi tại Băng Đung. Có nhân duyên nhìn sát mặt Châu Ân Lai tại hội nghị để vẽ hình ông ta, nghe Phạm văn Đồng đọc diễn văn, bắt tay Sĩ Ha Núc, Tưởng Giới Thạch, Kề cũng ngộ.

TỪ BỐN LĂM TỚI NĂM MƯƠI HAI: Hiện tôi chỉ mới bốn tám, chưa biết về sau nữa như thế nào vì vận mạng tôi tùy thuộc vận

LÀM SAO ĐƯỢC XÁ TỘI

Một chàng trai trẻ đến tìm một linh mục nổi tiếng để xưng tội:

— Thưa cha, vì con sắp lập gia đình nên trước hết con muốn được xá hết mọi tội cũ.

— A, con nghĩ được vậy là tốt lắm. Cứ nói đi, Cha nghe. Cuộc thú tội khá dài vì anh chàng có một quá khứ sống gió ăn chơi dữ dội. Vậy khi anh ta dứt lời, linh mục trầm ngâm một hồi lâu.

— Thưa cha, thế cha tính cho con đến tội ra sao để được xá hết tội cũ?

Linh mục chậm chạp trả lời: — Thôi, con không phải làm chi cả. Con cứ về lấy vợ đi là đủ được xá tội rồi.

mạng chung của đất nước trong khoảng từ bốn lăm tới bốn tám, tôi thực nhiệm việc tu-hành Nói tu hành nghĩa là thực hành bằng thể xác và tư tưởng các phương pháp để thực chứng Chân lý đã phô bày trong các Kinh sách. Tọa thiền, luyện Yoga, suy-tư, cố gắng lìa bỏ các thói quen ác-hại, Tác-dụng đầu tiên của sự tu hành đã giúp tôi thoát cái đại-nạn ghiền thuốc phiện và tất cả các chất ma-túy, Từ cái giải thoát lớn này tôi giải-quyết luôn các thói xấu lật-vật khác

Nhưng cái thói xấu tiềm tàng trong tâm khảm và có lẽ nguy hiểm hơn hết là tham sân si. Tôi chưa chắc đã tự giải thoát được, Tuy nhiên do thanh toán được các tật xấu thô nặng để thấy bên ngoài là thuốc phiện, rượu, dâm dục, tôi cảm thấy trút cả hai tầng đá khổng lồ trên vai. Cuộc đời đối với tôi đã bớt đen tối khá nhiều. Nhưng tôi lại cảm thấy rất nặng tội lỗi với cha mẹ, anh em, bà con láng giềng và hết thấy đồng bào cả nước, và hết thấy loài người trên mặt đất. Vì sao? Tôi tự thấy mỗi cái ăn, mỗi cái mặc, cái ngủ, cái đi cái đứng, cái ở, mọi hiểu biết, mọi món giải trí của tôi, hết thấy đều nhờ vào tất cả mọi người. Ấy thế mà từ hồi mở mắt chào đời đến nay, tôi chỉ có hưởng thụ, chưa từng báo đáp chút nào cái ơn nặng ấy. Trái lại tôi còn làm khổ bao nhiêu người khác vì lòng tham sân si của tôi.

Ý nghĩa này khiến tôi đã cùng ông Đạo Dừa liềm mạng vượt biên giới hồi đầu năm 1947 sang Cao miên với mục đích đi đến bất cứ chỗ nào sẵn sàng chịu đựng mọi gian khổ nguy hiểm để làm bất cứ một cái gì cho cuộc chiến tranh này chấm dứt. Tất cả chi tiết cuộc vượt biên giới như thế nào, có lẽ các bạn đã từng đọc thiên bất kỳ « Cùng ông Đạo Dừa vượt biên giới tìm hòa bình » đã đăng trong nhật báo Sống

Tôi đã chẳng làm được cái gì để trả ơn đồng loại của tôi cả. Mà tội cũng chưa làm được cái gì để đền cái tội tham sân si của tôi cả.

Nay viết bài này, tôi lại thêm một tội nữa: [tôi nói đến cái tội đáng ghét của tội. Mà quả thật, cái ta rất đáng ghét. Vì tôi đã làm cái thá gì cho xã hội mà dám tự nói ra cái « ta » của tôi?



hãy chứng tỏ
óc suy luận
của bạn

Cửa Sinh, cửa Tử

NGÀY xưa... có một tù nhân. Anh ta bị giam trong một nhà ngục có 2 cửa: Cửa Sinh và Cửa Tử. Nhà ngục có hai lính canh gác: Ông Thiện và Ông Ác.

Bây giờ ông quan tòa là một người lập dị. Ông ta cho tù nhân được hỏi 1 trong 2 người lính canh 1 câu hỏi để nhờ 1 câu trả lời đó mà anh biết anh nên đi ra 1 trong 2 cái cửa nào.

Nếu chọn đi ra cửa Sinh, anh ta sẽ được sống. Nếu chọn đi ra cửa Tử, anh sẽ bị treo cổ. Điều đau khổ là tù nhân không biết cửa nào là cửa Sinh, cũng như cửa nào là cửa Tử, hai cánh cửa trông giống y như nhau. Anh ta cũng không biết 2 ông lính gác nào là Thiện và ông nào là Ác, hai ông đều có bộ mặt lạnh lùng như một nhà sư tọa thiền, và mặc đồng phục giống hệt nhau. Tuy nhiên, anh tù nhân được biết rằng,

— Ông Thiện muốn giúp, cho anh tù nhân sống, và ông ta luôn luôn nói thật.

— Ông Ác muốn cho tù nhân chết, và ông ta luôn luôn nói dối. Hai ông lính gác thì chắc chắn biết rõ trong hai cửa, đâu là cửa Sinh, đâu là cửa Tử.

Bây giờ bạn hãy đặt mình vào địa vị của tù nhân. Bạn chỉ được phép hỏi 1 trong 2 người lính gác làm gì đó 1 câu hỏi thôi. Câu hỏi độc nhất đó sẽ phải giúp bạn suy ra được cửa nào Sinh, cửa nào là Tử. Bạn sẽ đặt câu hỏi như thế nào?

(Nếu sau 24 tiếng đồng hồ. Bạn chưa trả lời được. xin coi giải đáp trang 46)

Và hơn nữa cái « ta » là cái quái gì chứ?

Với những tội như vậy, tôi tự xét khó mà tha thứ cho tôi được. Đó là lời thành thật, tin hay không xin tùy lượng hải hà của bạn.

TRẠNG ĐỚP XÁ TỘI CHO TRẠNG ĐỚP.

1- AN CƯỞP CỦA PHẬT Năm ấy tôi 19 tuổi. Bỏ nhà đi giang hồ vật. Trôi giạt đến PORT REDON. đây là một thứ bến nhỏ để tàu biển các nước đến mua than đá của mỏ than Vàng Danh, thuộc địa phận Uông Bí (B.V). Người Việt gọi là Đền Công.. Tôi tá túc tại một nhà người bạn làm nghề cạo than (Basculeur).

Năm khản đời thời với tôi có hai tên nữa. Ba chúng tôi, ba thằng Ông Mạnh, buồn lắm! Thất nghiệp, đói lên đói xuống, kéo lê cuộc sống trong một Thê Giới Than, một thê giới đen ngòm thì không buồn sao được hở trời?! Không khí đầy bụi than! Đất là than! Nhà cửa đen ngòm! Cây cối đen ngòm! Sờ lên đầu lên mặt, ngoáy lỗ mũi, lỗ tai cũng đen ngòm những than là than! Thậm chí nước mưa cũng đen nốt! Ba kẻ chờ thời ăn rồi ngủ, Ngủ rồi thức.

Thức rồi lại chờ! Sốt ruột quá! Đã thế thỉnh thoảng lại thấy mấy ông Sư bà Sừ ăn quyền giáo nữa. Chủ nhà cũng rách như chúng tôi. Lương lậu anh takhổng đủ nuôi gia đình thì lấy để tiến cúng Phật! Nếu còn chút đỉnh mà làm duyên thì mình cũng đỡ ngược mà người đi quyền cũng đỡ ngược chứ. Sốt ruột thật, nên kẻ u mê ám chướng này bỏ động

(xem tiếp trang 46)



Phiên Tòa Xá tội



Âm ty tràn ngập lửa đỏ, nung nấu suốt đêm ngày, sôi sục như một hỏa diệm sơn. Trong một căn phòng lạnh duy nhất, trang trí toàn màu đỏ, Diêm Vương ngồi trên ngai suy nghĩ. Mai là rằm tháng Bảy theo thông lệ của Âm ty, Diêm Vương phải ngồi một phiên tòa đặc biệt để xét xử các oan hồn, trong dịp này, sẽ xá tội cho những kẻ đã biết ăn năn hối lỗi.

Chưa bao giờ Diêm Vương khó nghĩ như năm nay. Chiều hôm qua, Diêm Bà đưa cho Diêm Vương một danh sách kê tên những oan hồn được ân xá. Diêm Vương mở hồ sơ ra coi thấy toàn là những kẻ đầu trâu mặt ngựa, ít nhất cũng phải giam giữ một trăm năm nữa, mới có thể cho giải thoát. Nhưng bên lý bên tình. Nếu ân xá theo ý muốn của Diêm Bà, thì chẳng còn gì là công lý chốn Âm Ty. Nhưng phạt ý Diêm Bà thì trái đạo Trời Đất. Đang lúc khó nghĩ, một tên Quỷ Sứ đẩy cửa bước vào, đặt trước mặt Diêm Vương một hồ sơ dày cộm. Diêm Vương đang bực mình, hỏi xẵng giọng :

— Cái gì đó ?

Quỷ sứ đứng nghiêm, lễ phép đáp :

— Thưa Diêm chúa, trên trần có một tên li,

SỨC MÂY TƯƠNG THUẬT THEO ELÉTIPE TỪ ÂM PHỦ • SỨC MÂY

mọi người đều nguyên rủa, xin Diêm Chúa quyết định. Mọi khi, gặp những vụ như vậy, bao giờ Diêm Vương cũng coi hồ sơ cẩn thận, rồi mới quyết định. Nhưng lần này, đang cơn bực tức, Diêm Vương ra lệnh gọn :

— Bật nó xuống, đây !

Quỷ sứ dạ ran một tiếng, rồi hấp tấp mở cửa đi ra.

xOx

Một lát sau, hai tên quỷ sứ mở cửa đi vào, mang theo một ông già đầu bạc như cước, bộ râu trắng vừa bị cháy xém mất mấy sợi. Hai tên quỷ sứ xốc hai bên nách, mặt ông già có vẻ giận dữ, mắt sáng quắc như sao. Đặc biệt, chỉ bên áo mà không bên quần, lông lá cũng bị cháy xém, trông rất tội nghiệp.

Khi đã xốc ông già đến trước mặt Diêm Vương một tên Quỷ Sứ đứng nghiêm, trình rằng :

— Thưa Diêm Chúa, chúng con đã bắt được thằng già này.

Diêm Vương ngược mắt lên nhìn ông già, thấy là người hiền lành cương trực, thì thoáng vẻ ngạc nhiên. Vội đứng dậy hỏi rất lịch sự :

— Chẳng hay tiên sinh quý danh là gì ?

Ông già liền móc ở túi áo ra một tấm danh thiếp, đề mấy hàng chữ bằng tiếng Tây :

Honorable Vip KK.

Juge Privé

Président de la basse Cour Suprême

Ambassadeur du VN deuxième fois République

Nghĩa là :

CỤ VIP KK

Đệ nhất Tư Phán Quan

Khâm Sứ Việt Nam Đệ Nhị Cộng Hòa

Đọc xong tấm danh thiếp, Diêm Vương tròn mắt quát hỏi Quỷ Sứ :

— Tại sao tại đây dám bắt tiên sinh xuống đây.

Hai thằng Quỷ Sứ đưa cặp mắt trắng dã nhìn nhau, ra vẻ sợ hãi, nhưng sắc mặt không biến đổi vì hai thằng cũng đen quá sức, rồi một đứa rút tờ thưa :

— Bẩm thưa Diêm Chúa, nhà thằng đó kín cổng cao tường, lại có lính mang đồ khi giải canh gác cẩn mật, chúng con không dám vào, nên bắt tạm thằng già này, ý quên ! bắt tạm tiên sinh đây thế vào.

Diêm Vương vẫn chưa nguôi giận, nhìn hai thằng quỷ sứ mà mồm : Bọn sau bọn này còn làm ăn tác trách như vậy, tao sẽ cho lộn kiếp làm người, nghe chưa ? Rồi quay sang phía Cụ Vip :

— Xin tiên sinh tha lỗi cho Bản Phủ, vì làm chẳng biết, nên bọn quỷ sứ của Bản Phủ lỡ xúc phạm tới tiên sinh.

Một lần nữa, xin Tiên sinh hai chữ đại xá.

Cụ Vip KK ôn tồn đáp lễ rằng : không sao, ở trên trần lắm lần như vậy là thường, quý chức đừng quá bận tâm.

Thấy Cụ Vip hi xả. Diêm Vương cả mừng bèn phân ngai chủ khách, rồi mời cụ Vip cùng ngồi, vừa uống trà âm phủ, vừa đàm đạo chuyện âm dương.

Diêm Vương hỏi : Chẳng hay ở trên trần dạo này có chuyện chi lạ không ?

Cụ Vip bảo có rất nhiều chuyện lạ, rồi kể rằng Ở tề quốc, giới thương gia mới được mùa kẻ buôn xe được bán xe cao giá, kẻ buôn gạo cũng được bán gạo cao giá. Diêm Vương bảo : Khi nào tiên sinh về trần, Xin cho bản phủ gửi lời cảm ơn Bộ Kinh Tế của quý quốc.

Những ai không đủ gạo ăn, Bản Phủ đón tiếp rất nồng hậu. Diêm Vương lại hỏi : Việc chánh trị của quý quốc ra sao ? Cụ Vip KK hãnh diện đáp là rất nhiều thực lực. Diêm Vương hỏi thêm về tình hình báo chí. Cụ Vip KK đáp là ở tề quốc, có nhiều báo lắm, báo nào cũng hay và rất có tự do. Phàm những câu githuộc loại tin chó chết và những diễn văn chánh thức, những hình ảnh của các bậc làm lớn cũng những lời tuyên bố thắng lợi, đều được tự do đăng tải. Cụ Vip lại khoe rằng ở tề quốc sắp có luật báo chí. Và Tổng Thống mới yêu cầu phúc nghị. Đang kể đến đây, thì có tên Quỷ Sứ mở cửa bưng nước vô, một làn khói phả vào trong phòng, mang theo mùi khét lẹt, cụ Vip KK không quen, nước mắt nước mũi chảy ra đầm đìa, như người khóc, trông rất cảm động. Cụ Vip lau nước mắt, vừa nói với Diêm Vương :

Nếu chẳng may các vị quỷ sứ của quý phủ có bắt lầm một người tên là Kim Dung, thì xin quý phủ làm ơn thả ngay cho. Vừa nói, vừa lau nước mắt, trông rất tội nghiệp Diêm Vương hứa sẽ để ý, và hỏi lại Cụ Vip.

— Tiên sinh có thể cho tại hạ biết qua cảm tưởng về đời sống của Âm ty ?

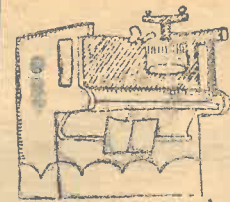
Cụ Vip đáp : tuy mới xuống Âm ty lần đầu, nhưng lão gia cảm thấy quen thuộc như ở nhà. Nhất là quý vị Quỷ Sứ, làm việc thật là cẩn thận. Diêm Vương được cụ Vip khen, thì ra vẻ hơn hớn, rất lấy làm hài lòng.

Đến đây, cụ Vip KK hỏi Diêm Vương về việc cai trị dưới âm phủ, Diêm Vương đáp :

— Ở bản phủ rất là tự do dân chủ, trên hết thì có tại hạ nắm quyền cai trị, nguyên tắc thân quyền được áp dụng triệt để. Tại hạ nắm quyền cai trị kiêm cả quyền ra lệnh và quyền xét xử.

• Hiến pháp nơi Bản Phủ quy định nhiệm kỳ của Diêm Vương là một năm, chỉ được tái cử một lần, nhưng mỗi năm, tại hạ sửa Hiến pháp một lần, và năm nào tại hạ cũng đắc cử. Hi hi, thưa tiên sinh, hình như có một nhà văn nào đã nói : « Làm chánh trị thì phải li », tại hạ cai trị hoài, mệt quá !

Cụ Vip KK thấy Diêm Vương nói như vậy, thì cúi đầu tỏ vẻ kính phục.



Lúc này còn đi im TRẦN ĐỨC UYÊN

Tôi thường xuyên nhìn mặt trời những sáng
Đi dưới phố miệng cảm
Không được nói
Trí óc sắc bần lây
Mỗi ngày thân tôi mọi
Này tên trí thức hổ người
Còn sống bằng hơi thở
Sao khô g thết la sao đi im
Nhận mãi thân tội đồ
Giữa thế kỷ loài người rực rỡ
Tôi ngậm đầy lời nói trong miệng
Như mùa hè chim sẽ ngậm cỏ khô
Hồn làm le vô cánh bay ra ngoài không gian
Nhưng dưới đất chân còn đo bước ngắn.
Khi nào bình minh vỡ như trái bóng trong tim

Nặng rực rỡ đầu rằm mi con gái
Nhìn cuốn sách một người bạn thân đang
bán chạy

Tôi vui tung tăng trên hè phố tự do
Rút điều thuốc
Xin anh em cho lửa đốt
Và anh em là tất cả nhìn vui
Tay nắm chặt tay mừng mừng khôn siết
Lúc này bụi phủ trên ngôn ngữ đen
Thời gian co rút
Chúng ta bị âm thầm xô đẩy
Vào cuộc chơi chém giết phi nhân.
Khi nào lò sát sinh đóng cửa
Như đóng cửa một tờ báo
Tôi bỗng em bé cười trên tay
Nhìn em em mộng sữa tôi nhớ ngày mai
Một cái hẹn với người yêu má đỏ
Lúc này còn đi im
Nhưng ngày mai mọi khung cửa ngõ
Con chim sẽ bị nhốt trong phòng
Bỗng vút ra ngoài không gian
Em bé nhìn theo cười ngày thơ ngón tròn.

Sau một hồi đàm đạo tương đắc, Diêm Vương ngỏ ý với cụ Vip :

— Dù âm dương cách trở, mà từ trước đến nay, tại hạ vẫn được nghe tiếng tiên sinh là một chánh án tư đại tài, đã từng xét xử bao nhiêu vụ quan trọng, phán quyết rất công minh. Nay nhân tiên sinh quá bộ đến Bản Phủ. Lại đúng dịp có phiên tòa thường niên, dám xin tiên sinh xét xử hộ, chẳng hay có được chăng ?

Cụ Vip KK nói : Xét xử thì lão gia không ngại nhưng hiềm vì không thạo đạo luật lệ Âm ty, sợ có điều bất công, nên chẳng dám nhận, mong quý chức hiểu cho.

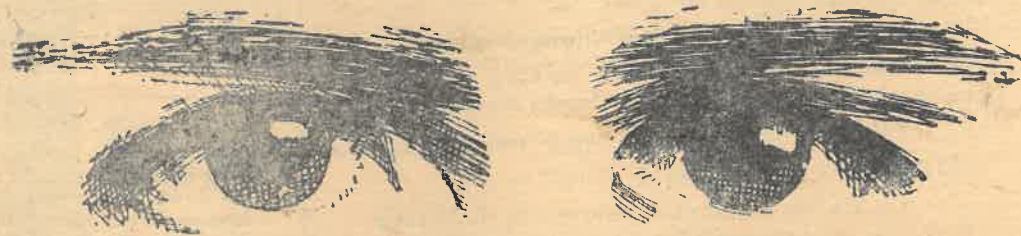
Diêm Vương vội đỡ lời :

— Chốn Âm ty vốn là nơi trọng pháp, nên việc xét xử xin tùy lượng tiên sinh, mong tiên sinh đừng ngại.

Biết là từ chối không nổi, Cụ Vip KK đành nhận lời.

(Xem tiếp trang 49)

● « MÓC NỐI » NGHỀ CỦA GIÁN ĐIỆP HAY « MÓC NỐI » THỜI TRANG CHÍNH KHÁCH CON BUÔN ●



Từ vụ « Mission impossible » Huỳnh-văn-Trọng đến vụ Trần-ng-Châu

● bài của THẢO NHIÊN ●

SAIGON : Ông Huỳnh văn Trọng một phụ tá đặc trách chính trị tại phủ Tổng thống đã được Cảnh sát Quốc gia mời để lấy lời khai về một vụ Cộng sản móc nối với ông.

Trên đây là 1 tin chính thức được ông Nguyễn ngọc Huyền quản đốc Trung tâm Quốc gia Báo chí loan báo vào ngày 28-7.

Cái tin « nổ » này được xác nhận đã không làm báo chí ngạc nhiên về khía cạnh « nổ » của nó, bởi lẽ từ vài ngày trước, hầu hết các báo đều biết vụ này.

Một tin « nổ » mạnh được xác nhận lập tức hàng nghìn nghi vấn được đặt ra cho phòng, viên và họ đua nhau khai thác, tìm kiếm, về cái quá khứ hoạt động những liên hệ quanh cái nhân vật Huỳnh văn Trọng cổ vấn chính trị của phủ Tổng thống này.

Một « Scandale » chánh trị, gián điệp, phản gián điệp

Vụ Huỳnh văn Trọng được coi là (1) thứ « Scandale » làm xôn xao dư luận quốc nội, quốc tế.

Căn cứ vào 1 tin ngắn đăng trên các nhật báo, dân chúng đều ngỡ sợ thối mắc, thối mắc đề rồi hoài nghi về bằng hữu của mình, về chính thân phận mình đang ở trong 1 thời thế vô vàn nhiều nhượng, đây đây rắc rối.

Các giới chính trị báo chí thì lại không chịu tin ở cái đơn-giản của

vấn đề này. Những gài thuyết được nêu ra hoặc giả đây là 1 vụ « chơi nhau » của phe này, phe nọ hoặc giả con cờ của tổ chức tình báo, phản tình báo đã đến phút chót đến lúc mà cái tổ chức của họ phải thí họ.

Hãng thông tấn Reuter, hôm 2-8 loan báo rằng Tòa Đại sứ Mỹ ở Saigon từ chối bàn luận những tin tức cho rằng cơ quan tình báo (CIA) có đồng 1 vai trò nào đó trong việc bắt giữ ông Trọng, cụ phụ tá tình báo và chánh trị của Tổng Thống Thiệu.

Trong lúc đó, Cảnh sát Quốc gia xác nhận đã « tóm được » 65 người liên quan đến 1 hệ thống tình báo trong đó có Huỳnh văn Trọng.

Báo chí cũng tìm tòi các quá khứ của ông Trọng, ông Huỳnh văn Trọng 56 tuổi người Huế đạo Công giáo, (đạo gốc) đã từng ra Bắc và ở vùng giáo khu Bùi chu—Phát Diệm, ông ta cũng từng sống ly hương ở Cambodge với tên Bernard Hai nhưng không biết rõ ông ta làm gì ở Cambodge.

Năm 1949 ông Trọng làm việc cho Công Ty Điện Lực ở Huế do người Pháp cai quản và hình như ông làm việc cho phòng nhì của Pháp.

Hãng thông tấn UPI cho rằng hệ thống tình báo của Huỳnh văn Trọng là 1 hệ thống quốc tế

liên hệ đến các quốc gia lân cận như Lào, Cambodge, Pháp và Hương Cảng.

Cảnh sát quốc gia cho biết Huỳnh văn Trọng là người cầm đầu 1 hệ thống tình báo với tên mật mã là A. 22.

Hệ thống này có nhiều nhân viên khác như Vũ Ngọc Nhã và vài viên chức ở Bộ Chiêu Hồi như Lê Hữu, Thủy, Lê-Trung Hậu tự Thanh Hữu, Nguyễn văn Hưng.

Người ta cũng biết rằng ông Huỳnh văn Trọng đã từng được giao cho sứ mạng sang Mỹ vận động dư luận khối Công giáo Hoa kỳ ủng hộ chính phủ.

Ông Trọng đã được chính Linh mục Nhuận, Cha Linh hồn của Tổng thống Thiệu giới thiệu Trọng với Tổng thống.

Báo chí đã đưa nhau khai thác vụ này, Báo Trắng Đen đã đào sâu vào đời tư của ông Trọng và viết rằng ông Trọng là người yêu của bà Dương Huỳnh Hoa một nhân vật trong « chánh phủ Ma » của « Mặt Trận giải phóng » với chức vụ Bộ Trưởng Y Tế và Thương Binh..

Vụ Huỳnh văn Trọng cho đến nay vẫn còn ở trong vòng điều tra của Cảnh sát.

Cảnh sát sẽ có đủ hồ sơ về Trọng ở mọi khía cạnh, mọi bộ mặt của ông ta, nhưng nếu có công bố trong 1 vụ hợp báo thì chắc

rằng chỉ làm sáng tỏ (1) khía cạnh nào đó thích thời nhất.

Trường hợp Trần Ngọc Châu

Phản ứng về vụ ông Huỳnh văn Trọng Nghị sĩ Phạm Văn Sách hôm 29-7 đã nói với báo chí rằng « dư luận hiện nay đang thắc mắc có 1 hay còn nhiều Huỳnh có vấn Trọng khác ».

Vụ Huỳnh văn Trọng xảy ra khiến vụ Trần ngọc Châu nhạt hẳn đi.

Dân biểu Trần ngọc Châu, Tổng thư ký Hạ viện đang bị 1 số báo chí tố nặng là Cộng sản nằm vùng bởi việc ông chủ trương chiến tranh Việt Nam phải được giải quyết trên sự nhân nhượng giữa các phe phái và phải thương thuyết với Cộng sản.

Tiếp đó, ông Châu lại bị 1 số nặng nữa là Cảnh Sát quốc gia « vô » được anh ruột của ông là Đại Úy Trần Ngọc Hiền, 1 trong các lãnh tụ của tổ chức điệp báo trí vận của Cộng sản ở Sài Gòn,

ông Châu đã bị « tố » tội bởi trong dịp này. Ông Châu đã ra 2 thông cáo trong thời gian này 1 cái nói không biết gì về vụ Trần Ngọc Hiền (1) cái xác nhận có người anh là Hiền theo Cộng sản nhưng ông Châu chỉ tiếp xúc với Hiền qua tình anh em.

Dư luận rất thắc mắc về sự úp mở mâu thuẫn, lúng túng trong việc ra thông cáo của ông Châu nhưng ông Châu nói rằng tôi không bắt

nhất không mâu thuẫn tôi xác nhận có 1 người anh là Trần Ngọc Hiền, tôi xác nhận có gặp anh tôi và vì thông cáo của tôi trùng hợp với ngày Trần Ngọc Hiền ra tòa nên tôi không muốn làm xúc động tới luật pháp, và cần trở việc điều tra của các cơ quan an ninh,

Vào trung tuần tháng bảy, Dân biểu Dương vi Long, phát ngôn của khối Dân Tiến tung ra 1 chương « mãnh liệt, ông Long tiết lộ « Hành pháp sẽ gửi sang Hạ viện (1) hồ sơ đầy đủ về vụ Trần ngọc Châu liên lạc với Cộng sản ».

Trần ngọc Châu đã đỡ đòn này bằng cách chối, ngày đi Hoa Kỳ lại lối 15-8 mới đi, Ông Châu nói « tôi ở lại chờ đợi những rắc rối xảy đến » Nhưng có dư luận cho rằng Ông Châu đã nắm được 1 bửu bối 1 cái tẩy nào đó không có thì đã bị gây gổ tới mặt rồi !

Ông Trần Ngọc Châu sinh năm 1924 tại Nam Trung, Thừa Thiên, cha ông là Chánh Án Trần Đạo Tế mà theo ông Châu thì thân phụ ông là người đồng môn với Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết, Thượng Tọa Thích Thiện Minh,

Năm 1945, ông Châu gia nhập Giải phóng Quân với chức vụ tiểu đội trưởng và dự trận đánh đầu tiên đánh vào tỉnh Phan Rang.

Tiếp đó, ông Châu lên chức phân đội trưởng dự trận đánh Cầu Đất tại Đà Lạt, cùng 1 đơn vị với Trương Đỗ Mậu, lúc đó là Đại đội phó và Tôn thất Đính (phân đội trưởng)

Cũng trong năm này, ông Châu đã biết thế nào là tình yêu, mối tình đầu đắm đắm với 1 nữ cán binh Việt Cộng ngay tại chiến khu Quảng Nam đề rồi đi đến kết thúc « anh đi đường anh, tôi đi đường tôi ».

Qua mấy năm theo kháng chiến Ông Châu đã lên tới chức Trưởng ban Tuyên Huấn của Trung Đoàn 83 và cuối năm 1949 Ông Châu đã mặc nguyên bộ quần phục Việt Minh về trình diện với Quốc Gia tại Hội An.

Năm 1950 ông theo học khóa I trường Võ bị Quốc Gia Đà Lạt rồi ở lại làm huấn luyện viên, lúc đó theo ông Châu T. Thống Thiệu là 1 trung úy cùng phục vụ tại trường.

1955 ông Châu đi Hoa kỳ học 1 khóa cao cấp về Lục quân tại trường Fort Benning.

Ông Châu cũng từng giữ các chức vụ Tham mưu trưởng sư đoàn 4 Bộ binh, Tham Mưu trưởng Trung tâm huấn luyện Quang Trung, chỉ huy trưởng Địa phương Quân và Nghĩa quân khu chiến Tiền giang.

Năm 1962 Ông Châu được Tổng Thống Ngô đình Diệm giao cho chức vụ làm thuyết trình viên của Hội Đồng An ninh Quốc Gia, nghiên cứu chánh sách của VN Hoa Kỳ và đối phương.

Ông Châu cũng từng làm Tỉnh Trưởng Kiến Hòa vào năm 1952 rồi lại giữ chức vụ này vào năm 1964.

Qua nhiều chức vụ khác, năm 1957 ông Châu đắc cử tại đơn vị Kiến Hòa rồi làm Tổng Thư Ký Hạ Viện.

Lù lù ra đấy nhưng đầy huyền thoại

Thân tín với Phật giáo, thân tín với Tổng Thống Ngô đình Diệm, cả gia đình theo Việt Cộng còn ở Bắc Việt, có đồng bè bạn ở Hoa Kỳ Nhân vật Trần Ngọc Châu được dư luận cho là nhiều bí ẩn nhất.

Bạn đồng viên của ông « tố » ông là Việt cộng nằm vùng, là CIA là đầu nậu chính trị, là kẻ đón gió trở cờ nhưng ông Châu lại gửi thư ngỏ xác nhận lập trường của ông là lập trường Quốc gia không chấp nhận Cộng sản không lệ thuộc ngoại bang.

Nghị sĩ Phạm Văn Sách khẳng định rằng với những cỡ như Trần ngọc Châu, Huỳnh văn Trọng chỉ có thể là gián điệp, là Cộng sản, là con buôn chính trị.

Trước sự tấn công tới tấp, ông Châu đỡ đòn bằng cách phách liến Cái tể đoàn của xứ Việt Nam là hề không thắng nổi trong việc trang luận về chính trị là chụp mũ

Ông Châu than phiền tôi bị chụp đủ thứ mũ những 1 bức tranh của báo Hoà bình lại vẽ đầu hán đã có mũ sẵn rồi thì chụp mũ vào đầu bây giờ.

Khi phát triển về vụ Huỳnh văn Trọng, ông Châu nói « Chúng ta cần phải biết nội dung sự liên hệ

(Xem tiếp trang 34)

NHÀ THƯƠNG

..... Truyện ngắn LÊ TẮT ĐIỀU

GẢ TỈNH chỉ có một nhà thương nhỏ, ở sát quốc lộ. Vũ đi như sửa soạn chạy vì sợ phải ngồi xuống giữa đường nhân nhó, hay ngã lẩn, ngất đi, tạo dịp cho trẻ con bu lại coi giải trí. Chưa bao giờ anh đau quá đến độ ngất, nhưng cơn bệnh không hề hứa hẹn sẽ chỉ hành anh một cách vừa phải. Ở Saigon, mỗi lần đau, anh chạy thẳng đến một nhà thương quen. Nhân viên ở đây đã coi anh như một thứ thân chủ thương trực. Họ biết rõ tình trạng, tươi cười chích cho anh vài mũi thuốc làm dịu cơn đau. Anh ngủ mê mết. Tỉnh dậy, Vũ lại thông thả ra về, lợi dụng thời gian khoẻ mạnh để làm việc.

Cái nhà thương ở tỉnh lẻ này thật không có gì đáng tin cậy. Vũ vẫn tìm đến đó như kiếm một lời an ủi. Và lại, cơn đau kéo dài trung bình hơn mười giờ. Cứ ngồi ôm bụng nhân suốt khoảng thời gian đó, không có gì để thay đổi không khí, cũng buồn.

Chưa tới 8 giờ, hai cánh cửa sắt nhà thương còn đóng kín, có quần hàng chục vòng xích sắt. Đám bệnh nhân đến châu chực sớm ngồi la liệt ở trước hiên, xung quanh những chậu hoa vàng. Phần lớn là đồng bào thượng. Tất cả đều tỏ ra bình thản, yếu đuối một mỗi đến độ không muốn cất nhắc chân tay. Sau này anh mới biết đó là một chiến thuật để lừa những con bệnh tay mơ, khù khờ như anh. Thêm nữa, họ cũng còn phải dưỡng sức để dành cho cuộc tranh đấu cam go sắp tới. Vũ ngồi ở một góc hiên, ôm chặt lấy bụng trái và chờ đợi. Vài người ở gần nhìn anh em e ngại và sửa lại thế ngồi.

Khoảng tám giờ, vụt một cái, Vũ cảm thấy bầu không khí quanh mình căng thẳng, khác lạ. Hình

như tất cả đám bệnh nhân quanh anh đã âm thầm chuyển động, biến thành các lực sĩ chạy bộ, nhồm nhồm lên chờ phát súng lệnh. Phía trong cánh cửa sắt vừa nổi lên tiếng dép lê lệt xệt, Vũ bỗng hoa mắt như có hàng chục chiếc hỏa tiễn vừa bay vụt qua mắt anh. Đồng thời tiếng la ó, chửi thề vang tục đột ngột vang lên như sấm sét trong cơn giông.

Trừ Vũ, một thứ bệnh nhân mơ, ra tất cả đã bầu và đánh đu trên cửa sắt. Nhiều bệnh nhân chỉ còn da bọc xương, phải treo lên những người khác để bám vào cửa sắt, họ vẫn cố gắng. Cuối cùng họ ở trên cao nhất, bầu vuu như những con nhái. Và cái lực phát âm đã giúp họ nói chuyện lại rai cả tháng,

họ đem dùng hết cả vào lúc này để xin xỏ. Bao nhiêu sinh lực được đem ra xả láng hết. Cả một bệnh nhân nằm rên ư ử, tưởng như sắp xuống lỗ, lúc này cũng biến vào cái khối người đồn cục ấy. Kẻ hèn kém nhất cũng bám được một tay vào cửa sắt. Thỉnh thoảng, có kẻ tuột tay, hoặc bị hại ngấm, rơi xuống đất, ngồi ngất ngư một lúc. Nhưng rồi, như những người có tinh thần thể thao rất cao, họ không bỏ cuộc. Họ lán xả vào đám đông, găm thét đòi lại chỗ. Tiếng gào xướng rung chuyển động rang rạc, tiếng thoi ngấm bình bịch xen lẫn với những tiếng kêu lạc giọng như thú vật gào.

Khi Vũ sửa soạn được tinh thần sức lực để sẵn sàng, lao vào cuộc

tranh đấu, thì chiến trường đã hết hào hùng. Khối người đã rời rạc. Kết quả hết sức công bằng như một cuộc thi tuyển chọn. Tất cả những bệnh nhân khoẻ mạnh nhất được số nhỏ và họ sẽ được bác sĩ khám trước nhất. Anh chàng đoạt số 1 to lớn như lực sĩ thể vận hội bấp thịch cuồn cuộn, da xạm màu thép. Đôi mắt anh quả có hơi lơ dờ vì bệnh, nhưng không ai suy bì hay nghi ngờ rằng anh không đoạt được cái con số ưu tiên tốt đẹp đó nhờ chính sức cần lao của anh.

Chàng lao công đem số ra phát có vẻ hải lòng :

— Chà ! Hôm nay vắng quá nhỉ. Chắc chỉ chừng 10 giờ là khám xong. Đồng bào cứ chịu khó giữ trật tự như hôm nay có phải tốt không nào ?

Vũ ôm bụng lom khom tiến lại trước mặt người lao công xin cái số thứ tự tồi tàn nhất. Người lao công nhìn anh, ngạc nhiên. Sau đó ánh mắt ông ta đầy vẻ khinh bỉ như chưa bao giờ ông gặp phải một thứ bệnh nhân yếu đuối, suy nhược, thiếu tinh thần tranh đấu đến thế.

Cánh cửa sắt được mở rộng. Bây giờ thì số phận được định đoạt cả rồi, không ai phải chen lấn nữa. Người ta sẵn sàng nhường nhau bước vào phòng đợi. ghế ngồi ở đây có đủ cho rất nhiều người ngồi. Hai lão già kiệt sức trong cuộc chen lấn, sau khi nhận được số thì ngã gục bên cổng sắt, bây giờ cũng được người ta khiêng vào đặt nằm trên ghế rất tử tế.

Có thì giờ rảnh rỗi, đám bệnh nhân bắt kiểm soát lại cơ thể xem có bị trục trặc gì vì cuộc tranh đấu không. Trong lúc háng say người ta có thể bị thương mà không biết. Vài người, chắc chắn là thứ bệnh nhân kỳ cựu, đầy kinh nghiệm, thì lôi kim chỉ ra khâu vá lại những chỗ quần, áo rách.

Khoảng mười lăm phút sau, hai lão già ngất xỉu đã tỉnh táo lại. Thấy mình được nằm trên ghế đang hoàng, một lão tỏ vẻ cảm động. Lão phều phào lên tiếng cảm ơn lòng tốt của mọi người. Nhưng lão kia bỗng chu chéo :

— Chết cha ! Ai đời số của tôi rồi ? Cái số tôi xin được chỉ có một số, cái này có tới hai số là số lớn. Mẹ nó ! Đờ khốn nạn.

Lão tuyên bố ầm ỉ rằng lão không biết đọc nhưng dư biết số có hai số chắc chắn to hơn số một số. Lão già đang cảm ơn, nghe kẻ đồng bệnh báo động, vội kiểm soát lại bầu vật của mình. Mặt lão đã tái lại tái thêm và lão cũng phát chữ om xòm.

Chưa bao giờ Vũ nghe người ta chửi tục tữ và dai dẳng đến thế.

Nhiều người liếc nhìn một thanh niên gầy gò, mặc áo len, tóc rụng gần như trọc, tỏ ý nghi ngờ. Lúc này, anh này nhất định giành phần khiêng tay ông lão. Nhưng anh ta tỉnh bơ, ngồi ho sù sù, rất vô tội.

Một người đàn bà, mặt sưng húp, tiến đến trước mặt một thanh niên mập mạp ngồi cạnh Vũ. Bà rụt rè nói :

— Ông ơi ! Có phải ông xin được số 5 không ?

Thanh niên nhìn bà kia dò xét một lúc lâu rồi mới gật đầu. Người đàn bà bắt đầu nói nhỏ :

— Xin ông vui lòng để lại cho nhà cháu. Nhà cháu đến đây đã năm ngày rồi, mà chen không được, toàn phải lấy số chót. Cứ gần đến lúc nhà cháu được khám thì lại hết giờ, bác sĩ đuổi nhà cháu về. Ông cứ cho giá, nhà cháu xin lo đủ.

Thanh niên ngần ngại :

— Hôm nay vắng chắc được khám hết mà.

— Ối ! Trời đất này, biết làm sao được. Hôm kia, bác sĩ phải đi dự tiệc, số 11 còn bị đuổi về.

Thanh niên suy nghĩ một lúc rồi uể oải đứng dậy, bảo bà kia theo anh ra ngoài điều đình, chắc không muốn nói chuyện tiền bạc trước mặt mọi người.

Người lao công lau sơ cái bàn cho bác sĩ xếp lên đó một ít giấy tờ. Một người y tá gầy và cao từ phòng bên bước sang Ông ta mở tủ, lấy ra hai lọ thuốc : một đựng những viên màu vàng, một đựng những viên màu trắng. Ông đặt tất cả lên một cái bàn nhỏ ở góc phòng rồi bắt đầu, gọi từng số đến ghi tên.

Khoảng 9 giờ 30 bác sĩ tới, ông ngáp dài hai cái trước khi ngồi ghé một bên mông lên mép bàn

Người lao công, nét mặt nghiêm chỉnh, đứng ra gọi từng số, nhắc nhở người ta nên giữ trật tự để bác sĩ dễ làm việc.

Quả nhiên, gặp những người biết giữ trật tự để bác sĩ làm việc rất nhanh. Được định bệnh xong, bệnh nhân đi qua bàn người y tá lãnh hai viên thuốc màu vàng như loại thuốc chống sốt rét. Sau đó, có người còn được sang phòng bên cạnh chích thêm một mũi. Phát hết những viên thuốc màu vàng người y tá bắt đầu mở đến cái lọ đựng những viên thuốc trắng. Ai cũng chỉ được lãnh hai viên.

Bệnh nhân duy nhất được lãnh bốn viên là một ông lão khoảng 60 tuổi. Ông khai bị suyễn kinh niên và mới mang thêm một bệnh tức ngực cách đây nửa giờ. Lúc này ông chen lấn háng lăm và có hồi ông kêu gào rằng sắp bị gãy xương lồng ngực. Bác sĩ xem xét ông lão lâu gấp đôi mọi người. Sau đó, ông được lãnh hai viên thuốc vàng, hai viên thuốc trắng.

Đến phiên Vũ, phòng đã vắng hẳn, bác sĩ có vẻ chú ý đến cái mặt nhân nhó, tái ngắt và đầm mồ hôi của anh.

— Sao ?

— Thưa, tôi bị đau bụng dữ dội

— Đau đâu ? Đây thì không phải ruột dư... chắc sản rồi.

— Tôi đã thử phân.

— Không sản thì giun.

Vũ không hy vọng gì còn có cơ hội gặp gỡ một mũi thuốc ngủ. Vì bác sĩ có vẻ băn khoăn :

— Trước đây có thuốc chữa đau bụng tốt lắm, nhưng lại hết mất rồi. Ganidan ấy mà. Anh chịu khó ra hiệu thuốc...

Ông ta chưa nói hết câu thì một người y tá từ phòng bà hốt hoảng bước sang :

— Thưa Bác sĩ sắp có phái đoàn tới thăm bệnh viện.

Ông bác sĩ có vẻ xúc động mạnh giọng ông đầy ngạc nhiên :

— Sao bảo họ rời chuyển viếng thăm lại mà ?

— Dạ họ vừa điện thoại cho biết mới đổi ý.

— Làm sao mình sửa soạn để đón tiếp kíp.

— Dạ, thưa bác sĩ, vậy mới ác ôn. Trại nuôi người bệnh trông vắng quá.

Bác sĩ cong ngón tay trở, gõ nhẹ nhẹ lên thái dương :

— Còn mấy giường ?

— Dạ bảy chiếc.

— Sao nhiều vậy ?

— Dạ thì cũng như mọi năm. Gia đình họ hàng ông tỉnh. Ông phó đồng lắm. Dành bảy giường là vừa. Năm nào vào đầu mùa mưa tôi cũng vẫn phải bê thêm ghế. vải. Không hiểu sao năm nay bọn họ chưa có ai bệnh hoạn gì, kỳ quá.

Bác sĩ dăm dăm nhìn Vũ, rồi bảo người y tá :

— Cho ông này vào nằm. Bệnh nặng đấy ! và chọn cho tôi đủ sáu người ngay bây giờ. Bọn bệnh nhân sáng nay chưa về hết đâu. Thế nào họ cũng còn ở phòng chích. Chọn người sạch sẽ một chút. Đừng tuyển lựa ầu mà mang tiếng cả lũ.

Trại nuôi bệnh ở cách phòng đợi một vườn hao nhỏ. Vũ được đưa lên giường nằm chừng mười phút thì ông y tá đã chọn xong sáu bệnh nhân lý tưởng. Họ còn ngỡ ngàng vì sự may mắn bất ngờ. Người nào cũng toe toét cười sung sướng. Ông y tá cho tất cả thay quần áo bệnh viện và bắt đầu dặn dò :

— Đây là quyền lợi của bệnh viện, xin bà con lưu tâm. Lát nữa phải đoàn đến, bà con phải giữ trật tự. Ai đau thì cứ việc kêu rên. Tôi sẽ lựa lời xin phải đoàn cho thuốc chữa. Được phải đoàn chú ý tới thì là nhất.

Ở đầu mỗi giường bệnh có một tấm giấy ghi nhiệt độ bệnh nhân mỗi ngày. Các bệnh nhân biết chữ được khuyến khích tự điều động tên vào đó. Riêng cái giường biểu diễn nhiệt độ lên xuống trong cả tuần thì y tá sẽ liệu trông mặt từng người mà vẽ giùm.

Khi người lao công chạy vào thông báo : phải đoàn đã đến nhiều người bắt đầu rên. Họ kêu rên rất thực, rất thảm thiết. Căn phòng có vẻ như một nơi chứa toàn những người hấp hối. Anh

chàng trẻ tuổi, nằm cạnh giường Vũ, khai rằng đã bị lao tới thời kỳ thứ 3, trình diễn xuất sắc hơn hết. Ngoài cái thứ âm thanh khàn khàn nghệt thở anh phát ra đều đều, anh còn quần quai, lăn lộn như tất cả lực phủ ngũ tạng của anh đang bị xé nát. Người y tá có vẻ chú ý đến thiện chí của anh ta, thỉnh thoảng lại gật đầu, hài lòng.

Phái đoàn gồm sáu người : bốn người Việt, hai người Mỹ. Họ đi qua tất cả các giường bệnh, lắng nghe ông bác sĩ dẫn giải. Hai người trong bọn luôn tay ghi chép. Họ đi tới cuối phòng sắp sửa quay ra, thì một phái đoàn khác, toàn phụ nữ bước vào. Họ đến từng giường phát cho mỗi bệnh nhân một cái phong bì và những túi kẹo đủ màu xanh đỏ. Vũ chịu không nổi cơn đau, chồm dậy định xin một viên Ganidan (thứ thuốc mà bác sĩ cho là hiệu nghiệm với căn bệnh của anh), nhưng thấy cô nào cũng tươi cười, hơn hớn, anh lại sợ.

Sau nửa giờ quan sát, phái đoàn ra về. Tất cả những cái miệng kêu rên đều ngừng hoạt động để tạo nụ cười hân hoan. Người y tá nồng nhiệt cảm ơn mọi bệnh nhân Hai bên đều hết sức hài lòng.

Nhưng khi người y tá ngỏ lời mời bảy bệnh nhân ra về thì có chuyện rắc rối. Chỉ có Vũ và hai người nữa lạng lẽ xuống giường còn bốn người kia ngỡ ngàng một lúc rồi quyết định nằm lì. Họ không chịu nhận một thứ hạnh phúc quá ngắn ngủi. Mới đầu họ có lên tiếng nán nỉ. Anh chàng mắc bệnh lao thì khóc. Sau, họ không nói. đồng loạt nằm úp sấp hai tay giang ra bám chặt lấy hai bên mép giường. Tình cảnh ấy, muốn đuổi họ chỉ có cách khiêng luôn giường, quăng ra ngoài.

Người y tá, mặt đổi tim ngát hăm hăm chạy ra ngoài. Ông trở lại với một lực lượng hùng hậu: tất cả nhân viên bệnh viện được trưng dụng hết để chống với bọn người phản trắc.

Cuộc giằng co diễn ra khá sôi nổi trong khoảng mười lăm phút. Nhưng cũng may, nhân viên bệnh viện toàn những người khỏe mạnh cả, nên đám bệnh nhân lì lợm chịu thua, bị tổng ra cửa. Duy nhất có

anh bệnh nhân Thượng, người như đồng đen, đã áp dụng một chiến thuật chống cự khá đặc biệt.

Anh ta ngồi ôm ghì lấy chân giường sắt, hai tay cuốn vòng vào nhau như xích sắt. Kéo anh đi đâu thì cái giường sắt bị lôi theo đến đó. Anh lại khéo giấu hai bàn tay vào trong nách nên người ta không sao kiểm được những ngón tay anh để bẻ. Cho đến lúc Vũ ra về thì anh ta vẫn có vẻ thắng thế.

Một chuyện rắc rối nhỏ nữa là trong lúc say sưa làm nhiệm vụ, hai nhân viên bệnh viện đã bảo nhầm một bệnh nhân cũ ra cửa phòng, lại quăng đồ đạc của anh ta ra sân. Anh ta đứng khoanh tay, cười ngạo mạn, một lúc anh ta mới nói

— Này, tôi cho mấy người biết : người bạn của ông cậu tôi là bạn của ông T., em rể của cháu ruột ông Phó Tỉnh trưởng. Tôi nằm chữa một tuần, có thư giới thiệu.

Chưa nghe hết câu mọi người đã phát giác ra sự lừa lẩn tai hại. Ông y tá bết lời xin lỗi anh ta, trong khi những người khác đi thu lượm những đồ đạc họ đã lỡ quăng.

Vũ ôm bụng, khom lưng, lần ra ngồi nghỉ trước hiên phòng đợi. Một thằng bé con đang đùa nghịch ở lẽ đường, bỗng chú ý tới anh. Nó bỏ chúng bạn, chạy lại :

— Chú đau lắm hả ?

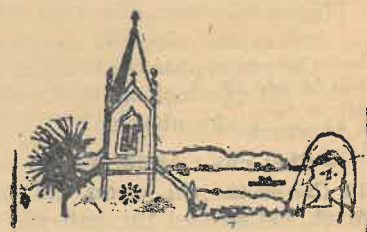
Vũ gật đầu và gượng cười để cảm ơn nó.

Thằng bé chỉ tay về phía ngoại ô :

— Ở xóm trong có ông thầy pháp chữa bệnh hay lắm. Chắc chú bị ngã rồi. Tôi ông trừ cho. Tồn chút ít tiền đèn nhang thôi bà. Cháu dẫn chú tới nghe.

Vũ cảm thấy mệt mỏi như không còn cất nổi chân tay. Nhưng anh vẫn gượng đứng dậy và chệch choạng bước theo đôi chân tung tăng dẫn đường của đứa bé.

LÊ TẤT ĐIỀU
(7-89)



THỢ CÀY

Chữ trình còn một chút này...

Sở thống kê quốc gia mới đây vừa đưa ra một biểu đồ về cưới xin ở nước An Nam bốn ngàn năm văn hiến. Theo thống kê này thì cứ 6 cô gái VN lấy chồng thì lại có 1 cô lấy người ngoại quốc. Tin này được phối kèm bằng mấy cái quảng cáo trên báo chí của 1 hãng rêu rao rằng. Bao làm hôn thú Việt-Mỹ và hồ sơ nhập nội Huê Kỳ — giấy tờ hợp pháp trong thời gian kỷ lục. Theo đúng tôn chỉ cần mật, đúng hẹn và mau chóng. Một chuyên viên về tin tức đàn bà con gái còn cho hay rằng « có một hãng còn quảng cáo là không những bao làm hôn thú theo luật định mà còn thiết lập một hồ sơ lý dị hợp pháp trong trường hợp người vợ muốn đòi khởi kiện nước Mỹ, trở lại VN ». Như thế này tức là con gái An Nam lấy chồng ngoại quốc nói chung, lấy Mỹ nói riêng đã trở thành một kỹ nghệ. Một kỹ nghệ phát đạt trong dịch vụ xử dụng và xuất cảng gái An Nam. Hồi tiền chiến Vũ Trọng Phụng có viết một cuốn « kỹ nghệ lấy Tây ». Bây giờ, ai muốn đoạt giải thưởng văn chương, viết cuốn kỹ nghệ lấy Mỹ thì chắc hẳn là ăn giải.

Trước sự kiện này, một số các nhà ái quốc « Sô vanh », các nhà bảo vệ luân lý, các nhà xã hội bi quan đều tỏ vẻ đau lòng. Đau cho cái « An Nam nhất thốn thổ » của tiền nhân để lại, phì nhiều, màu mỡ, thơm tho biết là nhường nào nay bị ngoại nhân thì nhau cày xới rách bươm. Đau cho thân phận những nàng Kiều thời đại dù không có thuyền bán tơ nào đột nhiên xưng xuất nhưng tất cả gia tài của cái đều khảnh tận trước sự tàn phá của chiến tranh và sự leo thang Apo-lo của vật giá, nên chữ trình còn một chút này * phải đi đòi với lấy đồng đỏ, đồng xanh mà độ nhật. Đau cho cái giống máu kêu bằng Rừng. Tiên từ nay bị phá phách bằng những cường lưu dị chủng. Đau cho những gã đàn ông từ choai choai mới lớn cho đến loại sồn sồn khi thấy những bông hoa thơm ngọt tốt lành của vườn mình sa ngã hết trong bàn tay lông lá. Cái số phận dân tộc mình nó thế nên trong văn học dân gian mới đây rầy rầy những câu « Hoài hồng ngâm cho chuột nó vọc hoài hòn ngọc cho Ngâu nó vầy » hay là (v.v. và v.v. kể ra không xiết).

Tuy nhiên, trước con mắt của những nhà yêu nước tiến bộ và những nhà xã hội lạc quan thì sự kiện kể trên lại là một dấu hiệu phát triển rất đáng nên ca ngợi. Trước hết nó giúp cho cái gọi là tình hữu nghị giữa ta và các nước bạn thêm bền chặt những người bạn đồng minh vĩ đại kia từ xa xôi muốn đem

đến đây là vì có những mối giây liên lạc với ta về tự do dân chủ. Nhưng các danh từ này được dùng nhiều quá rồi, nó tả ra như một cái mền rách không còn rung động được ai. Bây giờ, người con gái nước ta, con Rồng cháu Tiên, hậu duệ của bà Trưng, bà Triệu, muốn cụ thể hóa mối tình hữu nghị kia nên mới đứng ra mà kết một sợi giây liên lạc ái tình. Mối giao hảo Việt Mỹ nhờ đó mà thêm đề huề trơn tru, chặt chẽ.

Cái dấu hiệu đáng ca ngợi thứ hai thuộc về tình tự dân tộc. Trong những cuộc viễn chinh, binh lính của nước nào cũng cần được giải trí cả thể xáo lẫn tâm hồn. Do đó, nên từ khi có lịch sử nhân loại là có lịch sử chiến tranh mà có chiến tranh là nảy ra hàng đàn bà « bán chôn nuôi miệng ».

Nghề này, theo sách vở là một nghề xưa nhất của loài người trái đất chúng ta. Binh lính đồng minh sang đây nhiều, đi điểm gia tăng nhiều đi đúng theo quy luật chiến tranh cổ điển. Nhưng cái sự gọi là giải trí của binh lính thì chỉ có tính cách qua đường mà thôi « Tiền trao cháo múc » thế là xong — anh đi đường anh tôi đi đường tôi, không còn tính nghĩa gì nữa hết.

Nhưng ở đây không biết người đàn bà VN đã có một bí hiểm nào khiến cho người bạn đồng minh sau khi đã « ăn cháo » xong rồi, còn tư tưởng đến cái thú vui kia mà ính chuyện ăn đời ở kiếp. Tất nhiên trong số những người lấy chồng ngoại quốc, một số khá đông không ở trong trường hợp thứ thách trên nhưng cái số người ngoại quốc muốn kết duyên với gái VN bây giờ nó cao hơn tỷ lệ ở các nơi khác

Nước An Nam mình tốt số thật mà đàn bà An Nam cũng thật là danh bất hư truyền.

Cái dấu hiệu phát triển thứ ba nó thuộc về viện trợ kinh tế. Người Mỹ lấy đàn bà An Nam là viện trợ cho nước mình một số sinh lực mới (có giống lại bao giờ cũng khỏe cũng tốt hơn... cứ xem như con vịt xiêm [ai thì biết...]) Lấy người An Nam, nên người ngoại quốc còn cho đỡ PX bán đầy rẫy các chợ trời còn cho tiền đồ tiền xa xỉ đổi ra vô số bạc. VN lại được ăn đồ hộp uống Coca-Cola nằm giường nệm có máy lạnh có TiVi đi cầu có cuộn giấy sát trùng v.v... Viện trợ đến như thế thì còn muốn gì hơn nữa..

THỢ CÀY



Đời... bên kia !

● KIM NHẬT phụ trách

LTS—«ĐỜI...BÊN KIA» là một tiết mục đặc biệt viết về đời sống «BÊN KIA». Nó sẽ trình diện với các bạn đủ thứ chuyện. Từ chuyện vui, chuyện buồn, chuyện hay, chuyện dở, chuyện chính trị, chuyện văn nghệ, chuyện đánh giặc, chuyện ăn, chuyện ngủ, chuyện «măn tình»... cho đến chuyện bá láp, báo đời !

Nói chung là đời sống phía «BÊN KIA». Mặt khu có ! Miền Bắc có ! Bắc Kinh, có ! Mát-sco-va (Mạc tư Khoa) có ! — Cả mười hai nước gọi là «phe xã hội chủ nghĩa».

Các bạn đọc «ĐỜI...BÊN KIA» để cười, không cười thì khóc. Không khóc cũng chưng hửng, suy nghĩ 7 ngày liền để... chờ số sau đọc nữa.

BÁO...ĐỜI

□ Ông «mèo Chu Lai» cấp giấy cho ông Hà Nội» Nam «chống Đế Quốc Mỹ xâm lược» !

Ông Hà Nội» đó là Vương quang Xuân, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1922 tại xã Yên Lương Đông, quận Hòa Đông, tỉnh Gò công. Ông ta là đảng viên từ 1948, trong những ngày còn ở Tiểu đoàn 307 kháng chiến chống Pháp tại miền Nam. Năm 1954, tập kết ra Bắc.

Cho đến ngày 22 tháng 3 năm 1968. Vương quang Xuân theo lệnh Hà Nội» xuống tàu xung kích đi vòng theo bờ biển vịnh Bắc Việt đến căn cứ Hải quân Trung cộng ở đảo Hải nam để chuẩn bị chuyển sang ghe bầu, ngư trường thành ngư phủ, cùng với mấy chục vị khác vào Nam» kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Trước ngày được lệnh về Nam, Vương quang Xuân là một cán bộ cao cấp thuộc Cục Nghiên cứu Trung Ương lực Cục Tình Báo của Bộ Tổng tư lệnh quân đội miền Bắc. Không cần phải nói thêm, ai ai cũng hiểu anh ta thuộc loại tay to điệp báo. Trước khi lên đường anh ta được học tập, phổ biến thật rõ về tình hình sinh hoạt, đời sống cũng như hàng trăm thứ chuyện về miền Nam ngày nay, để y trở thành một người dân miền Nam chính hiệu.

Từ Hà Nội, anh ta đã được giao nhiệm vụ «Cụm trưởng Cụm Tình Báo B 5» tại Sài Gòn. Hệ thống tình báo của anh ta là hệ thống tình báo quân sự, mọi báo cáo liên lạc, chỉ thị đều do «đường dây» riêng, trực tiếp với Hà Nội. Không qua một hệ thống trung gian nào như «tình báo đặc khu Sài Gòn. Chợ lớn hay là tình báo Trung Ương Cục miền Nam» Hoạt động của tổ chức điệp báo anh ta hoàn toàn độc lập và biệt lập. Ngoài việc gây dựng cơ sở, lấy tin thu tin mua tin bằng mọi cách, mọi giá về bí mật quốc phòng miền Nam anh ta còn «đề ý» theo dõi Kiểm soát các tổ chức tình báo của Trung Ương Cục Miền Nam, của đặc khu Sài Gòn Chợ Lớn (I. 4)

Ngày lên đường, anh ta được cấp một thẻ «căn cước... thật» của một người dân, ngư phủ tỉnh Bình

Thuận bị «ông giải phóng miền Nam» tịch thu gửi ra miền Bắc cho anh ta xử dụng (?). Ghe bầu của anh ta trang bị đầy đủ dụng cụ đánh cá. Nhưng cũng có đủ những thứ khác, nào địa bàn, máy vô tuyến điện bản đồ v.v.v...

Để tránh «đụng độ» với Hạm đội 7 Hoa Kỳ, ghe bầu của anh ta bung ra khơi, giữa biển Nam Hải, cách bờ biển Việt Nam có đến năm trăm cây số là ít. Vì lúc bắt đầu quay mũi đâm vào bờ ghe chạy buồm xuôi gió bằng băng thè mà phải năm ngày năm đêm mới vào được đến bờ.

Nhưng vừa vào cách bờ non mười cây số thuộc địa phận Ninh Thuận, ghe bầu của anh ta đụng đầu phải tàu biệt kích tuần duyên của Mèo ở căn cứ Chu Lai. Anh ta liền ném ba thứ «đồ nghề» xuống biển để phi tang.

Ba ông lính Mèo cặp tàu thè nào, lại đụng vào ghe bầu lật ngửa bệ hồng, bệ lái, rơi tòm «ngư phủ» xuống biển. Sau khi vớt đầy đủ mấy «chư vị» lên tàu rồi, bắt đầu hỏi giấy, lạ gì mấy ông Mèo, xét giấy «dân bản» xử dọc theo sông theo đường, thiên hạ thay vì trình căn cước, «chơi trát» đưa thè cử tri thấy có dấu đỏ đã vội «ô kê» «thanh kieu» lia lia Huồng gì, mấy «ông Hà Nội» này lại trình căn cước.

Xem căn cước xong thứ đến màn xét ghe bầu. Nhưng ghe bầu bị đụng bể, lật ngửa, lật nghiêng, còn nổi đặt dờ trên mặt nước đã là may, khám xét thè chó nào được. Họa là rước thợ lặn, người nhái tới...

Thè là tàu Mèo quăng dây cột ghe bầu, kéo một hơi về căn cứ Chu Lai. Trên tàu, sự may «ông Hà Nội» đối khát đã lâu nên mấy ông Mèo lôi bánh mì, thịt hộp, coca thuốc Salem ra đãi. Đồng thời tỏ ý tiếc, «chia buồn» về việc chiếc ghe bầu vì «đụng độ kỹ thuật» nên phải hư hao.

Đền căn cứ Chu Lai, ghe bầu được kéo lên bãi, khám xét chẳng có, chẳng còn gì cả. Vũ khí «đồ nghề» bị liệt xuống biển đã đánh mà nổi niền, soong chảo, lưới rách dao cùn cũng bị sóng biển cuốn mất. Dù vậy chư vị Hà Nội được áp giải đến phòng an ninh tỉnh báo điều tra, xét lý lịch, thẩm tra, chất vấn lần nữa cho chắc chắn. Kết quả là được xác định : ngư phủ ở địa phương, làm ăn lương

thiện. Bèn thả ra.

Nhưng mấy «ông Hà Nội» không chịu ra. Nhất định năm ăn vạ ông «Mèo Chu Lai» nhồi nguyên có thè được trả lời cho biết là ghe bầu bị bể, hư nát lưới mắt, nổi niền soong chảo không còn vì bị tàu Mèo đụng. Vậy phải bồi thường xứng đáng.

Không biết làm thè nào, túng quá «vận đề» được báo cáo lên ông quan sáu Mèo, ông quan sáu đánh bốp bụng ra lệnh rất hách : Thường !

Bỗng nhiên, tướng đầu Tòa Án Mặt Trận kêu và nằm nhà đá về tội «Cộng Sản», không ngờ hung hóa kiết, phát tài to, mấy ông Hà Nội còn được giúp đỡ sửa chữa chiếc ghe bầu cho lành lặn trở lại.

Nội vụ kể từ ngày bị «tai nạn» cho đến lúc sửa chữa xong ghe bầu, vì chỉ mất một tháng tròn. Nhưng ghe được sửa chữa xong, mấy «ông Hà Nội» một lần nữa, lại ăn vạ. Không chịu đi, còn khiếu nại tới cùng.

Hỏi lý do «ông Hà Nội» cho biết : «vùng duyên hải dọc theo bờ biển Chu Lai là khu vực cấm lưu thông, tại đây ông kéo ghe chúng tôi vô đây, bây giờ mấy ông thả nhưng làm sao chúng tôi dám đi trong vùng biển cấm? Tàu mấy ông lại bắt nữa, chẳng những vậy còn bị bắn vô tội vạ, làm sao?»

Rốt cục, quan sáu Mèo lại vui vẻ cấp cho «ông Hà Nội» một cái giấy «thông hành quân sự đặc biệt» được quyền lưu thông ngày đêm, yêu cầu các nơi làm nơ cho để đường sự về đến thị xã Phan Rang nhanh chóng. Đồng thời điện cho các tàu bè tuần duyên trong khu vực, cũng như phi cơ trong vùng nhớ cho. đừng có bắn ẩu kéo lại bị mắc đến.

Thè là «ông Hà Nội» Vương quang Xuân và các cán bộ Bắc Đảng, vui vẻ xuống thuyền, mở đôi, căng buồm rung đùi vượt râu, chềnh ềnh Mèo... mất dọc !

«Ông Hà Nội» và mấy chư vị, «chiên ngang» «đổ bộ» lên thị xã Phan Rang ngày 2 tháng 5 năm 68. Từ đó, lại leo lên xe đồ bon bon trên đường cái quan một mạch đến Saigon một cách «khỏe mạnh» vào chiều ngày 4 tháng 5 năm 68 bắt đầu nhiệm vụ chống đế quốc Mỹ xâm lược với Cụm Tình Báo B 52.

Cho đến cuối tháng 1/1969 vừa qua «ông Hà Nội» này tí tề «kể lể tâm trình» với cơ quan an ninh tỉnh báo VNCH dĩ nhiên cơ quan tình báo Mỹ được thông báo và đến tai ông già tú lạch» Bản cơ (Bunker).

Lần đầu tiên ông già tú lạch Bản Cơ nói tiếng Việt: Trời ơi! Và cho đến bây giờ ông quan sáu «Mèo Chu Lai» hầy còn «bè mình» về vụ cấp giấy thông hành đó.

Nhưng thôi! lẽ Vu Lan năm nay đã đến rồi. Tội gì cũng được xá, xá tội cho đời, thì xá gì một mảnh giấy con. Đời xá tội cho đó? Ô-KÊ?

● Niết ! Cu hết Xót ! Cu - nết - Xốp !

Từ đầu tháng 8/1969, Bộ Ngoại Giao Hoàng gia Anh quốc loan báo cho biết đã chấp thuận đơn xin tị nạn chính trị của nhà văn Nga Kuznetsov tại Anh.

Suốt tháng nay, các nhật báo lớn, tuần báo, đài phát thanh của các quốc gia trên thế giới, loan tin và khai thác dưới đủ mọi hình thức về nhà văn «cổ lớn» của Nga Xô, chán ghét chế độ Cộng Sản, ly khai nó để tìm tự do, cái mà đòi với những nhà văn là hơi thở, là một nhu cầu tối cần thiết, không thể thiếu.

Cả thế giới đều biết, đều nghe. Chúng ta ở VN, ai có đọc báo, nghe radio, xem vô tuyến truyền hình cũng đều được nghe, được biết về nhà văn này.

Nhưng, địa vị của Cu-Nét-Xốp tại Nga như thế nào, lớn đến cỡ nào? Người ta chỉ làm cái công việc giới thiệu Kuznetsov, qua khía cạnh «nhà văn lớn» ở đây chúng tôi không làm công việc đó... chỉ muốn giới thiệu với các bạn vài nét về, Cu-Nét-Xốp một cột trụ lý thuyết, giữ vững «cương thường đạo lý» của triết học Cộng Sản Mác Lê mà Đảng Cộng Sản Liên Xô đặt mình vào vai trò «lãnh đạo thế giới».

Cu-nét-Xốp, đảng viên Cộng Sản, (đồng ý thè rồi) hơn nữa lại là một ủy viên của một tiểu bang. Từ năm 1955 trở thành một cán bộ cao cấp của Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản Liên Xô, được đề cử làm hội viên Hàn-Lâm, rồi Ban lãnh đạo Viện Triết học Hàn Lâm viện khoa học Liên Xô giao cho nhiệm vụ : Phó Chủ nhiệm tờ báo Đảng quan trọng nhất : VOPROSY FILOSOFII (thay cho tạp chí DƯỚI BÓNG CỜ MÁC XÍT của Bộ Chính Trị Đảng đình bản năm 1944.

Tờ VOPROSY FILOSOFII mỗi năm xuất bản ba kỳ mỗi số quảng 400 trang, gồm những bài học thuyết, lý luận, giáo dục Đảng về các vấn đề Duy vật biện chứng và sử học triết lý khoa học, lịch sử triết học liên xô v.v. Nghĩa là, nó đại diện cho nguyên tắc, cho lập trường, đường lối lãnh đạo tất cả mọi tư tưởng chỉ đạo công tác trong thế giới Cộng sản.

Năm 1955 Kuznetsov cùng với V.A.FoK.I.P.Bazarov và A.D. Alexandrov, sau một cuộc thảo luận kéo dài nhiều tháng quật nhau trên lý thuyết trong việc xác định quan điểm «triết học vật lý mới» qua thuyết Tương đối của bác học Einstein, nhóm Kuznetsov đã tố cáo và hất triết gia nổi tiếng của Nga là Maximov ra khỏi chức vụ chủ nhiệm VOPROSY FILOSOFII để cả nhóm được Bộ chính trị Đảng cử vào thay.

Con người Cu nết Xốp quả là Cộng Sản đầy mình cho đến thờ cũng ra hơi Cộng Sản, ày thè mà giờ đây, ly khai ra khỏi đảng, lên án chế độ Cộng Sản một cách cay đắng căm hờn Liên Xô vô tả, để xin tị nạn chính trị ở Anh.

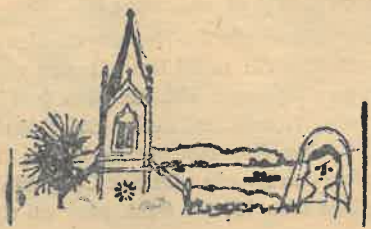
Cu nết Xốp đã đổi tên mới, không còn muốn giữ cái tên cũ đã một thời nổi danh, gây sóng gió trên đất Nga. Ghét đến thè là cùng. Tên mới của Cu nết-Xốp là A.Anatol.

Sự kiện Cu-nết-Xốp. «hiện tượng Cu - nết - Xốp» qua khía cạnh chính trị, triết lý mới mẻ này mới thực sự làm cho ta suy nghĩ, bằng khuáng về chế độ Cộng Sản. Những tác phẩm «Fire» hay «Babi Yar» v.v.v... Chỉ là những mảng mỡ nổi trên mặt nước, nào đã thâm gi.

Ày thè là, bắt đầu từ ngày 5 tháng 8 năm 1969, Đảng Cộng Sản Nga ra lệnh một chiến dịch nhằm «méo mó sự thật» để bôi lọ Cu - nết - Xốp, nào là «phản bội chủ nghĩa xã hội» nào là «kẻ có hai khuôn mặt chính trị và đạo đức... giả» v.v.v...

Chiến dịch được khởi đầu bằng bài «tố cáo» của một nhà văn lớn được giải thưởng Lénine của Nga là nhà văn Boris Polevoy (Bô-lê-Vôi) đăng trên báo «Litera tumaya Gazetta» Báo của Hiệp hội nhà văn Xô Viết. Hành động trên làm ta nhớ đến nhóm «Nhân văn giai phẩm» năm nào trên đất Bắc.

Chiến dịch «tố» Cu nết Xốp hẳn sẽ còn nhiều hào hứng Thè nào người ta nói Niết! Cu hết Xót! Cu nết xốp rồi ●



mưa và thành phố cũ

Trước đây tôi có ở Vinh Long một thời gian. Ngày đó đã lâu lắm rồi. Những người bạn nhà binh của tôi ngày đó bây giờ đã tàn mất đi xa. Có người đã chết, có kẻ đã giải ngũ. Kỷ niệm của ngày xa cũ ấy ngời lên trong lòng tôi êm đềm vắng lặng như một giấc mơ xa. Nhưng hôm nay tôi trở lại đây, Vinh Long với đơn vị cũ. Liên Giang Đoàn 23/31 xung phong. Cái tên này nghe cũng đã lạ. Ngày xưa chỉ có một giang đoàn, và được gọi là Hải Đoàn Xung Phong.

Địa điểm bây giờ cũng khác. Xưa kia Hải Đoàn đóng tại châu cầu Thiên Đức, hình như đó là cái đình làng. Tôi còn nhớ kho súng ở sâu trong căn nhà chính ở đó còn rất đầy những cờ xí, đồ thờ và cả binh khí sơn son thiếp vàng óng ánh. Từ sân căn cứ nhìn ra những buổi trời nổi gió, cầu Thiên Đức bỗng như cao ngất trên nền trời. Cô Mai bán vải, không chồng mà có đứa con thật xinh. Hàng ngày cô đi về qua lại trên cầu này. Gió thổi làm bay tung tà áo.

Dáng đi khép nép thẹn thùng thân hình cô in đậm trên nền trời cao. Ở dưới này, từ mũi tàu nhìn ngược trở lại, những đôi mắt của anh em lính thủy hầu như làm cô thêm luống cuống. Nhưng dù thế nào cô cũng cứ phải đi qua. Giờ đó. Buổi sáng, giờ đó, buổi chiều chẳng ai nhắc ai mà hầu như mọi người đều đi ra bờ sông nhìn cô qua lại. Cô chắc cũng biết vậy, nhưng cô cũng vẫn đi, mỗi ngày một màu áo đẹp.

Tà áo bay lượn, nón chao nghiêng nghiêng tóc bay toát, thân hình uốn lượn như vẽ cô Mai một thời đã làm sao yên những anh lính dưới tàu không ít. Thuở ấy thiếu gì kẻ đã ôm đàn ngồi trên mũi tàu mà hát... rồi đây khi mà rút chiến chinh, gió dâng khúc đàn

thanh bình... Nhưng từ đó đến nay giấc mơ thanh bình hầu như xa xôi quá. Tuổi trẻ đã qua mau trên tóc thơm của cô Mai, tuổi trẻ đã trôi theo những ngày dài tuần tiểu của những người lính mang nghiệp lệnh đến sông nước. Vậy bây giờ đã hơn 10 năm. Sau hơn 10 năm hôm nay tôi nói lại trở lại đây một lần.

Tôi đi từ Cần thơ bằng xe hơi. Đường xóc nhiều chỗ đá nằm lớn gối trên mặt đường. Trời mưa tầm tã. Xe chạy, quanh tôi chỉ có màn mưa mờ nhòe những hàng cây ứ rừ. Nơi này một cái cầu nhỏ, một đồn lính lầy lắt màu bùn. Người lính ngồi thu mình trên chòi canh, ở trong tầm pong xo đương đôi mắt nhìn về cánh đồng trắng những nước, lòng tôi thì bất ngát những kỷ niệm cũ. Tôi nhớ đến một ông già, ngày đó rằng ông đã rụng gần hết, ông nấu búp cho tụi tôi. Ông có hai người con gái cô ba và cô Tư không biết anh hai hay cô hai đi đâu, không thấy ai nhắc tới.

Nhà ông ở trong một xẻo vườn nằm kín trong đám cây mận. Những quả mận đỏ ửng chỉ chít trên cành, tôi đã được cô Tư kêu xuống đưa cho. Kiềm lửa bỏ trên màu đỏ của trái cây. Tôi đã ăn những trái cây ấy dưới bóng mát ở đầu nhà cô Ba vào những ngày được nghỉ. Lúc ấy tôi trẻ quá, tuổi xấp xỉ 20, đầy mơ mộng. Tôi đã ngồi ở đó nhìn xuống con lạch sau nhà, cô lóc móc đấy, và tôi đã dùng hình ảnh này tả lại trong những cánh thư gửi về nhà cho các em tôi. Các lá thư áp các em tôi bảo thư hay mà sao buồn tẻ.

Bây giờ các em tôi đã ở xa. Ông già của cô Ba, cô Tư đã chết. Cô Ba má hồng cười nụ trong song cửa, đã lấy chồng. Cô Tư, ngày đó còn chưa lớn, bây giờ đã là người luống tuổi.

Tôi không có thì giờ đến thăm, nhưng một người bạn cũ bây giờ còn sống lại ở đơn vị này kể cho hay. Và đây là con đường cũ, con đường ngày đó đầy những cây, nắng loang từng khoảng trong vườn chuối, vườn mận, bây giờ không còn nữa. Nhà cửa mọc đầy đường mở rộng.

Ngã ba Cần thơ, ngày đó là một ngoại ô xa của tỉnh lỵ Vinh Long, đã hoàn toàn đổi khác. Ngày đó ở đây có một cái quán lá nghèo, bán nũa bĩa nãi chuối, một vài chục bánh lá, và chiều tôi không nhớ kỹ, hình như có bán một thứ bánh nóng gì đó, ăn ngon lắm. Tôi cũng đã ăn những đĩa bánh này bên xán gỗ bắc bếp bở con sông nhỏ. Quán lá cũ đã không còn dấu vết gì. Nơi đây bây giờ là trung tâm bán buôn. Xe cộ tấp nập.

Tôi để xe tại ngã ba này, nhìn khắp nẻo. Thật không còn gì nữa. Cảnh cũ đã hoàn toàn đổi thay. Chiều đã xuống, tôi lái xe đi vòng vòng thành phố cũ. Trời vẫn còn mưa. Mưa bay chéo chéo ngoài cửa kính. Nãy đường Gia Long, con đường chính của thị xã Nhà cửa hầu như nhỏ lại củ đi.

Những căn phố cháv sấm. Những bức tường loang lổ đầy vết đạn. Màu cửa sơn tươi mới. Tất cả tạo nên một sức sống kỳ diệu lẫn sự chết chóc hoang tàn. Cả hai như bầu chặt lấy nhau ở tất cả nơi này. Cả trong cái bầu trời mưa xám nung lung đầy đặc.

Giòng sông thì vẫn đục ngầu cuộn cuộn chảy. Bên kia bờ sông lác đác những ngọn cây cao. Ngày xưa đó, tàu tôi đã đậu ở bên này.

Trong các ngày nghỉ bên, tôi đã ngồi trên mũi nhìn về phía đó. Những đám mạ màu xanh nhạt êm ả cúi mình trong gió. Tôi đã nghĩ đến quê hương

tôi. Trong lòng tàu, một ngàn bạn ôm chiếc đàn bằng gỗ gãy búng búng bài hát của Phạm Duy...

Ngày đó, người gầy đàn đó bây giờ đã bỏ ngũ vì bệnh phổi. Nghe đâu đã khỏi và làm ăn khá lắm. Gió thổi từ mặt sông đưa vào lòng xe lạnh giá. Tôi lái xe về. Cầu tàu trông vắng. Tòa tỉnh trưởng buồn hiu, ẩm i trong vòng thép gai bao bọc. Bây giờ tòa tỉnh dọn đi nơi khác.

Bờ sông hồi này lở tẻ, Sóng đập vào óc ách, Ngày đó tôi có nghe vài ông già nói rằng trong hẻm đất này có một con rồng đất nó nằm sâu trong đó, vùng vẫy, cự quấy làm đất, cứ lở hoai. Bây giờ cái ông già ấy đâu còn nữa, mang theo cả niềm tin đơn giản về con rồng đất về bên kia cõi sông. Còn cô gái nhỏ nhà ở bên hông tòa tỉnh cũng đã đi đâu, mà khu nhà của cô chỉ còn có nền gạch nát. Ngày đó, cô gái ấy được bầu làm bà Trưng trong ngày lễ, cưỡi trên lưng con voi giấy đi diễu suốt phố bằng xe hơi. Tôi đã đứng bên trong hàng rào đơn vị nhìn ra. Tôi bắt gặp cặp mắt cô ta đen nhánh và má thực hồng. Chắc bây giờ có gặp lại cô tôi chẳng thể nào nhận được.

Chắc cô đã có chồng, có con và quên đi hình ảnh cũ. Cả tâm hình mà cô chụp ngày lễ đó, chắc gì cô còn giữ được. Nếu còn, chắc cũng đã ố vàng, cũ nát. Tôi lái xe chậm chậm, người qua lại thưa thớt. Tôi cố nhìn xem có ai quen, mình đành chịu. Tất cả đều xa lạ.

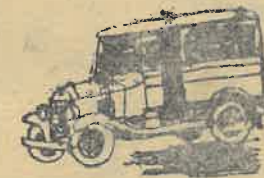
Những cô gái má hồng bây giờ, ngày đó còn bé tí, làm sao biết tôi và làm sao tôi biết họ. Tôi về đơn vị. Nằm một mình trong căn phòng trống. Nhắm mắt và nhớ lại những người xưa. Những người đã cùng tôi sống ở đây hơn mười năm cũ. Phải rồi, có anh tên Lý. Anh ngoan ngoãn chịu khó, được ông già cô Ba coi như tể tử. Anh đã dành giùm được chút tiền. hy vọng làm lễ cưới với cô Ba. Nhưng anh đã chết. Chết thực buồn trong một trận đánh đầu trong rừng Sát. Ông già của cô Ba đã gán như điên, vật đầu vật tai khóc lóc. Anh Lý không có gia đình ở đây, đám táng anh đơn vị lo liệu cả.

Người cảm bỏ nhang và bài vị của anh là ông già của cô Ba. Tôi không nhớ là cô Ba có khóc không, có thương anh Lý không, nhưng từ đó người ta bảo cô Ba cao sỗ. Ông già tiều tụy thì ít mà thương cô Ba thì nhiều. Còn một người nữa, kẻ cũng là lạ. Anh ta như một người của rừng của núi, của những

nẻo đường xuyên sơn đầy bất chắc. Anh hơn tôi nhiều tuổi. Anh coi tôi như em, nhưng mọi việc đối xử với tôi anh lại coi tôi như người chỉ dẫn.

Anh vào lính như đi trốn một đoàn đời phiêu bạt cũ. Anh nói tiếng Anh khá hay, ngoài tiếng Việt và tiếng Thổ. Nhưng tài của anh chỉ có ngần đó. Còn tật của anh sao mà nhiều tẻ. Rượu và gái và đánh lộn. Mặt anh đỏ lửng, lằn xăn những nóm mụn nhỏ. Lúc nào cũng lảm li, mắt nhìn xèch chéo. Vậy mà anh được một cô tàu lái em ông hàng thuốc bác mẹ say. Anh nhờ tôi viết thư cho cô ta. Ngày đó tôi đã vay mượn từ những cánh thư học trò viết thư tình hộ anh. Cánh thư chữa qua, sửa lại, rồi dán lại gửi đi. Ít lâu sau chẳng thấy động tĩnh gì, lại nghe cô tàu sắp lấy chú khách và anh bạn già của tôi xin đổi đi xa. Cuộc tình của anh cũng hầu như tắt.

Sau này anh giải ngũ, trở lại nghề cũ: buôn lậu và dong chơi tôi có gặp lại anh một lần tại chợ Cũ Saigon. Anh gặp tôi cũng lạ. Tôi đang ngồi ăn thì anh lững lờ đi tới tôi không nhận ra phần vì anh mập ra lại già đi nữa.



Anh đứng nhìn tôi rồi cúi xuống vỗ nhẹ vai tôi đưa tay che miệng hỏi nhỏ: «Xin lỗi có phải ông là...»

Tôi nhận ra anh ta ngay qua điệu bộ ấy. Bây giờ tôi đã lớn, đã trải qua nhiều đắng cay của cuộc đời. Tôi hiểu anh ngay, hiểu hầu như gần đủ cuộc sống của anh hiện tại.

Anh nói tôi như ngày xưa củ, không chào đón, không hỏi han, anh nói qua kẻ bàn tay « nhót không ». Tôi cười rồi bảo: «Hạ hồi phân giải. Bây giờ khá không ». Anh nở vì vạch ra một xấp giấy năm trăm xanh đỏ rồi bảo «Vừa trúng áp phe hả » Anh che miệng cười nhỏ: « xong rồi ».

Tôi biết bây giờ là thời của anh, thời mà những người có gan làm giàu.

Cuộc sống lên xuống đầu hôm sớm mai. Tôi chắc nếu anh biết dành dụm anh sẽ giàu to... Còn ai nữa nhì. Nhiều quá, những người cũ ẩn hiện trong trí

nhớ tôi mờ nhạt, thấp thoáng và chông chênh lên nhàn. Thật mau quá, mới đó mà đã hơn 10 năm. Hơn mười năm của một đời người, quả là một quãng thời gian đáng sợ.

Còn tôi, tôi đã làm được gì trong khoảng thời gian dài rộng này. Cảnh vật trong thời gian ấy đã quá đổi thay. Người xưa cũng đã khuất. Gần xa, mà lòng mình thì hầu như còn thơ trên như ngày xưa đó.

Nhưng thực sự thì tôi cũng đã, như là một nhà thơ nói: « Tôi tuy chưa già nhưng cũng không còn trẻ » (1) Thực vậy sao. Tuổi trẻ tôi như vậy đã đi qua. Tuổi trẻ tôi đã lướt đi êm ả, vội vàng mà tôi không ngờ tới. Những chuyến dịch, những con tàu, những lần hải hành xa, những lần từ tiêu đảng đảng trên sông, tiếng súng lửa cháy sạch và cả những nỗi đắng cay của tôi, của gia đình và của đất nước này đã ồ ạt, xô đẩy 4 laps đầy khoảng thời gian của tuổi trẻ tôi. Tôi đã quên lửng rằng mình đã sống. Những năm hoa mộng ở trường Đại học, những cuốn sách nặng, thơm thơm màu giấy, những được chán chường nhún nhẩy của các cô bạn trên vỉa hè hành lang thư viện, rồi nụ cười, rồi những bài thơ đẹp gửi cho người yêu, rồi in trên báo của trường bây giờ cũng đã xa, xa quá mất rồi. Ban bè, hội lửa này lửa khác, lần lượt kéo nhau đi. Lâu lâu tìm thấy tên nhau trên mặt báo. Đó là những người anh hùng phải vậy chăng kẻ đã giữ được đồn, kẻ đã giẫm nát mặt khu địch, và cũng không thiếu là dân nam xuống sự nghiệp còn lại là một vai ở vương trên trang cuối những tờ nhật báo. Ôi chao, tuổi trẻ của chúng tôi, tuổi trẻ của đất nước này. Tuổi trẻ của những người ở đây tuổi trẻ của những người ngoài đó. Lớp lớp bị cuốn hút vào giữa luồng gió nóng cuồng bạo của chiến tranh.

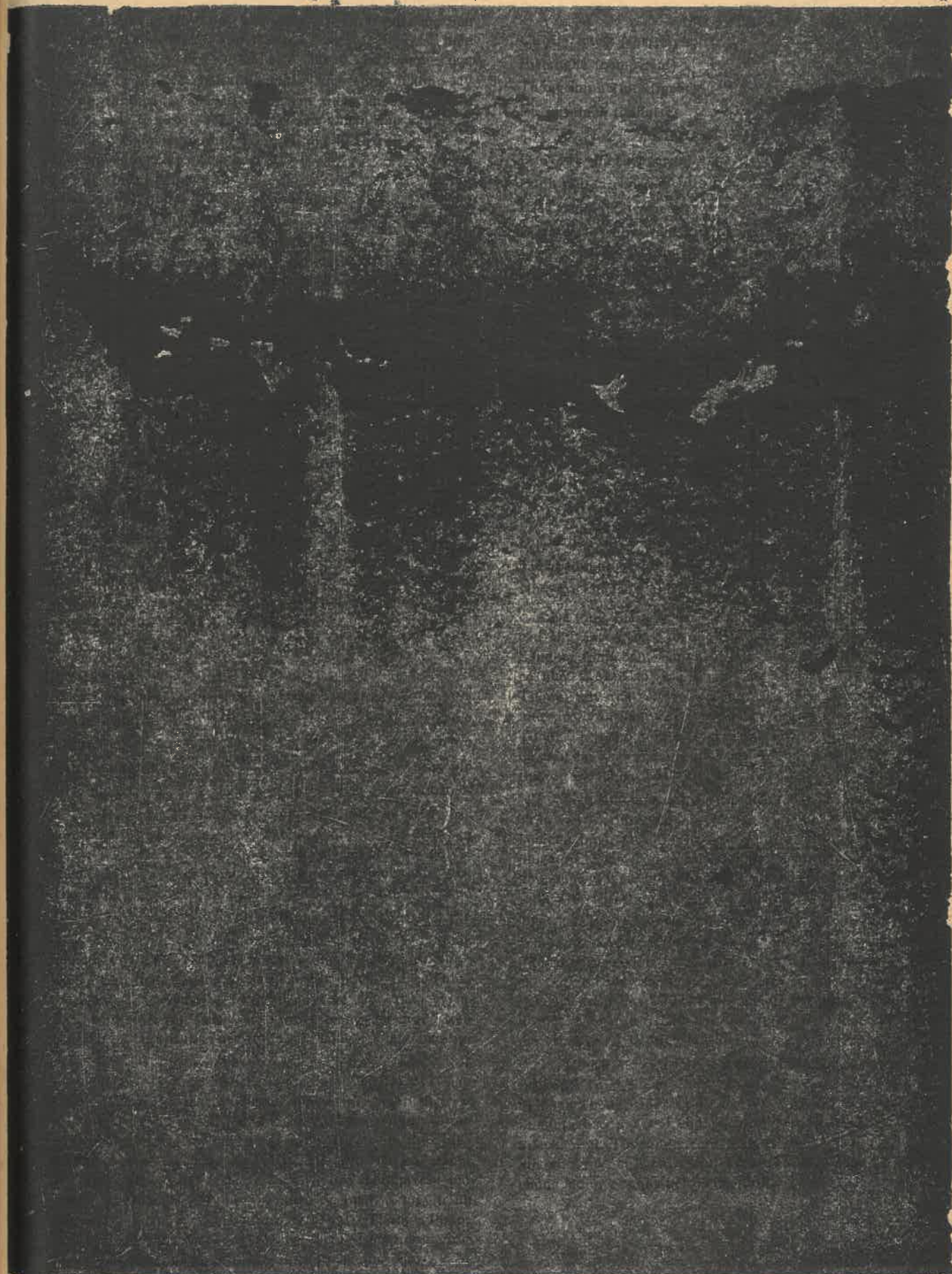
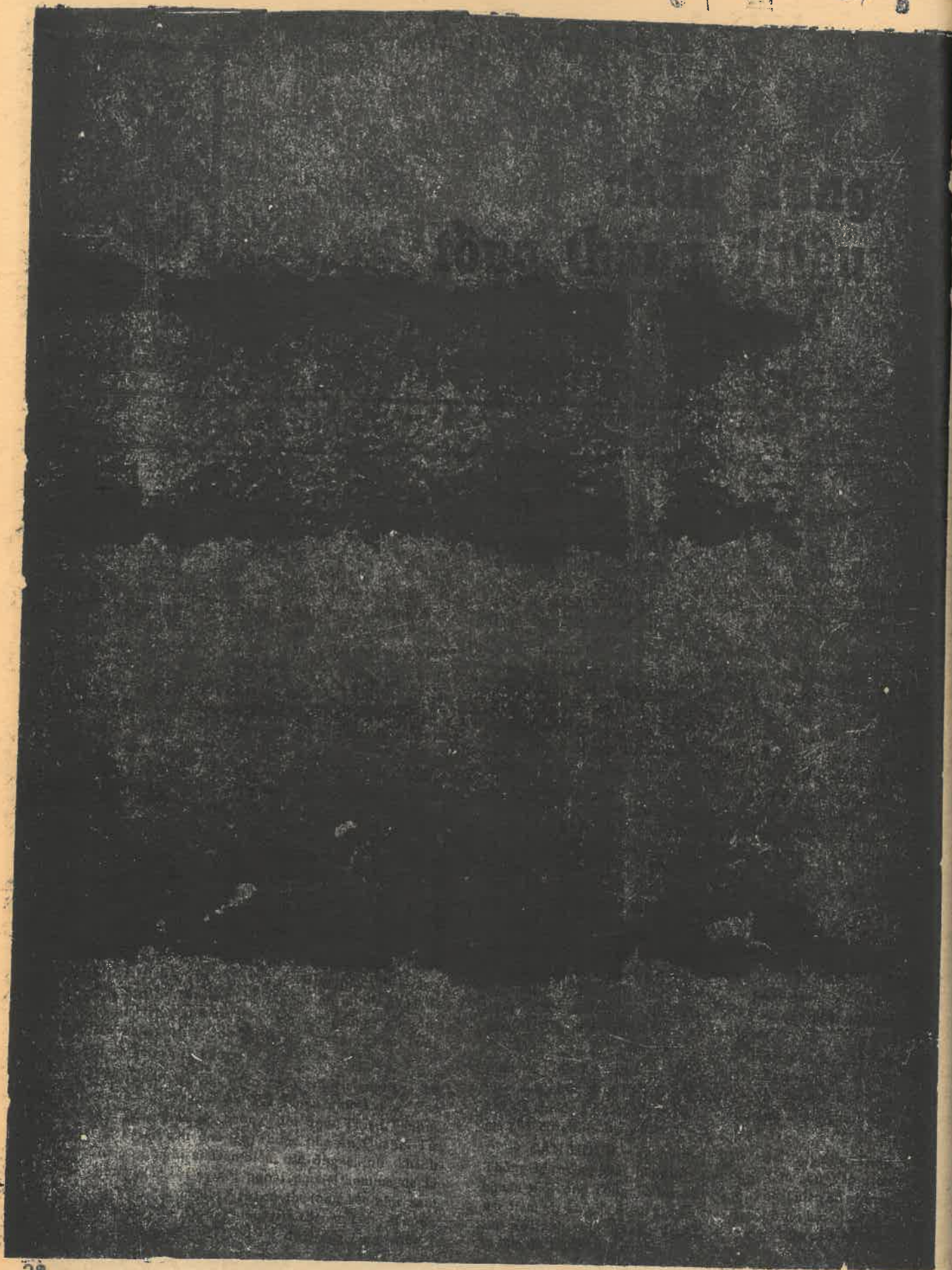
Rồi các đứa em tôi, các đứa con của các anh chị tôi, chúng cũng đã lớn, hơn mười năm rồi chứ sao, chúng cũng không tài nào cưỡng được việc phải tham dự vào cuộc chiến bi thảm này. Chắc chúng cũng đã cảm sung. Những viên đạn nào là hận thù, những viên đạn nào là máu mủ. Làm sao phân biệt...

Ngoài trời vẫn hazy còn mưa...

Vinh Long ngày 23/4/69

PHANG-LẠC-TIỆP

(1) Thơ Nguyễn Sa.





TUẦN BÁO ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI



Những ý nghĩ lộn thộn

Con người ta, mang họ nào là phải do giòng giõi. Muốn có họ khác cũng được, nhưng chỉ sự thiên hạ liệt kê mình vào loại Lã Bố, có nghĩa là thuộc giòng «tam tinh gia nô».

Còn cái tên thì bà mẹ đặt cho thế nào, đánh phải chệch nhỡn. Chẳng nào chệ tên bỏ mẹ đặt cho, đổi thành tên khác, sẽ mang tội bất hiếu.

Ở vào cái thời này, cái họ và cái tên, rất ư là quan hệ. Muốn làm lớn ở Bộ Thông tin, phải có tên là Thái. Nghe nói trong chính phủ cái tổ, cái chức Tổng Trưởng Thông tin, có cả hai ông Phạm Thái đánh nhau. Mà cách đây ít lâu, cũng đã có một ông Tổng Trưởng Thông tin tên là Phạm xuân Thái. Chánh sự vụ của sở phối hợp Nghệ Thuật thuộc Bộ Thông tin, cũng có tên là Văn đình Thái. Tại vì tôi làm biên, không chịu sưu tầm, chứ trên Bộ Thông tin, hiện nay và trong tương lai, chắc sẽ còn rất nhiều ông tên Thái. Biết đâu trong ít lâu nữa, chẳng có tên ông Ninh Bảo Thái, ông chủ nhiệm cũ rất thân mến của tôi.

Còn về cái họ... Tôi nhận thấy hiện nay, người nào làm lớn đều mang họ Trần Văn. Hiện nay, tôi có thể kể ra vài ba người.. Có thể vẫn còn sót rất nhiều

trong danh sách. Bạn đọc nào biết thêm xin gởi về tiếp. Sẽ có giải thưởng.

Sau đây là vài ba ông lớn Trần Văn — Người mà cả nước này chỉ trừ hai người là hai ông Chánh, Phó còn ngoài ra ai cũng phải dưới quyền của Người. Đó là Thủ tướng Trần-văn Hương.

— Ông xếp xong chính trị của Nhà binh mang họ Trần Văn. Đó là Thiếu tướng Trần Văn Trung.

— Ông chánh đảng Văn Nghệ Ka Ki và kiêm thêm chánh đảng rất nhiều đảng. Đó là Đại tá Trần Văn Trọng, tức nhạc sĩ Anh Việt, tức chủ nhiệm Báo Khởi Hành.

— Ông chánh đảng tàu bay là Thiếu tướng Trần-văn-Minh.

Đó là chỉ kể sơ sơ cũng được năm ông. Còn những ông đã hết thời, không thêm kể, thí dụ như ông Đại sứ Trần Văn Chương, bố của Bà Ngô đình Nhu, thằng con Trần Văn gì gì đó, em trai

Mục lục của tiên sư Đồi

Quan diêm, lập trường: Sáng trắng

Nhân vật của chúng ta : Tối trời.

Phiếm luận : Ngồi buồn bày tỏ sự đời.

Phũ nữ : Như cái ló đa.

Phóng sự ngắn gọn kỳ : Đen như mồm chó.

Tân học Tinh Hoa : Chém cha sự đời

của bà Cồ v.v. nếu mà kể hết ra thì phải mang xe mà chở, mang đầu mà đóng mới hết.

Rất mong trong danh sách này, ít nữa tu chỉnh lại, không phải viết thêm tên ông Trần Văn Hữu và Trần Văn Lâm.

Theo ý của thằng tôi, có thể lập một nội các như thế này. cũng cứ được đi:

Thủ tướng: Trần Văn Hương.

Phó Thủ tướng Kiêm Tổng trưởng Nội vụ : Trần Văn Lâm.

Tổng trưởng Quốc Phòng: Trung Tướng Trần Văn Minh.

Tổng trưởng y tế: Trần Văn Lữ Y.

Tổng Trưởng Xả Hội: Bà quả phụ Trần Văn Văn.

Tổng trưởng Thông tin: Thiếu Tướng Trần Văn Trung.

Tổng trưởng Ngoại giao: Đại sứ Trần Văn Chương.

Tổng trưởng Giao thông, Công chánh Đại tá Trần Văn Trọng. tức nhạc sĩ Anh Việt và vân vân... Danh sách còn rất dài. Ai đưa tiền sẽ cho coi tiếp. Cũng một họ với nhau, dễ sai bảo nhau hơn. Ý của quý bạn thế nào, xin cho biết...

T. S; Đ



Đấm đá với cái chủ đề

Chủ đề của số báo Đồi này là xá tội cho Đồi. Xóa hết, không chứa một ai. Ấy vậy mà tờ báo tâm gửi, lại có tên Tiên Sư Đồi. Nhóm chủ trương thấy vậy, bèn có một sự buồn, vì đã nghe được đường lối của đảng. Từ một đảng Báo Đồi, mà đã có sự chia rẽ, lục đục, thì làm sao có thể thành một chính đảng có thực lực. Mục «sáng trắng» của tuần báo Tiên Sư Đồi cũng giống như một mục quan diêm. Mục «sáng trắng» của tuần báo Tiên Sư Đồi cũng giống như một mục quan diêm. Nhưng quan diêm, lập trường Tiên Sư Đồi, lúc nào cũng mờ mờ, tỏ tỏ. Không rõ rệt hẳn mà cũng không tối tăm quá.

Lập trường của Tiên Sư Đồi là cực hữu, nghĩa là gồm toàn những tìm thức mang họ Chồn. Giống họ nhà Chồn gồm có Chồn Lùn, Chồn có Vách v. v... kỳ này chưa bay tổ được thật kỳ lập trường, tại vì chưa kiếm được ghé. Đợi cái sự có ghé ngã ngửa ra sao, sẽ tính. Được ghé sẽ nịnh bợ. Không có ghé, sẽ chửi thật hung hăng. Chấm hết.

Những ý nghĩ

Con người ta, ma
do giòng giới. Muốn
được, nhưng chỉ sự
minh vào loại Là Bô,
giòng etam tình gia nô
Còn cái tên thì bô
nào, đành phải chịu
ché tên bô mẹ đặt cho
khác, sẽ mang tội bất
Ở vào cái thời n
tên, rất tr là quan hệ.
Bô Thông tin, phải có
nói trong chính phủ cả
Tông Trưởng Thông
Phạm Thái đánh nhau.
lâu, cũng đã có một ông
Thông tin tên là Phạm
Chánh sư vụ của sở
Thuật thuộc Bộ Thôn
tên là Văn đình Thái.
biêng, không chịu sưu
Bộ Thông tin, hiện n
lai, chắc sẽ còn rất nhi
Biết đầu trong ít lâu n
ông Ninh Bảo Thái, ô
rất thân mến của tôi.
Còn về cái họ... Tô
nay, người nào tâm l
Trần Văn. Hiện nay, t
ba người.. Có thể vẫn



てあつて二百肘獄卒罪人をとり
の極火のなりなるいれ罪人を
うつていれまうやくかくそま
われまたふみかつふみふみ
やくかくのときやくかく
て天をいれぬ



Bà Kiều Hạ Tà, một người đàn bà, mang cái lá đa, ra làm chính trị. Đáng kính, đáng sợ thay ! bài của cô BẠC HÀ

Có nhiều kẻ thời mốt, nói xấu giới phụ nữ chúng ta khi một người trong giới phụ nữ chúng ta làm lớn, thường bị giới đàn ông, con trai xúm nhau vào bóc thời.

Chị Kiều Hạ Tà đang đại diện cho chúng ta ở nhà hát Nhón, chúng nó cũng không tha.

Lũ đàn ông, con trai là một lũ mồm chó, vớ ngựa Chị chúng ta vẫn là người đáng kính. Trong vụ gái Huê, có sự lỗi thời giữa một ông Nhà văn lớn và các cô gái Huê, chị chúng ta đã sẵn tay áo, xông vào trong trận. Chị chúng ta có phải là gái Huê không ? Xin thưa rằng không. Chị sinh trưởng ở miền Nam, nhưng thấy cái vụ

này có vẻ dễ nổi tiếng, nên làm một phát chơi.

Rồi sau đó, chị chúng ta đi dự phiên tòa đi dự những buổi hội thảo. Nội trong những «dự» đó chị chúng ta đã khóc ướt hết mười bốn cái khăn tay, lớn vừa bằng cái lá đa. Chị chúng ta đang đàn phàn đôi, nước miếng văng ra làm thúi bốn chiếc mi cờ rô.

Rồi mới gần đây, chị chúng ta còn tham dự buổi tuyệt thực cùng với sinh viên trong cái «dự» đi thụ huấn quân trường. Chị phàn đôi thật quyết liệt, Các bạn sinh viên của chị, đang đẹp trai như thế này, đi học ác ề nó đen đi thì sao ?

Chị phàn đôi ghê quá, cũng tuyệt thực, nhưng nghe đâu, trước đó, có nhiều người nhìn thấy chị ở quán Bà Ba Bùng đi ra.

Chị chúng ta là một bóng hồng trong nhà hát nhón đã làm cho lòng già của cụ xe đồ thốn thức, mỗi kỳ họp phải sửa lại ghế ngồi tới ba lần. Hoan hô chị Kiều Hạ Tà, Chị thật xứng đáng là đại diện của phụ nữ chúng ta. Lần sau chị có ứng cử nữa, xin nhớ lấy hình vẽ là cái lá đa. Chúng em sẽ bầu cho chị..

CÔ BẠC HÀ.

KỶ TỐI, Một nhân vật «khó» đối lập với nhân vật Kiều Hạ Tà. Đó là bà Thoa Vàng, có tục danh là Nín Đé. Ước mong chị em cộng tác với tôi để có thể xuất bản một tập Danh Nhân lá đa kim cở. Mong lắm thay!



Trung Tướng họ Tôn phản đối việc mị quân

Khi hành pháp đưa tay các cụ Thượng chương trình thành lập một Hội Đồng Cố Vấn Quân Sự, người to mồm phản đối nhất là Ngài Thượng Tôn nhất Đỉnh, Ngài cho đây là một việc mị quân vì theo chương trình của hành pháp thì Hội Đồng này sẽ gồm có 5 sĩ quan cấp Tướng, 5 sĩ quan cấp Tá, 10 sĩ quan cấp Úy 10 hạ sĩ quan và 10 binh sĩ.

Ngài Tôn (có bà con rất xa với Tôn Ngô Khôag), đã lấy con ngáo ộp kỹ luật quân đội ra làm tiêu chuẩn, để gạt ra ngoài ý kiến của hành pháp. Người ta được biết, khi còn là ông tướng trong quân đội, Ngài đã thi hành kỷ luật một cách quá kỹ. Hồi Ngài ở Pleiku, quan, lính đều là nạn nhân của cây gậy Ngài cầm trên tay. Ngài đứng ở phi trường, thẳng nào vô phúc đi qua mặt Ngài, bèn nhận được một câu quát hỏi: mày biết tao là ai không?... Thằng đó mà lác đầu, ngo ngác một tí là...bóp, cây gậy xéng ngay lên đầu, Chính kẻ hèn này đã được Ngài ban ơn cho một gậy.

Được biết, bây giờ Ngài chỉ còn là một ông Tướng «phục viên», nhưng trên bàn giấy của Ngài ở Tòa S an báo Công Luận vẫn vẽ ba ngôi sao, và Ngài rất thích được ai một, hai điều điều «thưa Trung Tướng».

Ngài phản đối là phải.. Đề cho lính vào được Hội Đồng, việc đầu tiên, chúng nó sẽ phản kháng việc phải đi gác nhà in Kim Châu, đường Nguyễn An Ninh..Ngài yêu lính mà thiên hạ không giữ ngài trong quân đội, thật ướng quá. Ngài là một vì sao, không, ba vì sao chứ, trong cách tối trời..:

— Bộ Văn Hóa giáo dục thật là một cái bộ đen như mồm chó.

Anh chàng vừa đập tay xuống bàn nói câu đó là một anh nhà giáo. Anh là một loại trí thức khoa bảng thứ thiệt.

Tôi ngồi trước mặt anh, giật nảy mình. Nhưng tôi lấy ngay lại sự bình tĩnh và lên giọng thầy đời:

— Đen như thế nào ? kẻ ra đời !...

Thầy giáo Khoa Bảng ẻ à :

— Từ ngày ông Tổng chết, thì ông Đôn Tổng lên thay ...

Tôi ngắt lời :

— Tại sao lại gọi là ông Đôn Tổng

— Thì cũng như cái tiếng «Đnn quân» ấy mà. Ông Tổng chết, ông phó Tổng lên thay thì ông Tổng mới được gọi là ông Đôn Tổng..

— Ừ, kẻ tiếp đi...

— Ông Đôn Tổng đã gặp nhiều sự đen như mồm chó. Thừa kế một ọp ẹp đi vào trong nhà, chỉ lo cần nhà xụp xuống vỡ đầu. Lợi dụng lúc nhá nhen ông cố vắn du học, cấp ngày học bổng cho hai đứa con mình đi du học, làm báo chí chữ bới tùm lum. Từ ngày ông già đặt tên cho cái bằng cấp Tú tài bằng danh từ «Tú tài đi diêm» nên Văn hóa ở cái xứ này bỗng đi một bước rẽ ngoặt, lái vào một con đường, mà đầu đường có cắm chữ «for rent».

— Thì ông Tổng vẫn có quyền cải chính với báo chí, đó là công việc làm của ông họ Vũ, không có dính dáng gì đến B ột tối ?



Mỗi kỳ một phóng sự ngắn đăng trọn, một phóng sự thật đen như mồm chó
Phóng viên MA TỊT viết

Nhà giáo Khoa Bảng thở dài:

— Cái chính là chết.. mẹ rồi ! ... Đây. anh thầy đây ! Cả một cái kho chứa cỏ thư, bị mỗi xông nát bét vì chính sách văn hóa của ta, cải chính làm sao bây giờ ?... Vụ «cô» hiệu trưởng Gia Long, càng cải chính càng rõ thêm. Cho năm đứa nhỏ miền tuổi thi vào Đề Thất, mà trước đó không có thông tư, thông cáo gì cả đề mà tham chiếu, thử hỏi trả lời như thế thì.. chó nó cũng không n gửi được. Rồi lại còn vụ quân sự học đường... Rồi lại vụ biệt phái giáo chức, quân sự chín tuần, toàn những hủ nạm, cứ mở ra là thúi lnh lên. Thầy giáo thì đối đãi, phải nhiều lương tâm nghề nghiệp lắm mới không bỏ đi làm thợ mễ



Dư luận báo chí xung quanh vụ Báo Đới và trường hợp Chu Tử

(trích tạp chí Đất Nước số tháng 9-69)

TRƯỜNG HỢP CHU TỬ:

Đánh nhau cần đánh cho đẹp. Hạng nặng đầu với hạng nặng, gà đầu với gà, lông chọi với lông, trông được. Một tháng hạng nặng, người trên trầm ký, đánh một chú lang lông, năm mươi ký lẻo khoẻo, trông không được.

Trông càng vất vả một tháng không lờ đánh một đứa con nít. Cảnh tượng có một sắc thái tàn bạo, gây cho người đứng coi tình cảm bất chần đến cùng cực, khi người không lờ trang bị vũ khí cùng mình, lên gân âm ỉ, suốt ngày từ sáng đến chiều, ngày này qua ngày khác, đuổi theo một đứa trẻ yếu đuối rong chơi trên bãi biển, chờ nó làm xong chiếc lâu đài nào trên cát, lập tức xông vào, không cho nó kịp hý hửng và kinh ngạc, liền hồi dấm dả thuyi đẹp, dấm taut nát lâu đài bằng cát, rồi cười lên người đứa trẻ một cách hoan hỉ. Tương quan giữa nhà nước và nhà văn Chu Tử trong những ngày gần đây là tương quan giữa người không lờ kỷ lệ và đứa trẻ đau buồn đó.

Anh em đều biết tác giả tiểu thuyết Yêu là chủ nhiệm một nhật báo đã chết, bị đóng cửa, nhật báo có cái tên không liên quan gì, nếu không phải là sự trái ngược của sự kiện thảm hại đó. Chủ nhiệm một tờ báo đã chết không phải là một điều lạ lùng, không phải là một hiện tượng, bởi vì, trước ta và thế giới, thế giới đã tạo ra phương tiện di chuyển lên một hành tinh khác, phương tiện để chinh phục, để làm chủ vũ trụ, không thiếu gì những ông chủ báo, mượn một thành ngữ, không biết có phải của Chu Tử, các chân của một cây bút có một lúc viết cho báo Sống, «lưu bêu như chó mất chủ». Điều làm cho người có cái mà mọi người đều có, cái mà người ta thường gọi là lẽ phải, là lương tri hay lý trí gì đó, thoát đầu cười cười, kể đó chứ, về sau lấy làm kỳ, tiếp đến cho là vô lý để cuối cùng đầu đón nhận thức rằng thật quá không thể chịu được, bắt đầu quát, muốn cảm mồm cũng không thể im được, là những sự việc kể tiếp xảy ra. Sự việc đó là một khi tờ Sống bị thanh toán, Chu Tử là mò đi kiếm một tờ báo khác để viết lách. Phản ứng bình thường. Một anh phụ xích-lô bị xe hơi đụng bẹp mất cái cần cầu cơm đi tìm một chiếc xe khác để đạp, một thầy giáo lớp học vỡ tìm trường khác để dạy, một em bán bar ở nơi làm ăn không thể làm và ăn được nữa tìm nơi chốn khác, đó là những phản ứng bình thường. Điều không bình thường là nhà nước đóng cửa luôn cái tờ báo mà họ Chu là mò tới để làm cái công việc bình thường của một nhà văn, nhà báo là viết lách. Anh em thoát đầu nhìn vào bạn của Chu Tử và cười bê bê,

nói với bạn xấu số thôi nghĩ mọ nó đi ít ngày cho được việc. Lốp ngốp mọ ra cho nó phang làm gì cho mệt. Lìn đầu trông vui vui, nhưng trò chơi tái diễn nhiều lần không thể không làm rớt nước mắt. Chu Tử thở mặt ra báo nào, báo đó liền bị đóng cửa. Nhà nước còn thế nhì, cái thế nhì ghê gớm của người Á Đông, mà người Tây phương ngu dốt thường gọi là «chicoiserie», bằng cách không hạ lệnh đóng cửa báo ngay khi nguyên chủ nhiệm báo Sống ló mặt tới, mà đứng chờ một cách kiên nhẫn, chờ tờ báo in xong, con em chạy bài chạy vở toát mồ hôi, con em vút những đồng bạc mồ hôi nước mắt vào để làm quảng cáo, để in báo xong xuôi hết cả, mới tã tã cất tiếng. Nay bạn, báo của bạn chết rồi. Ta không thể không nghĩ đến hình ảnh chua xót của người không lờ chờ đứa nhỏ làm xong lâu đài bằng cát mới nhảy vào dấm nát, người lái xe hạng nặng chờ người phụ xích-lô tẩu được chiếc xe với nào là dấm cho đi luôn chiếc xe. Mới đầu ta tưởng nó đùa. Trò chơi tái diễn với tất cả những tế nhị rất kỳ lưỡng không còn làm cho ai cười được nữa.

Điều kỳ lạ hơn nữa là anh không lờ này cũng như tất cả những kẻ đồng loại nó, không hề xây dựng quyền trên sức khỏe, không chịu tin vào sức khỏe của mình mà lại thích lý luận một cách vô văn, thích xử dụng những động tác khúc mắc của lý trí mà giống siêu nhân thường không có. Để tấn công một nước láng giềng, để bỏ một đồng người vào trong lò, để đồ họ một dân tộc nhục tuyền, mỗi anh không lờ thường bịa ra một số lý do. Nhưng dù tô son vẽ phấn thế nào không thể che dấu được ai. Mọi người đều nhìn thấy cái sự thật ghê gớm của manh nha biến sức mạnh làm chân lý bởi vì sự vắng thiếu cái sức mạnh của chân lý. Người ta không thể quên được cái kỷ niệm thời thơ ấu. Đang cầm chiếc bánh ăn, thằng lớn hơn đi qua giật lấy bỏ vào mồm nhai và bảo rằng tao ăn họ mày, mày ăn đau bụng. Người ta không thể không nghe thấy tiếng nói không khiếp. Tôi khỏe hơn nó. Tôi đánh thấy mẹ nó. Gặp đầu đánh đấy. Và lời nói quyền lực đó cũng hàm chứa đe dọa tổng quát. Các anh nữa, liệu mà giữ. Liệu cái thần hồn thần xác. Liệu mà uốn ngời bút. Không có những lâu đài trên cát của các anh tôi dấm nát.

Kẻ ra tìm một lý do đứng đắn để cấm Chu Tử làm báo cũng khó. Không thể kết tội nhà văn này khuynh tả. Hay chủ hòa. Những người đứng về phía này thường nhìn nguyên chủ nhiệm báo Sống bằng cặp mắt nghi ngại, cặp mắt và cái nhìn thường dành cho những anh chống Cộng bung bấn. Không

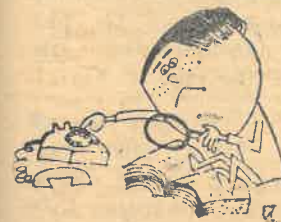
thể dấm cho họ Chu cái nhân hữu khuynh, chủ chiến cực đoan, điều hầu cùng mình vì nhà văn này thường quảng cáo như một người khuynh tả, một người «quản phân tài sản», và chẳng cái nhân đó lúc này chưa dùng được, còn được coi là tốt. Không thể bảo rằng tác giả tiểu thuyết Yêu là một nhà văn vô luân lý. Nhà văn vô luân lý không bao giờ được bắt cứ nhà nước nào ghét lâu đến thế, nếu không phải thỉnh thoảng còn được nhìn một cách trêu mếu như những cần thiết cho một việc gì. Càng không thể chụp cho họ Chu cái mũ Cộng sản bởi lý do đơn giản là người cầm bút ăn áo này là một trong những nhà văn ít có bị ám sát và công ít có hơn nữa là bị ám sát và sống sót. Tất cả những giải thích chính thức trong nhiều tháng đều xác nhận rằng Chu Tử đã bị Cộng sản bắn bốn phát. Vậy nó không phải là Cộng Sản. Nó là nạn nhân của Cộng Sản. Nó là quốc gia. Ta không thể đối xử với một nhà văn được xác nhận một cách chính thức là nhà văn quốc gia nạn nhân của Cộng Sản một cách lịch sự hơn được sao.

Tôi là bạn của Chu Tử. Nếu trí nhớ không phân bội, bây giờ là lần đầu tôi xác nhận bằng ngôn ngữ viết tình bạn với anh, bởi tôi tưởng không có thời gian nhận bạn nhận bè trong những lúc anh em đan ăn nên làm ra, đang vinh quang, đang có chức vụ hay báo chí trong tay lừng lẫy. Như sự sống và quan niệm của tôi về cuộc đời thường khác Chu Tử. Bạn tôi có một cuộc đời chìm nổi, gian khổ, lên voi xuống chó. Đời sống của tôi là sự bình thản. Bạn tôi quan tâm đến độ say mê những vấn đề chánh trị. Tôi dành thời giờ cho triết lý Hy Lạp, thời trước khi Socrate làm người, và những ngày sau đó. Tôi không quan tâm đến ai. Ai muốn sao cũng được. Sống một mình. Viết lách một mình. Không phe nhóm. Khi bị bọn sa-đích châm chọc cũng đợi ai ba lần mới đứng dậy tát cho nó vài cái rồi thần nhiên bỏ đi, không thù hận không trọng không khinh. Chu Tử lúc nào cũng thích tụ họp anh em năm bảy người, ra báo soạn, chung thân bất mãn, chủ trương «chức cá nước» Chu Tử thường mượn tôi viết thường xuyên cho báo Sống. Tôi có giữ chỗ đứng của một người bạn, được gọi là thân hữu của báo Sống. Trong nhiều cuộc hiểu hi, mặc dù không là một ký giả của báo đó Chu Tử đều muốn tôi đi ra ngoài tư cách cá nhân, còn với tư cách của một người trong báo Sống. Dù vậy thỉnh thoảng viết một bài cho Sống, tôi đều biểu lộ những ý nghĩ và thái độ trái ngược với Chu Tử. Người bạn

(xem tiếp phụ trang 5)



TỨC TỤC AO THẢ VỊT



TUYÊN NGÔN

Mục Nói chuyện với đầu gối là mục Ao thả vịt đôi tên. Sở dĩ đôi tên là vì Mục ATV sui quá, làm cho báo đóng cửa lên, đóng cửa xuống. an em nhóm

Sống thất cơ lỡ vận dữ dội vì nó.

Đề khai trương, Nói chuyện với đầu gối có đôi lời tuyên ngôn.

Trên trang Đỏ vui đề chọc của báo Đới số này có kể một câu chuyện vui ngoại quốc. Chuyện vui con chó, con chó Đông Đức và con chó Tây Đức: Con chó Đông Đức ty nạn chính trị sang Tây Đức nhưng gần đây vẫn hào Kutznetsov chuẩn sang Luân Đôn. Con chó Đông Đức khỏe với con chó Tây Đức — Ở Đông Đức quả là một thiên đường. Không ai bóc lột ai. Không có người sang kẻ hèn, người giàu kẻ nghèo. Chó cũng sung sướng như người.

Con chó Tây Đức hỏi:

— Vậy mày sang đây làm gì?

Con chó Đông Đức suy nghĩ trước khi trả lời:

— Vì một đôi khi, tao vẫn muốn «xua» cho đỡ buồn.

Xua cho đỡ buồn! Dạ, chỉ có vậy!! Bọn

viết văn, viết báo là một loài chó, cần xua cho đỡ buồn. Như con chó ngồi buồn xua nhằng, bọn viết văn, viết báo chỉ chữ bôi tào lao, cho vui cửa vui nhà, không manh tâm can ai, phá hoại chế độ hoặc hạ bệ đảng nào. Vậy chánh quyền chẳng nên quan tâm, quan trọng hóa những lời chữ bôi lãng nhằng của người viết báo, đóng cửa báo hoặc truy tố ra tòa. Chính những cái chữ bôi lãng nhằng này giúp ích cho chánh quyền nhiều lắm. Không tin các bạn sang Thụy Điển sẽ rõ. Thụy Điển là nước dân chủ nhất thế giới, không phải vì ông Thủ Tướng Thụy Điển Tage Erlander sống trong ba phòng nhỏ của một chung cư lẩn lộn cùng mọi người dân quên, và vợ ông, một giáo sư toán học, hết giờ dạy học, vẫn phải làm bếp đi chợ như bất cứ bà nội trợ nào, nhưng chính vì ngay giữa kinh đô Stoc-kholm, tòa đô chánh đã dựng một bức tường lớn, mệnh danh là «xô nhobich» hay bức tường xi hơi (mur de défoulement) để người dân, ai có điều gì bất mãn, muốn chữ bôi, muốn «xô nho» thì thả cửa muốn viết gì thì viết, chữ ai thì chữ, chữ những ông to đầu càng được khuyến khích, chữ song

không cần phải chữ vì tới đến đã có nhân viên của toà Đô chánh chửi dùm, bức tường lại sạch sẽ để hôm sao ai muốn viết, muốn chữ gì thì viết. Do đó người dân Thụy Điển chẳng bao giờ có điều ầm ỹ mà không được giải tỏa. Điều này cũng chẳng gì mới: ngay dưới thời phong kiến, người dân có điều gì oan khiên, cũng có thể tới cửa ngõ môn võ diu trống đập liên hồi vào chống Long phụng tức khắc được bệ kiến mặt rồng để bày tỏ nỗi niềm. Với những lý lẽ kể trên, Nói chuyện với Đầu gối hy vọng hàng tuần sẽ được hầu chuyện đầu gối các bạn không phải một lần rồi thôi, mà mãi mãi với đời đầu gối gối mến yêu của bạn.

ĐỜI HAY ĐỐI

Nhiều người đọc lên báo Đới trên tờ báo, đã đọc lộn đời thành đối, báo Đối, đúng ra đúng báo Đới nếu đặt tên là Đối thì danh chính ngôn thuận hơn. Vì chúng ta đối nhiều thứ lắm, đối từ hàng ngàn năm nay, không phải chỉ đối cơm, đối áo, mà còn đối tự do, đối Dân chủ, Đối Công bằng đối Lý tưởng. Vậy bạn nào đọc lộn Đới thành Đối xin cứ tiếp tục đọc lộn là Đối.

BẮT NGỜ

Cho tới giờ Đới Gối viết những giòng này, thì nội các cải tổ vẫn chưa ra đời, để lâu như vậy thì đưa hài nhi chỉ có thể là quỉ tử hoặc quỉ tha i.

Riêng Đầu gối cho rằng biến cố quan trọng lúc này không phải vụ cải tổ nội

các mà là vụ Tổng Thống Thiệu tiếp xúc với Đại Tướng Dương văn Minh. Có thể nhiều chuyện bất ngờ xảy ra sau vụ tiếp xúc này. Tiếc rằng Đầu gối «nói không được» những lời tiên đoán của mình.

Điều đáng tiếc khác, là trong vụ cải tổ nội các, không có ai thăm dò ý kiến. Đầu gối để mời đầu gối đảm nhận bộ Thông tin. Nếu đầu gối do đảm nhận bộ Thông tin, công việc đầu tiên của Đầu gối là tái lập chế độ kiểm duyệt vì Đầu gối thành thạo thực nghi trong tình trạng chiến tranh. không thể không kiểm duyệt ngay đến nước Anh là

(Xem tiếp trang 54)





trước khi buộc tội, chứ không nên vội vàng buộc tội ngay ». Ông Châu tiếp « phải biết rõ nội dung việc liên lạc với VC với mục đích gì mới kết án được ».

Nghe ông Châu nói thế, có người phát biểu thực ra tìm được cái bộ mặt thực của 1 cá nhân thật khó, người ta có 6, 7 bộ mặt cùng lúc và tùy thời, tùy hoàn cảnh mang bộ mặt nào, khiến người cố gắng tìm hiểu cũng phải chóng mặt, chóng mảy.

Có điều ai cũng thấy rằng ông Trần ngọc Châu là một người đơn thương độc mã, chấp nhận mọi cuộc tranh luận, ít né tránh.

Ông Châu có 1 vợ ở Huế và 7 người con. Ông nói « tội lớn học khá lắm ở Saigon, cả ». Tuy thế, người bạn tâm đầu ý hiệp nhất trong khía cạnh chính trị lại là nữ Dân biểu Kiều Mộng Thu. « Ở đâu có Châu là ở đó có Thu » báo chí nhận xét như vậy và ông Châu lẫn bà Thu chẳng thêm đề ý tới sự đàm tiếu vật này.

Nghe ông Châu và bà Thu nói chuyện chánh trị người ta thấy có sự thân ái vượt khỏi cái lãnh vực chánh trị vốn khô khan, nguội lạnh và bà Thu thường nói rằng « tôi làm chánh trị nhưng bản chất của tôi là văn nghệ ». Bà Thu đã từng xuất bản tập thơ Lá đỏ trên 10 đầu ngón tay ».

Gần đây, bà Thu vốn chống đối chánh phủ và đã ký vào bản kiến nghị 91 chữ ký bất tín nhiệm Thủ Tướng nhưng đến ngày 10-8 bà đã đồng quan điểm của ông Trần Ngọc Châu là—«không có ai xứng đáng bằng Thủ Tướng Hương trong giai đoạn này».

« Móc nối » nghề của gián điệp, thời trang của chính khách con buôn

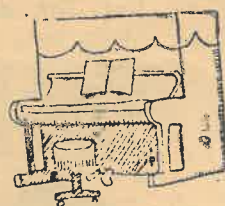
Nghị sĩ Phạm Nam Sách hôm 29-7, nhân được hỏi về vụ Huỳnh văn Trọng, Trần ngọc Châu đã phát biểu rằng : « Chuyện móc nối với C.sân là nghề của gián điệp nhưng gần đây đã biến thành thời trang của các tay chính khách con buôn » ông Sách cho rằng « sở dĩ có hiện tượng này vì hậu quả của sự vắng mặt một tư tưởng chánh trị làm căn bản cho cuộc đấu tranh của chúng ta. »

Tuy nhiên có nhiều người cho rằng vấn đề quan trọng là làm sao nhận định đúng cái thực chất của

mỗi nhân vật, những người đang đứng trong hàng ngũ quốc gia nhưng nhiều lúc có những thái độ và hành động đi ngược lại, phá ngang hoặc có những bộ mặt thích nghi với thời sự,

Người ta có thể lầm lẫn về phương cách của cá nhân này, hoặc cá nhân khác, nhưng những người làm chính trị phải tìm thấy rõ bản chất và mục tiêu của những người chung quanh, xác định rõ ràng họ là bằng hữu hay thù địch.

Vậy theo họ « Việc lầm lẫn giữa bằng hữu và địch thù hay ngược lại sẽ rơi vào cái bẫy gây ông đập lưng ông » cái bẫy dành cho những kẻ non đôn bại trận ».



Thân thoại

trời đất mở lòng yêu người tình đi đến chạm bàn tay quạt gió chiều mát sâu hằng muôn dặm

Ngọt bùi

gió thốc ngoài đào xa trắng sao xa dặm biển vui thay cánh hờn ta giăng mờ trời sao xuyên người tình ngủ trên đời mộng tiên đường hoa trái ta ở quá xa xôi làm sao đây — với hái

Tại thê

mây trắng hay trời sớm sâu trái ngọn hương dương bụi hồng tung trước ngõ em đứng chơi ngoài vườn

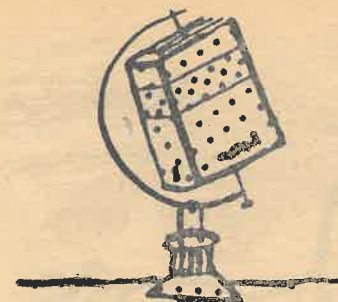
Vọng cầu

rời một mặt trời rơi trong đêm trong bàn tay anh lời kêu cứu đây đó tiếng chuông rền thiên thần cất lời ca bảo tổ nâng lên nửa di hời lòng ta trên đoạn đời mê lộ

Chuyện động

và thế giới này tan biến trong cơ thể em như vì sao tan biến trong đêm ta rồi cũng tan biến đi xa ngoài chung rêu nhỏ bây giờ hãy lặn thật sâu trong tận cùng hơi thở và cùng anh ru nhau đôi hài thơ nhỏ nhỏ

T. T. KIẾT



thời sự văn nghệ

O trăng thiên

Cú bạc thầy

Ngót hai tháng rồi Françoise Sagan bị một người đàn ông vô danh đề sát ván. F. Sagan ra cuốn *Un peu de soleil dans l'eau froide*, người đàn ông kia tức Henry Charrière, ra cuốn *Papillon*. Cuốn *Papillon* luôn luôn được xếp hạng ăn khách trên cuốn *Un peu de soleil*... một bộ *Papillon* số 1, *Un peu de soleil*... số 2.

Trong bao nhiêu năm cầm bút, bấy giờ F. Sagan bị hạ vì một kẻ mới vào nghề. Henri Charrière. Ai vậy? Một tên tù vượt ngục sống ở Venezuela, tự bố đến lớn chưa hề biết viết lách là gì.

Một hôm, tưng bấn, đi loanh quanh nghĩ kế kiếm tiền, tình cờ đi ngang qua trước một hiệu sách Pháp, trông thấy cuốn *L'Astragale* của Albertine Sarrazin, bên ngoài có cái băng giấy đỏ đề là : nghìn thứ 123. Ông ta vào mua thử một cuốn coi chơi, tiêu sầu. Ông ta xem giá sách, rồi tính thử : 10% giá bán, nhân với 123 nghìn cuốn : món tiền to quá.

H. Charrière đọc sách (sách này cũng kể lại chuyện tù) bèn khinh ra mặt : Chuyện tù như thế này thì màu mè gì, so với chuyện tù ông ta đã trải qua. Tội gì ông ta không viết một cuốn đề hốt bạc?

Thế là ông ta cầm bút viết phăng phăng : nghĩ sao viết vậy nói sao, viết vậy. Quả nhiên, sách bán như gió, F. Sagan không địch nổi.

Được dịch nhiều nhất

Cuốn sách được dịch nhiều nhất cho đến nay, chắc chắn là cuốn *Thánh Kinh Bộ Tân ước* đã được dịch ra 1.326 thứ tiếng trên thế giới.

Ngôn ngữ ở đâu mà nhiều vậy không biết! 1.326 chưa phải là tất cả mọi thứ ngôn ngữ trên hoàn cầu đâu nhé! Đây chỉ mới là 96%!

Viết ra rồi lại xé liền như chơi

Bà ấy viết rồi bà ấy lại xé. Hầu hết những cái viết ra đều bị xé. Người đàn bà khó tính ấy tên là *Barbaric Molinard*.

May mắn thay, rồi lại cho phép người ta nhặt những bản thảo đã xé, đem ráp nối lại, dán lại. Và đem đi xuất bản. Tác phẩm mang nhan đề *Viens*:

Viens do Margree rite Duras đề tựa, khen ngợi. Đó là một tập truyện, không đến hai trăm trang, Tiếc quá, giá bà Barbara Molinard không có cái tật hay xé, người ta đã được đọc nhiều hơn.

Vì đọc B. Malinard thú lắm, bà kể những chuyện lạ lùng hết sức : trong các truyện của bà có kẻ đi trê một con tàu đã qua từ... năm năm, có một chiếc xe con không ngừng đầu cả mà hành khách cứ vội dần, có những ngôi nhà không có cửa ra vào v.v..

Dâm thư và nạn mãi dâm

Ở Đan Mạch từ 1967, sách tha hồ in, không có hạn chế cấm đoán gì nữa, và phương diện dục tính. Sách được giải phóng sớm hơn còn phim, nhạc, hình ảnh v.v.. chưa được hoàn toàn tự do. Nhưng đến 1-7-69 thì trên mọi địa hạt đều thả cửa.

Ở Copenhagen người ta gặp chẳng hạn một cửa hiệu thật lớn, với những băng hiệu : **SEX** (không phải **REX** đấy nhé). Đó là một trong những «porno-shop».

Vào porno-shop, thôi thì tha hồ sưu tầm của lạ.

Kết quả chính sách ấy như thế nào? Còn sớm quá để có thể phán đoán. Chỉ mới ghi nhận được năm ba dấu hiệu lai rai.

Chẳng hạn, nạn mãi dâm giảm xuống 50% Những vụ hành hung vì bạo dâm giảm xuống 25%.

Còn chờ xem đó có phải là một sự trùng hợp ngẫu nhiên chăng.

Không gian và ngành xuất bản

Người đỡ bộ Mặt trăng là chuyện vi đại thật, xúc động thật. Nhưng sau những xúc động vì hành diện chung của nhân loại, ai lại trở về đồng việc này. Và không phải các nhà xuất bản có một ý nghĩ bần tiện (vì dính dấp tới chất T) trong đầu : «Chộp được tập hồi ký của Neil Arms trong thì phải biết!» Lúc này, ý nghĩ ấy quá trễ.

Hiện nay, trên khắp thế giới, không ai còn có thể mua được bản hồi ký của các phi hành Mỹ nữa.

Nguyên 55 phi hành gia Mỹ hiện còn sống và các góa phụ của 8 phi hành gia tử nạn đã cùng nhau lập một hợp hội, đại khái như một thứ hợp tác xã để bán tác phẩm. Và họ đã ký kết chung với nhóm xuất bản *Time And Life* một giao kèo, dành cho nhóm này độc quyền về mọi hồi ký, hình ảnh v.v...

Trong các năm qua, mỗi hội viên «hợp tác xã» bản hồi ký không gian được nhận của *Time and Life* số tiền 15.000 quan. Năm nay sau vụ đỡ bộ Nguyệt Cầu, số tiền sẽ tăng lên 80.000 quan. Đều đầu cho mọi hội viên.

Câu chuyện trên đây cho biết lý do vì sao trong các cuộc hợp báo, không có kẻ giả mạo cạy được một tiết lộ mới mẻ của các phi hành gia. Họ đã bị *Time and Life* bịt mồm thật kỹ, từ khuya.

Ông không viết khiêu dâm đấy chứ?

Ở Mỹ, khi nào muốn gọi Điện Thoại viên người ta quay con số 0.

Cách đây khoảng 10 năm, đêm đêm thường có một người đàn ông quấy rầy các cô điện thoại viên ở Nữ Uớc. Người ấy quay số không, gọi điện thoại viên. Các cô hỏi, ông ta trả lời : « Thưa cô tôi đang viết văn, mà Anh ngữ của tôi tồi quá, vì tôi là ngoại kiều. Vậy tôi muốn nhờ cô nghe giùm một đoạn văn, xem có nghe được không? »

Gái Mỹ coi vậy mà cũng nề nếp lắm. Các cô sợ người ta tiêu chọc, lo lắng hỏi lại : « Nhưng ông không viết văn khiêu dâm đấy chứ? »

Đĩ nhiên ông nọ vội bảo đêm là không.

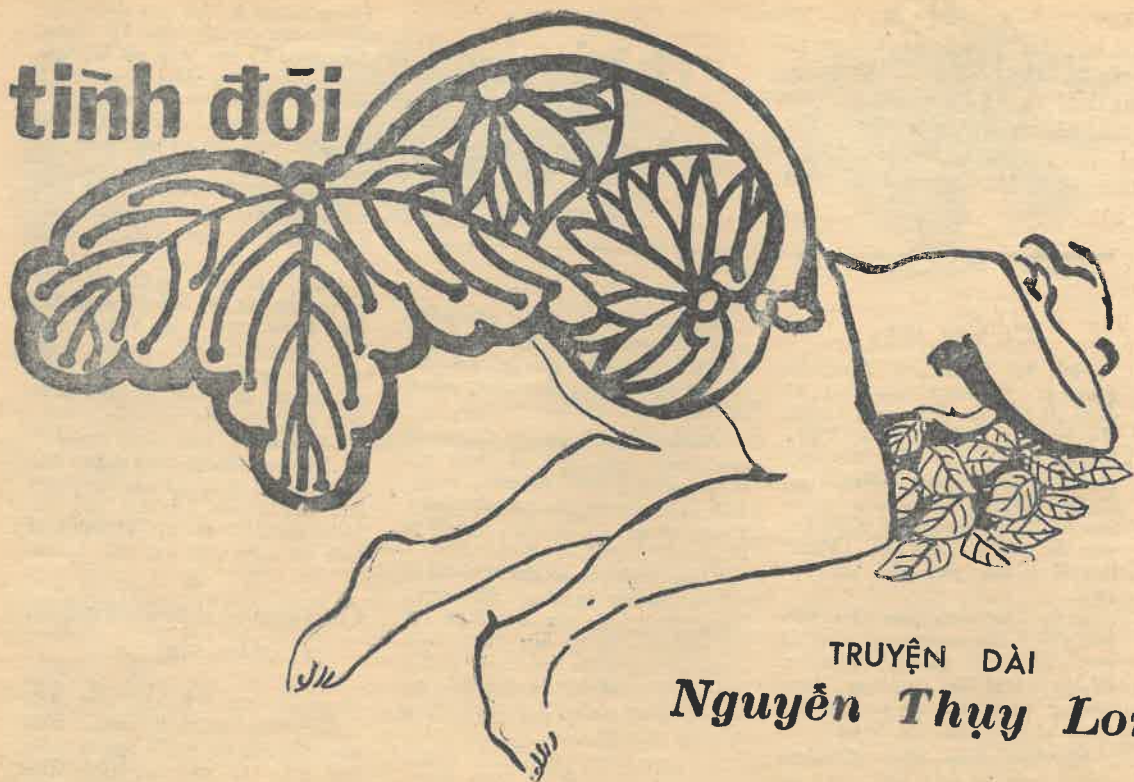
Nhờ sự cộng tác, chỉ bảo của các cô điện thoại viên, ông nọ viết sang sách xuất bản. Và hiện thời trở thành một trong những nhà văn lỗi lạc nhất của Hoa Kỳ, được cấp giải thưởng văn nghệ cao quý nhất Hoa Kỳ.

Người đó là Kosinski. Kosinski là người quê Balan lúc trốn qua Mỹ quả thật ông ta không biết tiếng Mỹ. Thế nhưng rồi ông lại là tác giả cuốn *Con chim sắc sỡ* (*Loisean bariolée* sôi nổi một thời tại Mỹ được dịch ra gần 38 thứ tiếng, vừa rồi tại Pháp lại dịch tác phẩm mới nhất của ông : *Những bước chân* (*Les pas*)).

Truyện của ông, tên đã được hứa hẹn với các cô là không khiêu dâm, nhưng cũng có những cái làm cho độc giả khựng vía : có những người bị lấy đá nghiền nát cái giống không khiêu khích, nhưng bạo động, tàn ác trong đó thì vô cùng kinh khủng.

TRĂNG THIÊN 7-1969

tình đời



TRUYỆN DÀI Nguyễn Thụy Long

KỶ I

GÓI quần áo được liệng ra ngoài đường trước Ri bị xô ra sau. Nàng ngã sấp xuống đường mặt nàng sưng vù, khắp người đau ê ẩm. Bà chủ đứng chống nạnh ở khung cửa ra vào, bàn tay bà xía xói về phía Ri:

—Mày bước ngay, còn làng chàng ở đây tao đập chết mẹ, đồ mọi đen đĩ ngựa.

Ri lóp ngóp bò dậy nhặt gói quần áo, nàng cúi đầu đi, nàng không quay nhìn lại căn nhà nàng đã ở suốt ngày thơ ấu. Bọn con nít chạy theo nàng, một đứa nắm tay nàng:

—Chị Ri, chị Ri, sao bà Tư đuổi chị đi à?

Ri không trả lời, nước mắt nàng ràn rụa, nàng đưa bàn tay đen đúa lên chùi nước mắt. Con đường này nàng quen biết hết tất cả mọi người nàng từng bế thằng Thảo, con trai bà Tư rong chơi, thằng bé có đôi má hồng đẹp lắm sao, bây giờ nàng bị đuổi đi, nàng không luyến tiếc gì, ngoài sự nhớ nhung thằng bé. Khi nàng bị bà Tư quát túi bụi, thằng Thảo sợ hãi đã khóc ré lên,

nàng toan ôm thẳng bé, bà Tư la lên:

—Đồ mọi đen đơ bẩn, mày đứng đưng đến con tao.

Ông Tư ngồi thừ mặt ở ghế, mặt ông đỏ rần, bà Tư lườm ông:

—Rõ xấu hổ chưa, tôi không ngờ ông tệ mặt như vậy, ông đã tăng tị với con khốn nạn này bao nhiêu lâu nay rồi.

Ông Tư chỉ còn biết ngồi lặng thinh, ngồi gục mặt xuống, không còn dám nhìn ai, bây giờ thì nàng xấu hổ nàng tê điếng cả người nàng biết mình có tội, nàng không thể van xin gì được nữa. Nàng đề tỳ bà Tư, bà đã bắt được nàng tại trận, khi nàng lữa lờ trong vòng tay ông chủ. Bà Tư day nghiến:

—Tôi tưởng ông mê say con nào, ai đẻ con mọi đen, một con mọi đen ông thấy chứ, tôi ghê tởm ông, hừ người ta nói đúng, đàn ông như cái gây thẳng ăn mày chọc được vào đâu là chọc..

Bà ôm mặt khóc hu hu:

—Thiệt là nhục nhã, tôi không ngờ lại có người chồng đốn mặt như vậy, ông làm nhục tôi, ông làm nhục tôi trời ơi là trời...

Bà Tư giậm chân bình bịch xuống đất. Ông Tư từ trên ghế nhào

xuống, xụp dưới chân vợ:

—Anh lay em, anh xin em, em tha thứ cho anh, anh van em, anh biết lỗi rồi...

Ri đã bị đuổi khỏi căn nhà đó, vĩnh biệt, vĩnh biệt...

Buổi chiều đang xuống trong thành phố. Đường phố đông đảo xe cộ, Ri buồn, đêm nay nàng sẽ về đâu, nàng như một chiếc lá mặc cho gió cuốn đi. Nắng đã tắt trên các ngọn cây thành phố, Ri đi miết nàng không biết sẽ đưa mình tới đâu, mặc kệ nàng cứ đi, muốn tới đâu thì tới.

Ri thấy đói bụng, nàng không có một đồng xu nào trong túi, nhưng nàng cứ sờ tay vào túi, nàng chép miệng chán nản, vậy là chiều nay nàng phải nhịn đói.

Chân Ri mỗi rừ, đầu óc nàng choáng váng, thân thể nàng rã rời. Nàng đã đi lên tới chợ Sài Gòn lúc nào không hay. Những vết thương trên người nàng lúc này mới thấy đau, nàng thấy nàng nặng một bên mặt, nàng đưa tay lên sờ mặt, má nàng sưng húp, vết thương này do cái đòn gánh nước bà chủ vớ được ở góc bếp, bà dùng đòn gánh quật nàng túi bụi, nàng đã nằm bẹp đi chịu đòn, nàng không còn đủ sức chống đỡ.

Bây giờ Ri mới thấy người mình đau ê ẩm, đám đông xô nàng rạt vào vỉa hè. Nàng đứng tựa lưng vào tường thở. Trong đám người đông đảo kia, không ai thèm để ý đến nàng, nàng chỉ là một con mọi đen lạc loài, nàng như một hạt cát, một hạt cát.

Trời bỗng chuyển mưa, gió thốc thảo, mọi người vội vã tìm chỗ núp, xe cộ chạy nhanh hơn. Ri chán nản, nàng co ro tìm một xô ngồi, trước mặt nàng hàng chục người đứng núp mưa, mưa mỗi lúc một lớn, một đứa bé gái len lỏi vào cạnh nàng đứng, nó nhem nhếch bần thiêu, nó lảo liên nhìn mọi người.

Ri mệt mỏi, nàng chẳng buồn để ý đến nó, nàng gục đầu xuống hai cánh tay, đầu nàng nóng rần rần, có lẽ nàng lên cơn sốt, nàng rên khê, nàng ngẩng lên, đôi mắt nàng bỗng dừng lại. Đứa bé gái hồi nãy đang loay hoay cất túi quần một người đàn ông đứng phía trước, đứa bé gái cất túi bằng một lưỡi dao cạo, nó cắt thật thiện nghệ, nhát cắt vuông vức, khéo léo, vừa vặn cái bóp da rút ra, nó đỡ gọn lấy cái bóp không để rơi xuống đất. Bất thần Ri chụp lấy cổ tay đứa bé gái, nó giật mình quay lại nhìn Ri, Ri lắc đầu, ra hiệu cho nó đừng nên làm như thế.

Tay đứa bé vẫn nắm chặt cái bóp, nó đã bớt sợ, nó vùng vằng, nó lắc đầu. Ri chỉ người đàn ông, nó lại lắc đầu ra vẻ không sợ, nó ngoắc một ngón tay ra hiệu cho Ri đi theo nó, nó giơ hai ngón tay ra hiệu rồi chỉ vào ngực mình chỉ vào ngực Ri, chỉ vào cái bóp, nó đề nghị chia đôi, cái mặt nhem nhố của nó trông thật tức cười. Ri suy nghĩ một giây rồi gật đầu. Nàng đứng dậy, nàng không nỡ tri hô, nàng tri hô đứa bé bị đánh chết mất, đứa bé lúi nhúi len lỏi đi tuồn tuột, lúc ấy trời đang mưa lớn, đứa bé lúi nhúi chạy băng qua đường:

—Tôi chia đôi với chị, chịu không?

Ri lắc đầu:

—Sao mày ăn cắp của người ta?

Đứa bé lườm nàng:

—Hừ làm bộ lương thiện dữ.

—Ăn cắp như vậy xấu lắm nghe.

Đứa bé nhún vai, nó vào hàng hiên đứng; mở bóp ra coi, mắt nó sáng lên, nó móc nắm tiền trong bóp ra thả nhiên đếm:

—Một ngàn sáu ba mươi bảy đồng, ủa lẽ vậy cả, làm sao chia đôi?

Mặt nó bần thần tính toán:

—Một ngàn sáu chia đôi là bao nhiêu hả?

—Tám trăm.

Mặt đứa bé tươi lên:

—Chị lấy tám trăm, tôi lấy tám trăm và lấy luôn chỗ lẻ nhé.

Ri lắc đầu, đứa bé ngỡ ngàng, cong cái môi:

—Xời ơi không chịu hả? Công tôi chứ bộ.

Ri lắc đầu:

—Không, tao không lấy.

—Thiệt hé.

—Thiệt mà.

—Không được thừa lĩnh nhen.

—Tao không thừa lĩnh đâu, nhưng bạn sau đừng ăn cắp nữa.

Đứa bé mở mắt to nhìn Ri:

—Không ăn cắp lấy gì mà sống lấy tiêu đâu ăn cơm?

—Đi làm.

—Ăn cắp cũng là đi làm vậy, còn nguy hiểm nữa kia, chị có đi làm không?

—Có, nhưng hết làm rồi.

—Tại sao vậy?

—Chủ đuổi.

—Ăn cắp à?

—Bậy nào.

—Thế tại sao chủ lại đuổi chị lương thiện ai mà đuổi?

Ri bàng hoàng, ừ lương thiện ai mà đuổi, mình không lương thiện Ri đặt tay lên vai đứa bé:

—Ừ tao không lương thiện.

Đứa bé lại hỏi:

—Bây giờ chị làm gì?

—Chưa làm gì hết.

—Vậy là thất nghiệp, có tiền không?

—Không có xu nào.

—Vậy mà chê tiền, thiệt chó chê cứt, đói không?

Ri gật đầu, đứa bé đề nghị:

—Chị không lấy tiền thì thôi, tôi mời chị đi ăn vậy, tôi đang hoang mã, ăn no tôi còn phải mang trả cái bóp này cho người ta kéo tội nghiệp.

Ri cười:

—Trời ơi, mày mà cũng tội nghiệp sao?

Đứa bé hừ một tiếng:

—Xời, tôi coi vậy chứ đang hoang lắm, khi nào móc túi là móc túi, tôi chỉ lấy tiền bạc mà thôi còn giấy tờ trả lại cho người ta, mình lấy làm chi mấy thứ ôn hoàng dịch lệ ấy cho thêm tội, mà tôi nói ăn cắp phải để cái đức lại mới khá được...

Ri phì cười:

—Nói năng nhân đức dữ, má mày đau rồi?

—Má hả, ở tù, má móc túi bị lính bắt, tui chạy thoát.

Trời tối hẳn mưa lâm râm làm mờ thành phố, con bé nắm tay Ri:

—Đi chị, mình đi ăn cơm chị à ăn muộn họ dọn hàng mất đó.

Con bé ngó Ri, tò mò hỏi:

—Chị là Chà và hả?

—Lai, có lẽ không phải Chà tao lai giống mấy thằng cha Mỹ đen

Con bé lúp xúp chạy trước, nó vén cái áo che đầu, nó băng vào một ngõ hẻm:

—Mày quá hàng cơm còn, hôm nay tôi bao chị ăn thật bảnh nghe.

Nó kéo cái ghế dài, dùng tay phủi nước mưa bám trên mặt ghế, con bé kêu đồng dặc:

—Cá rô chiên, canh cải nấu thịt heo, thịt heo kho, hột vịt, dưa giá.

Bà chủ hàng cơm cười ngẩn ngẩn:

—Hôm nay mày bảnh dữ, này có tiền không?

—Thiếu giống.

—Trúng mối hả mày?

—Trúng lớn.

Bà chủ hàng ăn vừa dọn cơm vừa nói nói chuyện:

—Mày có gởi tiền vào thăm nuôi má mày không?

—Có chứ, bác gởi giùm nghe.

— Được, lát mày đưa cho tao.
má mày thêm thuốc lăm, mày trả
tao tiền thiếu nữa nghe.

— Yên trí mà, tui không thiếu
một xu,

Con bé hồi Ri ăn, nó ăn uống ào
ào, miệng luôn luôn xuyết xoa vì ột
cay:

— Chị tên chi?

— Tên Ri?

— Hả, chi?

— Ri, cà ri đó.

| À, Chà và nên tên cà ri, ngộ
há.

Bữa cơm thật vui vẻ. Ri quên
cả buồn phiền. Cơm nước xong con
bé nói với Ri:

— Mình đi trả cái bóp đi chị à.

— Trả ở đâu, mà biết ai đâu?

Con bé không trả lời, nó giắt
Ri đi tuần tuốt. Trời đã tối hẳn, mưa
ngọt hạt, đèn thành phố bật sáng.
Ri lại thấy nhớ thằng bé Thuận, có
lẽ giờ này nó cũng nhớ nàng, nó
đang khóc. Ri nhớ cặp má hồng của
nó, nhớ bàn tay bụ bẫm của nó
thường quờ quạng sờ lên khuôn
mặt đen đúa của nàng, bàn tay thơm
mùi sữa, cái cổ tay ngon như một
khúc giò lụa, nàng thường cắn vào
đó đến hằn vết răng. Ri nhớ nó
nôn nao, thối từ nay nàng xa hẳn
thằng Thuận rồi... Ri thấy mũi lòng
nước mắt nàng rưng rưng...

Con bé lay tay Ri:

— Kỳ không, sao lại khóc bà cổ
nội đen?

Ri không dẫn nổi cơn xúc động:

— Tao nhớ thằng Thuận.

— Hả, thằng Thuận là ai vậy,
mèo của chị à?

— Nói bậy, thằng bé nhỏ xíu
hai tuổi con bà chủ tao.

— Vậy mà khóc lóc dữ?

Con bé chỉ căn nhà đầu đường

— Tới rồi kia.

Ri chùn lại:

— Thôi mày ơi, mày đưa tao
đến nhà người ta để người ta bắt
tao à?

— Ai bắt?

— Người mày móc túi ấy.

Con bé thật thông minh, nó
biết ngay Ri hiểu lầm, sợ không
dám đến, nó cắt nghĩa rành rẽ:

— Chín giờ quá hèn chỉ không
đi móc túi được, tôi đâu có ngu gì
mang giấy tờ đến trả tận tay người
bị mất, và lại tôi đâu biết người tôi
móc túi là cha nào. Chị thấy không
cái nhà kia là nhà báo, tôi mang
bỏ vào hộp thư, nhà báo sẽ đăng
lên báo, người bị mất lấy lại được
giấy tờ mừng thấy mẹ, có mất một
ngàn hay trăm ba trăm họ có coi
rào đầu, tôi làm vậy hoài à.

Con bé nói tiếp:

Đáng lẽ mình mang lại quận cảnh
sát trả mới đúng điệu, nhưng ai
dại, tôi để mấy cha cò bót nhúm
mình luôn, mấy chả hay nó, mình
có tật mình ăn nói lộn xộn dám bị
bắt nhốt luôn lăm.

Con bé nhanh nhẹn như con
sóc:

— Chị đứng đây nhé tôi băng
qua đường trở lại liền.

— Con bé chạy vụt qua đường,
bỏ cái bóp vào thùng thư rồi chạy
vụt về:

— Mai mốt là thằng cha nhận
được, thôi mình đi chị à.

— Đi đâu?

— Đi đâu thì đi, bộ đường hoài
đây sao?

Ri ngần ngại:

— Mày cho tao ăn rồi, tao cảm
ơn mày, thôi tao đi.

— Ủa đi đâu?

— Tao không thể làm phiền
mày nhiều.

— Phiền gì đâu, thôi đi với tôi
về nhà tôi ngủ, mai chị muốn đi đâu
thì đi.

— Có nhà sao?

— Có chứ, nhà đang hoang lộn,
nhà của má tôi để lại.

Ri và đứa bé đi dọc theo hành
lang, mưa lại bắt đầu rơi, đèn đường
mờ nhạt, đứa bé gái co ro đi bên
cạnh Ri, nó nói chuyện luông miệng
nó tỏ ra biết nhiều chuyện trong
thành phố này, nó khoe thành tích:

— Nói cho chị biết tôi chưa
bao giờ bị bắt, bởi tại tôi ăn ở có
đức, mà không hiểu có phải vậy
không nữa, nhưng có điều tôi chạy
lẹ lăm, mấy ông cảnh sát nề mặt tôi
luôn, móc túi trong đám đông là
tôi nằm mờ oản.

— Tại sao vậy?

Con bé có vẻ thích thú thành
tích móc túi của mình, nó nói đi
nói lại.

Thấy Ri im lặng, nó ngo vào
mặt nàng:

— Bộ chị không thích nghe mấy
chuyện này hả?

Sợ con bé phật ý, Ri khoác tay
qua vai nó:

— Thích chứ, nhưng tao đang
buồn.

— Buồn gì, à nhớ thằng Thuận
hả?

Ri gật đầu đại, thật ra nàng
cũng nhớ, nơi đó nàng đã ở từ bao
nhiều năm nay, từ ngày mẹ nàng chết
nàng coi gia đình chủ như gia đình
mình, tất cả chỉ tại ông chủ, nàng
nghĩ và hành động ông chủ một
cách hết sức dạn dĩ, nàng vâng lời
cũng như từng vâng lời trong mọi
công việc từ trước đến nay, nàng
cảm thấy thích thú khi ông chủ làm
việc đó, nàng mới mười ba tuổi,
nhưng nàng lớn như một đứa trẻ
mười sáu mười bảy.

Buổi sáng, bà chủ đi chợ vắng,
Ri thấy ông chủ trở về, Ri đang
chơi với thằng Thuận, ông chủ hất
đầu ra hiệu cho Ri, Ri biết ý, nàng
mang thằng Thuận lên nhà trên,
đặt nó ngồi chơi với mấy món đồ
chơi:

— Ngồi chơi nghe em, lát chị lên
ngay:

— Ông chủ đợi Ri trong bếp,
chiếc áo sơ mi của ông mắc trên
một cái móc, dây lưng quần ông đã
cởi ra:

— Bà đi lâu chưa?

— Dạ mới đi tức thì.

Ông Tư cười:

— Vậy thì còn lâu mới về, lệ
lên máy, cà rãnh cà ràng mất thì
giờ quá.

Ri vội vàng làm theo lệnh ông
chủ, ông có vẻ hài lòng, ông ngả
nàng ra tắm đi vắng:

— Mày nhớ không được nói
chuyện này với bà chủ nghe.

— Dạ con nhớ.

— Mày ngoan, chiều tao cho tiền
mày bằng thằng Thuận đi coi hát,
đi ăn kem.

— Dạ!

Ri đã quen thuộc với công việc
kỳ cục của ông chủ sau mỗi lần như
vậy ông chủ lại đền đáp, không một
buổi bé thằng Thuận đi coi hát,
thì một bữa bỏ viên no căng bụng
Ri không có gì phàn nàn, nàng nghĩ

mình được chủ cưng chiều, mình
có thiệt thòi gì đâu.. Cho đến
bây giờ nàng còn bàng hoàng vì trận
đòn nên thân của bà chủ.

— Chị Ri nhà mình kia rồi.

Ri nhìn theo hướng tay con bé
chỉ, trong một con hẻm nhỏ lỗ nhỏ
hàng chục căn nhà quây bằng các
tông, mảnh tôn vụn, những căn nhà
dựng sát vào tường, chỉ đủ kê một
cái giường, dân lẽ đường sống ở
đây thật đông đảo, Ri nghe thấy
tiếng nói chuyện ồn ào, tiếng cãi cọ
chửi thề, tiếng con nít khóc. Ri nhìn
thấy những ánh đèn leo lét từ trong
những căn nhà tí hoa đó, tất cả
đều lạ lẫm đối với Ri.

Một cái đầu tóc bù rối từ trong
kẹt tường thò ra:

— Ê Tí, mày đi với con Chà và
nào vậy?

Tí đứng dừng lại:

— Bạn tui đấy, đừng có nói
năng lộn xộn tôi ghét cho coi, trúng
mối tôi hết cho bác tiền đi choác
nữa.

— Tôi có nói năng lộn xộn
tao hỏi thăm vậy thôi, hôm nay
mày có trúng mối không?

— Hồi chi vậy?

Gã đàn ông cười cầu tài:

— Khó vậy, hôm nay tao ở nhà
coi nhà suốt ngày cho mày đó.

Con Tí bấu môi:

— Nói nghe ngon lành dữ, muốn
xin tiền choác thì nói mẹ cho rồi,
tán hoài.

Gã đàn ông cười khà khà, chìa
tay ra:

— Cho xin vài chục đi.

Tí móc túi, liệng hai đồng chi
vào tay hắn:

(CÒN TIẾP)

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤY SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG, BAN CỦA
- THƯỜNG HÀN
- CẢM HO, SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT, VẾT ĐAU
- SÙNG MỦ, LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

Để trong giấy thiếp có hình trái tím

MUA ĐỂ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

CÉMİN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM

LAO ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC,
SINH VIÊN, HỌC SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
ĐỪNG BỀN BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMİN

CHEWABLE VITAMIN C TABLETS

K.N. SỐ: 24 B.C. Q.C. 02. 8.Y.T. A.9. 69



cây đa bến cũ đời... Mỹ

◇ bút ký của CUNG TÍCH BIÊN

1- Y viết lại đây những điều chính Y nghe thấy đọc theo con đường Cái quan từ Quảng Ngãi đến Huế: những điều của kẻ chết đi hoặc người còn sống lây lất, những điều của chuyện xe còn chạy khờn khờ hoặc của những chiếc xe nay đã nằm yên dưới lễ đường cái xác cong vẹo tan tành, những điều của rừng còn nghi ngút khói núi hay rừng nay trở trụi vì thuốc khai quang, những điều của đứa trẻ còn ôm vớ đèn trường hay đứa trẻ đã bỏ nhà theo những chàng lính Mỹ miệt Chu Lai, những điều của các em gái Y nay đã về nhà chồng hay các em gái đang sống trong các dinh thự cao vút Đà Nẵng — thứ cao vút của tội lỗi và tiền bạc, của u uẩn hay dâm ô, của đêm dài rưng rức nước mắt cùng tiếng cười, của rượu và từng giòng tinh huyết chảy mướt khắp da thơm thật mát tới là con đàn bà khi mới vừa 16 tuổi đầy anh, tôi đi lầy ngoai kiểu đây anh, chúng nó cuối cùng cũng chỉ là một thứ giống đực thôi anh, các anh mãi lo đi chém giết, các anh chết, hoặc các anh đã biến thành những gã tàn tật, những gã bắt lức vì quá suy tư, vì lý tưởng, vì những thứ không cần thiết đến đàn bà, tôi nói thẳng với anh: cuộc chiến mà các anh hô hào hay khóc than này, nó không liên hệ gì đến đàn bà con gái chúng tôi.

Y cố gắng viết lại những điều đó và Y thấy đau lòng quá đôi, nơi quê hương Y vòm trời thanh thản không còn thơ mộng, ở đó sự trống rỗng khô khan xưa đi lang bạt bởi những âm thanh nhứt nhối, tiếng sóng biển chề theo mùa hè, những người xưa nay đã về đâu dưới cồn cát vàng hay trong cánh rừng sim hoang đường; cát vàng hay rừng sim cũng chỉ là trở trụi, cũng chỉ là một địa đàng đen.

Hơn một lần Y đứng trở vơ trong khu vườn tuổi nhỏ, không có ai đây, không còn ai chôn này, Y nhìn xuống cái bóng xa lạ quần quít dưới chân, cái bóng vô tri kia như cái tiếng nói thay cho Y, cái bóng cúi đầu chào, cái bóng nghiêng mình truy điệu. Ba mươi năm trời Y lớn khôn mà cái bóng kia cũng chỉ có thế, hạt sỏi kia cũng ngần ấy, cây đa xưa không còn, ngọn đồi kia biến thành một cánh đồng cao nguyên: thứ cánh đồng kỳ quái chỉ có sỏi đỏ với trại lính nhưng nhúc, không có lúa và sinh vật; lính không phải là sinh vật; đây chỉ là vật dụng.

Càng viết Y càng đau lòng quá đôi, nhưng Y cũng buồn cười: tại sao mình còn đau lòng? đã thành gỗ đá, đã thành vật dụng mà còn biết xót xa với từng giọt át xít?

Dù thế nào Y cũng đã viết ra đây, dẫn các anh đến một đoạn đường: dù ai là người miền Trung hay không miền Trung, tất cả có thể mừng rỡ được, ít nhất, một vài hình ảnh về quê nhà của mình. Ngày nay, có một cách thể làm khích động để người ta nhớ đến quê nhà một cách mau chóng nhất, đó là: nhắc đến một thi hài, nói đến một đám cháy, vẽ lại một khung cảnh chia ly vội vã.

Đây, xin mọi người đi theo Y.

2- CHU LAI.

Chu Lai nằm ở cuối tỉnh Quảng nam xưa kia, nay là Quảng tín. Đó là một bãi cát rộng dọc theo Quốc lộ số 1 tây giáp giải Trường sơn, đông giáp biển. Ngày xưa, dưới thời Pháp thuộc, những ai đáp con tàu Xuyên việt đến đây sẽ thấy những ngọn đồi cát vàng, những đỉnh núi thấp thật thấp, núi toàn đá ít cây; từ bên kia rừng dương lửa, thưa dơi lại tiếng sóng biển rạo rạo.

Nhưng trong cảnh tình tịch mịch này du khách sẽ động lòng vì dân chúng sinh sống tại đây đã phải lâm vào tình trạng nghèo kém khôn lường. Trẻ nhỏ lớn lên chỉ nhìn khói núi mỗi chiều nghe sóng biển khô khan âm thầm hằng đêm, nhìn thấy toàn đá bụi, buổi sáng mặt trời trời lên trên giải cát mênh mông không hoa màu. Đường về các thị trấn đối với Chu lai, xưa kia, thật là tun hút. Trẻ nhỏ lớn lên, nếu chẳng trở thành những thi sĩ than van quê hương mình, thì cũng sẽ trở thành những anh hùng nuôi trong lòng niềm căm phẫn, đầy u uẩn về đất đai trong hồn.

Nhưng lịch sử đã cho thấy không phải đứa trẻ nào cũng trở thành thi sĩ. Chúng nó đã, từ nhiều năm nay, trở thành những anh hùng chống Pháp, thời kỳ đẹp nhất, gây tằm vông, những người bỏ ra bưng, và nay là những anh chàng dân vệ hàng ngày gác cây súng Garant Mĩ trước ghi đông xe đạp, đạp đi đạp về từ quận tới làng.

Trong thời Kháng chiến, Chu lai có nhiều huyền thoại. Đó là đường giao liên của Liên khu Năm, một bãi cát huyền bí nối liền thành phố Tam kỳ với thành phố Quảng Ngãi.

Trong những huyền thoại tuyệt vời kia cũng có những huyền thoại đen làm chúng ta rùng mình ghê tởm: những cuộc thủ tiêu thanh trừng; người theo Nhật giết những người theo Pháp, người theo Kháng chiến giết những

người theo Nhật, người Cộng sản giết Cao đài giáo người Quốc gia thanh trừng các cán bộ năm vùng, và bây giờ... Các san hôn kia đang nằm biệt dưới những doanh trại mênh mông của lực lượng Hoa Kỳ.

Chảy về vùng Chu Lai có một con sông phát nguồn từ lòng Trường sơn. Sông hẹp và nhỏ. Nước trong và bình thản. Vào mùa đông nước sông cũng cuộn cuộn nhưng lưu lượng nó bé nhỏ nên chúng ta không phải động lòng như khi phải đứng trước giòng Cửu long hay Hồng hà. Một cây cầu nối liền hai bờ con đường cái quan, gọi là cầu Bền vàng. Một ngôi làng trù phú, một khu chợ nhộn nhạo, gọi là làng Kỳ Liên. Một nhà ga xe lửa nay đã vùi chôn dưới cát. Ga xe lửa đó là một cái ga nằm đúng vào trung tâm nước Việt được gọi là ga An Tân.

Ngày trước Tổng thống Ngô đình Diệm đã đích thân đến tại nhà ga này làm lễ khánh thành con đường xe lửa Xuyên Việt của ông. Gọi là con đường Xuyên Việt của ông Diệm vì sau khi ông chết đi con đường cũng tan tành theo. Những người làm cách mạng cố giữ vững những hàng ghế trong guồng máy, không ai giữ làm gì công trình xây cất con đường xe lửa Xuyên Việt này.

Làng Kỳ Liên, chợ Đèn Vàng, ga An tân, Dốc Sỏi, tất cả những địa danh đó không thuộc về Chu lai. Nhưng ngày nay người Hoa kỳ đã khai triển Chu lai trở thành một đại danh, mỗi lần nói tới Chu lai là người ta hiểu rằng trong đó có hết một phần ba tỉnh Quảng tín.

Đất nước chúng ta không có những sa mạc mênh mông như Tây bá lợi Á, như Go bi, để cho chính những đầu óc cương tín nhất muốn biến nó trở thành những nhà máy những cánh đồng, những đồn điền, muốn dùng sức người và máu nông nô tưới lên sa mạc trở thành khu vườn có hơi người mãnh đất có trái cây, những gò hoang vu có trái tim như trái tim người. Chu Lai khác. Người Việt Nam từ nhiều năm đã mang vào đó huyền thoại chống Pháp, huyền thoại về những ngày trốn giặc, huyền thoại đen về những vụ thanh trừng nhau. Và bây giờ, người Mỹ mang huyền thoại cuối cùng đến Chu lai.

Tôi nói cuối cùng, bởi vì ngoài người Mỹ ra, không còn một dân tộc nào, kể cả ngay chúng ta, có thể biến Chu lai trở thành một vùng trù phú, hỗn tạp, vừa đẹp đẽ vừa ghê tởm, vừa thênh thang vừa khốn nạn như bây giờ; một Chu lai như là nhượng địa của người Mỹ, như là khu bắt khả xâm phạm của các chàng lính viễn chinh, như là thiên đàng của loại gái buôn phấn bán hương, và sau cùng... Chu lai đánh vào đầu não Hà nội một nhát búa quá lớn lao, quá đau lòng.

Nếu đáp chuyện xe từ Quảng Ngãi trở ra, vừa qua khỏi cầu Chiếu ở các anh sẽ thấy xa xa một cột khói. Cột khói đen kịt, cao vút, giữa nền trời nó là một đám mây thường trực. Đám mây đen « âm áp » che phủ quê hương Quảng tín từ bấy năm nay. Đám mây của người Mỹ mang tới. Nếu trong quá khứ các anh bị cháy nhà, các anh từng tham dự hành quân, các anh sẽ hoảng hốt khi chợt thấy những cột khói đen này, các anh sẽ đưa con mắt khả nghi lên nền trời vu vơ xem động tĩnh.

Nhưng không, thưa các anh, đây là những cột khói từ các nhà máy của người Mỹ ở Chu lai. Cột khói kia chỉ là một thoát xác, một bốc lên từ phần nào hoạt động của người Mỹ. Hãy còn trong vùng Chu lai kia không biết bao nhiêu bí mật. Bí mật trên mặt đất, dọc bờ biển, trong

những rừng dương nay được dọn đi sạch sẽ, và có lẽ còn nhiều bí mật đang được đào sâu chôn chặt dưới hầm kín.

Tất cả những đoạn đường xe lửa vùng này đều bị lột đi. Trên đó nhiều đoạn đã trở thành đoạn đường cho loại xe jeep chạy qua được. Những thanh sắt rỉ nằm xưa rồi thấy còn nằm dọc theo bờ cát nay người ta đã mang đi đâu hết. Mây goong tàu thời kháng chiến tôi thấy bỏ dọc dài nay cũng chẳng còn. Ga An tân chìm vào cát, trở lại một cái sân cỏ vàng, mấy cây cỏ thụ đã tróc gốc, cỏ dại mọc không hàng lối phía khu vườn ông ông xếp ga. Tất cả những ngọn đồi thấp đều bị xe ủi đất ủi bằng phẳng, trên đó những căn cứ được xây cất trùng điệp.

Một số những ngọn núi đá khác được sở kỹ nghệ Hoa kỳ khai thác. Đá ở đó là một tài nguyên, dùng để làm đường sá. Xe chạy như thoi dẹt từ triển núi này sang triển núi nọ. Phía núi xa hơn, đất vàng như đất nôi Đèo cả, xe ủi đất bò chậm rãi, trên lưng chừng dốc. Đây đó vó số những chặn đường, những bót gát. Toàn là quân cảnh và lính Mỹ khám xét. Công nhân giờ làm việc hoặc giờ tan sở đứng đầy dọc theo lộ, như các tổ ong ngay trước cổng ra vào, xe Honda xe lam ba bánh đậu san sát nhau hàng cây số, từng đoàn công voa Mỹ nối đuôi nhau, lính Mỹ cỡi trần đùa bỡn, lính Mỹ uống nước ngọt rồi vắt cái lon rỗng xuống đường quay lông lốc, máy bay trực thăng lượn dọc theo sườn núi tuần thám, trẻ nhỏ không có mặt ở đây, chúng nó ở một khu khác với gái mãi dâm hoặc rác rưởi. Càng đi tới Chu lai các anh càng thấy những cột khói đen đứng ngay trên đầu mình, rồi anh sẽ nghe những tiếng mìn nổ, những trái mìn khá đá núi để lấy tài nguyên, các anh sẽ thấy trùng điệp những hàng kẽm gai, những hàng đèn phòng thủ, trùng điệp những chòi canh lô cốt, xa hơn, về phía biển những doanh trại gần nhà lâu đài được xây trên các đỉnh núi thấp, xa hơn nữa, anh có thể thấy hòn đảo ngoài khơi nhô lên. Phía bên này là phi trường, máy bay cất cánh rộn rịp.

Cứ như thế, xe chạy giữa một con đường trắng nhựa láng bóng, thẳng tắp như xa lộ, anh sẽ thấy trên mười cây số ngàn nào hàng kẽm gai, nào doanh trại nào cơ sở, đá núi, người, hơi biển, máy bay, khói đen, tiếng động. Chu lai. Cảnh tịch mịch hoang đường ngày nào nay bị phá vỡ. Những ngôi làng ven biển xưa kia nay bị xóa tên. Những mồ mã đã chìm sâu trong đồi đời. Những rừng dương không còn thấy.

Gió biển thổi không còn vì vu, gió biển qua đây như là gió biển không may thổi vào một miền đất Âu châu nào. Không còn gì trong đó, chỉ có Mỹ. Đừng ai nghĩ đến việc trở lại xóm nhà cũ để tìm một di vật. Đừng ai nghĩa ngày « tháng chạp » vác cuốc vào đây tảo mộ. Đừng ai nghĩ gì khác hơn nữa. Anh chỉ có thể đứng trên con đường bát ngát này, trong một buổi chiều chẳng hạn, để thấy lòng mình tê tái: sự phát triển này là một may mắn hay một rủi ro cho quê hương. Dù thế nào thì anh cũng đã mất đi một số những kỷ niệm trong vùng cát vàng biển biếc kia.

Trước đây hai năm, 1967, tôi đi ngang Chu Lai một lần. Hồi ấy dọc theo con đường xe lửa tan nát vó số những mái lá và đùm vá đụp, trời trưa nắng chang chang tôi thấy lính Mỹ, thiếu nữ và trẻ nít. Lính Mỹ ngồi trong vài goong tàu củ hay dưới sàn xe. Xe đậu trên bãi cát nóng. Thiếu nữ ngồi vây quanh, áo quần diêm dúa. Diêm dúa là bản chất đánh đi hữu hiệu nhất trên quê hương ở mọi lãnh vực, kể cả chánh trị hay mại dâm. Gái diêm có thể ôm lính Mỹ trên cột.

Trời vẫn nắng chói chang. Gió vẫn lộng hành từng cơn trên vùng sỏi khô phía trước. Tré nít đưa nào cũng một điều thuốc, hoặc một hộp nước ngọt, hoặc ít ra chúng nó cũng có một dấu hiệu của Mỹ trên người nó: như là nó vận một cái áo viện trợ thùng thình, như là dấu đội một cái kết có in loạn xạ những hàng chữ của Hợp chúng quốc, như là chúng tậu ở đâu được một đôi kiềng mát kiểu không quần. Năm đó, những căn cứ Mỹ chưa có v) trí rõ ràng, đám dân vừa đến cũng chưa giàu có mấy nên cảnh sống trông thật thê thảm: càng chề thảm nó còn làm biểu lộ rõ rệt nhất cái vẻ chen lấn và tam bợ của chiến tranh, cảnh sống.

Ngày nay lính Mỹ đã có cơ sở rõ ràng Xe nhà binh không đổ dọc theo bãi cát, không còn cảnh căng vải dù. Người Mỹ đã thu vào trong những căn cứ sầm uất. Đám dân chúng tới đây cũng trở nên giàu có. Những mái lá đường rẫy xe lửa đã thu dọn sạch. Các hàng quán mọc lên san sát Gái điếm không phải di chuyển để tìm mồi, chúng nó có cơ sở. Những đồng rác không còn thấy đổ dọc đường Tré nhỏ sống «tư cách» hơn nhưng khi một thằng du côn ác về tư cách là một thằng du côn nguy hiểm nhất.

Dù sao, với tình trạng nào, Chu lai cũng lung củng những bản hiệu mang tiếng nước ngoài. Phía này một « JIMMY Bar», phía kia một « năm, Laundry». Trên con đường bát ngát, thiếu nữ nhà lành đứng đón xe phải canh chừng những đoàn công voa. Coi chừng những anh lính Mỹ chơi nghịch. Và coi chừng cả những cặp mắt nghi ngờ: trong một viện bầy lao cả anh gác đàn cũng bị nghi ngờ: có mang bệnh lao, giữa đoạn đường chu lai này gái đứng ngoài đường là gái gì đây?

Chưa hết. Đây chỉ mới là cái căn cứ Chu lai. Tôi mới vẽ cho anh thấy trên mười cây số đường dài toàn căn cứ và căn cứ Mỹ. Sự sống nó ở phía này: một khu phố nằm dọc theo quốc lộ, phía ngoài căn cứ Chu lai.

Khu phố có chu vi vào khoảng 8 cây số vuông. Đó là khu dịch cư của đám lưu dân tại đây. Tiếp theo là gia đình các quân nhân và công chức thuộc quận lỵ Lý tin. Sau hết, là đám giang hồ từ chiến những tiểu đoàn chị em từ Saigon ra hồi Chu lai còn thịnh hành, những tay anh hùng chuyên áp phe từ Đà Nẵng vào, những đám ký sinh trùng VN chuyên sống nhờ trên thân thể viễn chinh Mỹ cũng tề tựu trên bãi cát trắng như khô héo này.

Để biết thêm sự tình, tôi tìm hỏi một cậu bé. Cậu bé trả lời: lính Mỹ ngày nay họ khôn lắm, trong những đồng rác thường ít tìm thấy đồ quý như ngày xưa. Hồi một cô gái ăn sương cô gái trả lời: dạo này cầm trại hoài, lính Mỹ không ra, người VN ở đây không ai thích tụi em hết, nghĩa là không ai chơi gái, em đang định trở về Saigon làm ăn, cùng lắm em đi Đà Nẵng. Hồi một cụ già, cụ già nhìn ra biển khơi trả lời: bây năm rồi tôi không ra bờ biển, bờ biển của lão phía kia, chiếc ghe chài ngày xưa của lão phía kia, mồ mã vợ lão phía kia. Phía kia là phía nào cụ? Là phía có cột khói đen bốc lên đó. Bây giờ cụ làm gì để sống? ư nhớ biển lắm chắc? Lão à, bây giờ lão sống với một đứa con gái, con trai lão đi lính dân vệ trên đồn, à, nó giàu lắm chú em à, thằng con trai lão có cả một chiếc xe Honda loại pickup để đón đưa khách đó. Anh ta làm dân vệ lấy tiền đâu mà giàu hử cụ? Cụ già lại nhìn ra biển khơi: ai mà biết, chúng nó trai gái gì ở Chu Lai này cũng giàu hết, hồi chúng nó.

Tôi dừng lại Chu lai, nơi khu phố đông đúc đó. Buổi chiều khi nắng vừa tắt phía trường sơn mịt mùng tôi ra ngồi trên bờ cát, Gió biển thổi lên ngào ngạt. Mọi sinh hoạt bây giờ dường như chìm lắng xuống. Trong một phút hoang mang tôi ngây buồn. Nhìn con đường sắt tôi nhớ đến ngày nào trước đây mười sáu năm anh tôi đã dẫn tôi vào đến miệt này.

Đêm đó hòa châu đỏ ở xa lắm, sóng biển ri rào, chúng tôi cùng đoàn người đi dọc theo sông, đỏ lên lộ chính, qua con đường cái quan, con đường cái quan bị đào tan nát, rồi băng xuống cồn cát, men theo cánh rừng dương, đêm đó, người ta còn hát, anh tôi còn hát, những bài hát ngọt ngào. Cuối cùng chúng tôi đi theo con đường xe lửa và sáng hôm sau chúng tôi vào một cái xóm. Nơi đây lần đầu tiên tôi thấy một cây đàn Accordéon. Cây đàn của ban văn nghệ thanh niên cứu quốc liên khu Năm. Hồi đó tôi mười bốn tuổi.

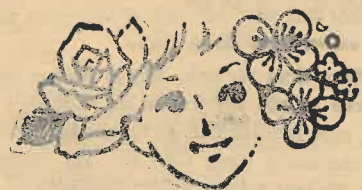
Mười năm trời chiến đấu, dạt quảng tín và Quảng ngãi không hề có một dấu chân của tụi Pháp. Những hạt cát ở đây là những hạt cát trình nguyên của một giếng. dân không chịu khuất phục.

Bây giờ, tôi ở lại đây, mười sáu năm sau, tôi trở thành một người lính. cũng là lính đi chiến đấu bảo vệ quê hương, cũng là lính chống miền Bắc xâm lăng, cũng là tên lính được cài trên tóc trên vai những danh từ Tự do hạnh phúc, cũng là lính được hoá trang bằng súng Hoa thịnh đôn, nhưng con tim tôi còn một cái gì u uất. không ai trang bị được cho con tim tôi.

Phải chính tôi nuôi nó ăn, làm cho nó lớn khôn, vỗ về nó. Hồi con tim. Mười sáu năm qua, anh tôi đã chết, cây đàn xưa không còn, tiếng đàn xưa hóa thành thanh không, rừng dương vị đồn sạch, đường sắt bị san bằng, Quảng tín đã đổi dời. Nhưng mười sáu năm ròng rã này máu vẫn chảy thay đổi thường trực, thay vì những rừng dương tịch mịch là những xóm điếm như nhuốt, thay vì những tré nhỏ chân bờ ngây thơ trên cánh đồng nay là những đứa trẻ mất dạy, tham lam, thay vì những tiếng hát lênh đênh nay là những tiếng còi xe inh oi, thay vì những vừng mây quê hương tinh khiết nay là cột khói phách lòi, thay vì những bước chân khởi đầu lang thang đầy ý nghĩa nay là những nhịp điệu ngược ngùng tự thẹn. Thà để lại đây những tháp Hồi lộ lối. Thà để lại đây con đường hoe ri với con tàu thuộc địa đầy khói than. Bao nhiêu năm chúng ta thay đổi được gì: anh da đen, anh chồng nô lệ đó hả, tự trong thân thể, tự màu da anh đã là một biểu tượng gì đó rồi.

Chu lai. Tôi gọi thật nhỏ như gọi tên một người tình tốt nghiệp đại học mà nàng đã bỏ đi lấy một ngoại kiều. Nàng sẽ sinh con tóc vàng mắt biếc, y như Chu lai cứ mỗi ngày mỗi hiện ra cái không-bao-giờ-là-Việt-Nam.

(CÒN NỮA)



Vài nét minh tả về cảnh địa ngục

Lời chú giải bức họa phụ bản số ra mắt của Tuần báo ĐỜI

Theo Phật Giáo, con người khi chết đi, linh hồn được dẫn vào Lục Đạo - (1) - Những ai khi sống mà phạm nhiều tội ác, thì linh hồn bị dẫn vào một trong Lục Đạo đưa tới A Tì Địa Ngục. Tin tưởng theo các bộ Phật Kinh được giảng luận lại, trăm miệng một lời đều kể rằng Địa Ngục có rất nhiều cõi khác nhau, tùy tình trạng của tội lỗi mà mỗi linh hồn được đưa tới một cõi.

Mấy bức minh họa sao lục ra đây là một trong Bát Đại Địa Ngục kêu là Khiêu Hoán Đại Địa Ngục. Đại Địa Ngục này chia thành mười sáu cửa ngục khác nhau, thì có bốn cửa dành riêng cho linh hồn phạm các loại tội về tử sắc ở trên trần giới.

Bức minh họa bên trang sau là một trong bốn cửa ngục đó, bên trong ngục khói lửa luôn luôn bốc cao đến hai trăm « trửu » (mỗi trửu là hai thước, ngang với : 0m33 x 2 : 0m660). Những linh hồn nào, lúc sinh thời phạm các tội : sát sinh, (giết người hay các sinh vật khác), trộm cướp, tà dâm, quyến rũ những người tu hành giới tửu vào vòng tửu sắc với mình, đều bị ném vào hỏa ngục này. Những tội phạm và trừng phạt có viết rõ ở ngoài cửa ngục. Bên cạnh bức minh họa ấy có ghi chú rõ ràng :

« TRONG HỎA NGỤC NÀY, LỬA NGÜN CHÁY, BỐC CAO ĐẾN HAI TRĂM TRỬU, QUỶ SỬ CANH NGỤC, XÁCH TỪNG LINH HỒN TỘI NHÂN NÉM VÀO TRONG LỬA, TỘI NHÂN BỊ CHÁY XÉM TỪ ĐẦU ĐẾN CHÂN, RẦY RUA KÊU KHÓC CHO ĐẾN KHI BỊ CHẾT ĐI MỘT LẦN NỮA. LIỀN BỊ QUỶ XỬ KHÈU GẤP RA, LÀM PHÉP CHO HỒI SINH, RỒI LẠI NÉM VÀO CHO CHẾT CHÁY. RỒI LẠI KHÈU RA CHO SỐNG LẠI. RỒI LẠI XÁCH NÉM VÀO. CỬ THÈ MÀ LUÂN LƯU HÀNH TỘI MÃI MÃI KHÔNG THỜI. CHO NÊN TIẾNG KÊU KHÓC CỦA MUÔN ỨC LINH HỒN TỘI NHÂN BỊ CHẾT CHÁY ĐI CHẾT CHÁY LẠI ĐÓ, CỬ QUA NGÀY QUA THÁNG, QUA NĂM, TỪ HỎA NGỤC BỐC THEO NGỌN KHÓI MÀ VANG CAO LÊN ĐẾN TẬN TRỜI XANH »

CHÚ THÍCH :

— (1) — LỤC ĐẠO : Sáu con đường đưa linh hồn mọi người đến sáu cõi khác nhau, tùy hành vi thiện, ác, khi còn sống. Phạm tội ác thì bị đưa đi Tam Ác Đạo, là :

ĐỊA NGỤC, NGẠ QUỶ và SÚC SINH. Làm điều lành thì được đưa tới Tam Thiện Đạo, là : TU LA NHÂN GIAN, THIÊN THƯỜNG.

Đọc tuần báo ĐỜI
số 2 với chủ đề:

tuổi trẻ

bất mãn

Chủ đề số 3 trên

tuần báo ĐỜI :

Chính phủ mạnh

Chính phủ ma



đinh đóng cột



Khổ ơ là khổ.

Chưa bao giờ đời sống lại vất vả như lúc này, nhất là đám lính tráng và các cô cậu công chức lèm nhèm! Nhà Nước nhiều phen la lối: quyết làm cho đời sống dễ thở, phải đền đáp công chức quân nhân cho xứng đáng. Nhưng, càng nói to, lại càng chẳng được việc gì, càng muốn lo cho dân thì lại càng làm cho dân sống dở chết dở. Vật giá tự do tăng, lệnh Nhà Nước coi như « xá tội! » Rồi bạn ta là Mỹ lại vừa ngưng nhập cảng bằng ngoại viện nhiều hàng hóa, gọi là để cho Nhà Nước ta phải bỏ ngoại tệ sở hữu ra mà nhập cảng hàng hóa.

Khó khăn lại xảy ra, đôn Kinh tế thứ bao nhiêu của Mỹ đây? Có một ông Dân biểu (ông này hiện đang đi Mỹ) có kể lại: Tổng Trưởng Kinh Tế Âu Ngọc Hồ kể trước Ủy Ban Kinh Tế Hạ Viện nhiều truyện uất lòng về hành động của Mỹ như là... như là... (không nên nói ra, bỏ lửng đủ rồi!) Bạn thân nhất đời của ta, là Mỹ, cứ cái trò giúp đỡ ta kiểu này chẳng mấy lúc chúng ta sẽ thành...

thành cái gì nhỉ? Thành cái gì cũng xá tội cho mày!

mùa hè, mùa thu

Cộng sản có cái tật: hay bịa chữ nhĩ nhỏ để «lãng mạn hóa» cuộc đánh nhau. Nào là «Chiến Dịch Đông Xuân», nào là «Chiến Dịch Tân Xuân», Chiến Dịch Mùa Hè, Chiến Dịch Mùa Thu, rồi nào là «cao điểm, thấp điểm», nào là chiến dịch «mãn thiên hoa vũ» tức pháo kích cho mạnh, nào là «lưu thủy trường giang» tức là tấn công bộ binh ào ạt... Nhưng sau trận đánh phá Tết Mậu Thân và tháng 5-68 đến giờ, Cộng sản lụn bại không làm nên trò trống gì nữa.

Chiến dịch Đông Xuân tàn bước sang chiến dịch mùa hè chưa đánh đã tan gần tám tuần lễ im lặng khắp chiến trường những tướng chiến tranh cứ thế mà tàn lụi, nhưng đột nhiên lại thấy bưng-bưng đánh lớn, trong một đêm 132 nơi bị pháo kích, hai sư đoàn Đổ ở biên giới Việt xung trận để bị chết 1.500 ông, khắp nước sôi sục, và chỉ trong vòng 24 tiếng đồng hồ, chiến trang lại im tiếng. Nhiều

ông quân sự bảo: nghi rằng đây là cao điểm của chiến dịch mùa hè, nhưng ở mãi bên kia Bộ-trưởng Ngoại-giao Mỹ bảo: dù đánh nhau nhưng vẫn coi là lằng đặng, cao kiến thật. hay biết trước rồi?!

Rê thụy chia yên

Khối Cộng sản xưa nay vẫn tự phụ là Khối «không gì lay chuyển được, gắn bó tuyệt đối và gọi là độc khối». Thế mà mới đây, cái độc khối ấy vốn đã nứt toác làm hai vì Nga Xô Trung Cộng tranh chấp đánh nhau, bây giờ mới đây lại thêm một cuộc nứt toác nữa. Số là ông mũi lỗ Nixon tự nhiên xăm xăm tới ngay nước Cộng sản Lỗ Mã Ni mà thăm ehoi.

Sáu chuyến ghé chơi của ông Nixon, nước Nga tức mình không dự Đại hội Kỳ 10 của Cộng sản Lỗ bằng cấp bậc cao, các lãnh tụ Nga cũng không thêm sang chơi Lỗ nữa chỉ cử phái đoàn cấp hai sang chơi thôi. Nước Trung cộng, thì không thêm cử ai đi cả, vì còn cầm chừng với đàn anh Nga xô. Trong đại hội Chủ tịch Cộng Đảng Lỗ hô lớn: độc lập cho nước nhỏ. Và Đại hội tung bưng quát to: ủng hộ. Được đã, Đại hội cảnh cáo Nga là đừng có làm le giở trở đàn áp như ở Tiệp Khắc ra với Lỗ, Lỗ nhất định làm lại cuộc đời bằng độc lập, tự do, không chịu để nước to áp bức.

Nước này biên giới giáp Nga Xô, làm cho Nga Xô mặt đỏ gay tức giận. Bảo đời, nước Lỗ (không phải cụ Khổng Khâu) đón rước ông Nixon ghé quá, chưa từng bao giờ ông Nixon lại được tiếp đón ở đâu trọng hậu bằng ở Lỗ, không một câu chữ để quốc, không một ánh mắt căm thù để quốc tư bản nhưng chỉ có tung hô thật lớn. Ông Nixon được đã một đời người mới thấy một lần, liền ngổng cổ hướng sang nước Nga hô « chúng ta Đông-Tây gác bỏ bất đồng ý thức hệ để giải quyết hòa bình mọi nhẽ»

Nga xô bảo: Lỗ đừng có to miệng hãy coi gương Tiệp Khắc, Lỗ đừng có tưởng muốn làm gì làm, hãy coi chừng. Bây giờ Lỗ Nga hăm hè, mạnh bên nào lo xếp sẵn đòn để đối phó với bên kia. Trong khi ấy, đàn anh Bắc kinh chửi đều: Nga xô xét lại, bọn phản

bội thực dân mới, đừng có giở trò Nga Hoàng cộng thêm Đế Quốc Tư Bản ra với các đàn em Đông-Âu, hãy lo đóng cửa dạy nhau đừng bẽ cho trong nhà mình lúc đục thối nát, hãy nhớ đến nhà văn thông ngôn Kuznetsov đào ngũ mà nhớ việc nhà mình. Vừa chửi dứt tiếng, nước Nga lại có cơ hội để đá lại Bắc kinh ấy là vụ: ông Tướng Hạ Long của Tàu Cộng bỏ nước chạy sang Nga lập du kích đánh lại Mao, Rô thật cười người chó với cười lâu!.. Cái việc ông Nixon viếng chơi Lỗ, đúng là hành động «rê thụy chia yên» nhà người ta, làm cho nhà người ta tan nát, rồi đây còn làm sự lạ xảy ra cho mà xem. Tội này, to lắm vì nó ác đức bất nhân quá, nhưng ông Chu Tử bảo: xá tội cho nó!

Có đám ăn xôi

Đây là ông Tổng Thống Đại Hàn Phác Chính Hy cổ nắm tay cho các giới lung ra chịu đám để cầu được năm xôi «Tổng Thống kỷ ba» Chẳng là vì, ông này sắp hết hạn ở ngôi Tổng Thống, ông ngồi ở ngôi ấy hai hiệp rồi, và luật nước không cho ông ngồi thêm hiệp thứ ba nữa. Nhưng, hình như các ông làm to hay quen nết, ông Phác sợ khi không làm «vua» nữa thì không biết làm nghề gì vì ông quen làm (vua) rồi nên xui đáng của ông đòi sửa lại luật nước để ông ra tranh ngôi vua lần nữa.

Bọn học trò làm loạn, nổi lên tứ tung, chúng nó không chịu vì chúng nó vốn ghét ông Phác, chúng bảo ông Phác là quân phiệt độc tài, phản dân chủ. Thế rồi Sinh viên biểu tình đánh nhau với Cảnh sát, người chết và nhiều tai tiếng. Nhưng ông Phác nhất định làm vua lần nữa, ông mặc kệ tất cả và tiếp tục cho đàn em vận động sửa luật nước. Phe đối phương của ông trong Quốc hội, liền ăn va, dẹp bàn ghế trong Quốc hội để phá bình, bọn sinh viên thanh niên lại lập chương trình kế hoạch để đánh nhau nữa với ông vua dân chủ. Chưa biết rồi sẽ ra sao.

Ông Phác đại quá, giữa lúc thế giới lộn xộn như thế này ông được từ bỏ ngôi vua (như vua Bảo-Đại thừa nước tôi năm xưa) thì sướng biết mấy, lại không chịu, cứ đòi vác ách vào cổ để cho Cộng-sản nó chửi

tư-bản nói sai, và người đời nguyên rủa, sao ông không mong cho nó sớm hết hạn làm vua rồi sang nước Văn-Lang tôi đây, làm bảo hại Đời với ông Tú Kếu có phải hơn không?

Thật là đại, thật là ngốc.

Khí độc Okinawa

Khoan, chớ có nghĩ bậy! Việc nghiêm trang đừng đắn! Sau khi hơi độc của Mỹ chứa tại căn cứ Okinawa của Nhật không hiệu nghiệm gì lại xì ra, làm cho nhiều người phải vào nhà thương chữa chạy, dư luận xôn xao. Nước Mỹ thú thật có chứa hơi độc ở Okinawa, và bọn Cộng sản với vợ lấy cơ hội nói láo là Mỹ đem hơi độc ấy xử dụng ở VN. Việc dàn xếp xong rồi, Quốc hội Mỹ bảo: cấm không được di chuyển vũ khí nguyên tử và hóa học (hơi độc, vi trùng...) trên nước Mỹ và ngoài nước Mỹ, muốn xử dụng phải xin phép Quốc hội... Thế là xong một vụ, không có gì là bậy bạ, nhưng lộ tẩy hơi ề!

Đánh trống ăn cướp.

«Đồng bào ta» ở Bắc Kỳ bị vãi Đổ nó quân vào người, đi nắng quáng mắt thành ra cũng thích làm bậy. Bởi thế, mới đây mấy quan ngoại giao của cụ Hồ tại nước Lào, đã com no bò cưỡi ở nước người ta chán ra, lại còn đem lính đem quân đánh phá lung tung. Chưa hả máu hung, lại cho đàn em vẽ chếp đường đi nước bước trong nhà người ta để chực đánh cướp trận khác.

Vô phúc làm sao, tại nạn xe đụng nhau làm cho lính mã tà bắt được cả bọn cướp, chửi cò rành rành, sáu thằng bị bắt giam rồi đuổi về Hà nội. Sáu thằng này ngoan cố, chúng nó chối tội rồi giở trò không ăn com, nhịn đói để «đấu tranh» với nhà nước Lào của vua Vatthana. Nhưng nhà vua cứ đuổi, không cho sáu quan ngoại giao Bắc Việt ăn com với mắm ngoéo của Lào và cưới bò Lào nữa. Thật là tiết!

Lên gân tập võ

Nước Thái Lan mở cuộc thao diễn ba quân hết sức to lớn, cuộc thao diễn này kéo dài nhiều ngày, có cả tập đồ bộ đánh chiếm mục tiêu, và nhà Vua trí thức trẻ trung sẽ biểu diễn tháo ráp vũ khí rồi bắn súng cho quan khách năm châu bốn biển coi chơi. Nước Thái Lan bảo

rằng: cuộc thao diễn vĩ đại này, là để biểu diễn khả năng đánh nhau, sẵn sàng đập nát nghiền tan bọn Cộng sản nếu chúng muốn gây chiến tranh ở Thái Lan, như chúng làm ở nước VN. Nước Thái Lan bảo nhờ kinh nghiệm chống cộng bằng vũ khí của Việt Nam, Thái Lan đã rành nghề đánh Cộng rồi!

Thời xin các ngài! Thử hỏi: các ngài có biết Cộng Sản nó vận dụng thứ chiến pháp nào không, chúng nó quan niệm và điều hành chiến tranh như thế nào không? Nếu không biết, thì thao diễn ba quân làm gì cho nó phí tiền xầu hổ cả lính tráng, chỉ nên để một mình quốc vương ngài biểu diễn là hay quá rồi. Còn bảo «kinh nghiệm đã dày nhờ ở chiến đấu chống Cộng của Việt Nam», thì e rằng lời nói ấy sẽ bị hổ to. hãy đợi mà xem.

Không chúc thọ nữa

Đài phát thanh Bắc-Kinh có cái lệ: mở đầu chương trình hàng ngày bao giờ cũng phải chúc thọ Mao Chủ tịch, sống lâu muốn muốn tuổi. Nhưng không biết vì nhẽ gì mà mới đây đài phát thanh Bắc kinh đã bỏ cái tục hay ho ấy đi rồi. Người ta cũng không còn nghe thấy đài Bắc kinh lải nhải những bài văn ca tụng tài cao đức dày của Mao chủ tịch nữa. Các nhà quan sát chính trị và ngoại giao chuyên môn vấn đề Hoa-Lục bảo rằng: gần đây Hoa-Lục chuẩn bị chiến tranh quy mô, sẵn sàng đánh nhau với Nga-xô và Nga xô cũng làm y như thế, Đồng thời, phe nhóm chống Mao và bọn Vệ-Binh đỏ vô kỷ luật, hợp sức cùng binh lính địa phương bị di chuyển sang địa-phương khác, tất cả đang nghi ngờ lẫn nhau, rồi đánh nhau, cướp phá, bích chương, biểu ngữ chửi Mao đầy rẫy tại các lĩnh miền nam Hoa Lục. Bởi vậy, việc bỏ lệ chúc thọ Mao Chủ tịch mỗi sáng, là nhằm chuẩn bị cho một trận tuyến mới sắp bùng nổ ra, gọi là hần động trước để cho quen đi với những khó khăn sắp xảy tới giữa khi thiên hạ chửi nhiều quá mà cử tung hô e khi quá, Và một tin cuối cùng từ bên kia Thái Bình Dương gửi về Saigon cho hảy Tường mũi thối, chân đi chửi bát, đã hết bệnh thối mũi rồi nhưng chận đi chửi bát thì không chừa được. (Xem tiếp trang 57)



XÁ TỘI CHO ĐỜI

(Tiếp theo trang 15)

môi ta tâm bên bàn với hai tên kia nhất định ăn cướp của Phật một chuyến chơi oho đỡ buồn.

Một nhà sư nữ rất trẻ tuổi đến quyền giáo như mọi lần khác. Người mang theo một cái dây khá to. Chả cần phải đoán già ai cũng thừa biết là trong đây chỉ toàn là gạo và tiền của thập phương. Đợi cho con mối vào hẳn trong nhà và sau một hồi nghe người ở mấy câu thuộc lòng như thường lệ, tôi mới đưa mắt ra hiệu. Tên đồng lõa mai phục sẵn ở trong buồng nhảy số không nấp tẻ gì cả, ôm đại lấy nhà sư nữ khôn nạn kia và nó khóc âm lên.

Nó khóc như cha chết. Nước mắt nước mũi chảy ra như suối! Nó gào lên kẻ lè rằng thì là vợ con gì mà sao bỗng nhiên bỏ nhà mà đi tu thế này? Mấy năm nay bây giờ mới vớ được mợ. Sư cô hoàng hôn, giấy giụa như điên. Trong khi đó tên đồng lõa thứ hai nhanh tay trút lấy già nửa đồ cúng, dựng trong dãy cửa nhà sư.

Rốt cuộc nạn nhân sau khi vùng ra thoát khỏi vòng tay tội lỗi của anh cu chồng bỏ phiếu, miệng mô Phật và ba chân bốn cẳng chuồn cho thật nhanh. Và than ôi, cũng từ đây tiếng lành đồn xa tiếng dữ đồn xa cái nhà chúng tôi ở bị liệt vào thứ thành tích bất hảo nên không bao giờ nhà Chùa thêm đến quyền giáo quyền mác gì cả. Kể cả các Sư ông!

—) HƠI NHIỀU BƠ. Khi tôi học lớp nhất trường tiểu học huyện Cẩm Giàng (Hải dương) tôi đã nổi tiếng là rất nghịch. Bên cạnh nhà tôi có một anh chàng hơn tôi chừng mười, mười lăm tuổi. Cậu cả này chuyên môn chỉ đi ăn gà tre con. Thi đồ được cái bằng tiểu học trước chúng tôi nên cậu được chúng tôi phục lắm.

Thử Óc Suy luận

TRẢ LỜI,

Từ nhân sẽ hỏi: trong 2 lính g.đ rằng,

— «Thưa ông, nếu tôi hỏi đâu là cửa sinh, thì ông lính kia sẽ chỉ cho tôi cửa nào?»

Nếu người được hỏi là ông Thiện, ông Thiện biết rằng ông Ác sẽ chỉ cho từ nhân vào cửa Từ, và ông Thiện luôn nói thật, nên ông ta sẽ chỉ cho từ nhân và cửa Từ?

Nếu người được hỏi là ông Ác, ông ta biết ông Thiện sẽ chỉ cho Từ nhân cửa Sinh, nhưng ông Ác luôn luôn nói dối, nên ông ta sẽ chỉ cho Từ nhân cửa Từ.

Tóm lại với 1 câu hỏi thôi, dù hỏi nhầm ông Thiện hay ông Ác Từ nhân đều biết đâu là cửa Từ.

Tất nhiên, anh ta sẽ đi về phía cửa thứ hai kia, tức là cửa sinh.

Thực ra, đây chỉ là 1 bài toán đại số đơn sơ:

Cộng nhân Cộng nhân Cộng

Trừ nhân Trừ nhân Cộng

Bạn thử suy nghĩ công thức đó coi.

Đàn anh thường hay tổ chức những bữa ăn cháo, ăn bánh. Nghĩa là các đàn em góp tiền mỗi đứa 5 xu hay 1 các lại đưa cho cậu. Cậu mua gà hoặc vịt về nấu cháo rồi cùng nhau hợp lại ăn uống và nghe cậu nói phớt chơi. còn cậu thì không bao giờ suy ra 1 xu nhỏ. Cậu nói phớt chơi bao nhiêu thì cậu đớp cũng tài bấy nhiêu. Cứ những miếng ngon, cái đùi, phao câu là trăm lần y như trăm lần cậu nhanh tay vồ trước.

Hôm ấy cũng như những lần trước chúng tôi đồng tiền và cao hứng đồng gấp đôi mọi khi. Để nghị đàn anh mua thêm bánh ga tô để tráng miệng. Để nghị được cấp trên chấp thuận liền, cháo gà đành phớt bỏ rồi, bây giờ đến món bánh ga tô. Tôi còn nhớ hôm đó có năm mạng và người anh cả khả kính của chúng tôi là sáu. Sáu bánh ga tô trông rất hấp dẫn bày trong chiếc đĩa tây được bọc ra. Bánh này chính tay tôi đi mua về.

Có một điều làm cho hội nghị khó nghĩ là trong số bánh đó có một cái to gấp đôi mà lại là bánh kem nửa thành ra một cuộc tranh luận khá sôi nổi bùng lên. Người anh cả quyết định: «Ta có cảm thấy gõ vào bát 1 tiếng thảng nào nhanh tay vớ được cái nào thì ăn cái đó, chịu không?» Chúng tôi bằng lòng vì thầy quyết định này rất có tính thần dân chủ và rất ư là thể thao nên đồng thanh chấp nhận ngay. Cậu ta, tay trái gõ đĩa đánh cốp 1 cái, tay

phải phóng ra nhanh như điện chớp lượn cái bánh kem to nhất ấy. Cậu ngón hai ba phát đi đứt luôn và cậu không quên liếm kỹ mấy đầu ngón tay be bét những kem: Bỗng cậu hơi nhăn nhó cái mũi và.

— «Sao nó mặn mặn thế, à thôi đúng là họ cho hơi nhiều bơ rồi.»

Chúng tôi cố nhịn cười muốn chết luôn vì thừa quý vị, trong giữa chiếc bánh chúng tôi đã nhét một ít cứt khô vào. Món gia vị nguy hiểm đó được hân hạnh nhay vào mồm gã ăn bá mắng ghét này là do âm mưu của tôi.

Một tuần sau tôi bảo một đứa trong bọn đến đầu thú với anh cả và nói: huych toẹt ra cho anh cả biết. Anh cả chửi loạn lên và sức miệng đánh răng nồm oẹ ầm lảng nước! Nhưng cóc dám đánh tôi vì bỏ tôi bây giờ làm Trợ Tá cũng như một thứ Phó Quận trưởng bây giờ.

ĐẠI TỘI.— Tôi phạm một đại tội thứ ba. Một tội ác kinh khủng ghê gớm luôn luôn theo đuổi, ám ảnh, dẫn vật từ khi hiệp định GENEVE ra báo hại đời, Ý nghĩ «Đề mắt nửa nước Việt Nam» là một ngọn roi ngựa ngày đêm quất mạnh vào đầu óc đen tối của tôi! Tôi biết rằng ít nhiều tôi đã là đồng lõa trong tội ác tày trời này!

56 năm ăn hại đại khai, hôm nay nhân ngày Vu Lan thành tâm vãn lại tội mình và nhân danh Trạng Đốp tôi xá tội cho Trạng Đốp.

TRẠNG ĐÓP

XÁ TỘI CHO HIPPIES.

Trường Kỳ.

Cho là một người tốt bụng. Tốt bụng ở đây được hiểu theo cả hai nghĩa, vật chất và tinh thần. Về vật chất tôi có một cái bụng rất tốt, phì nhiêu và màu mỡ, sách Tướng số của Tàu cho rằng người nào mập mạp, lùn lùn và to bụng thì đích thị người ấy rất tốt bụng, đó là về phương diện tinh thần. Và vì thế tôi là một người hiền lành lương thiện, chất phác và không bao giờ thù dai.

Tôi rất ghét thù dai, dù cho tức giận đến đâu chẳng nữa cũng cố vạch mồm ra mà cười hi hi đúng điệu «đi hòa vi quí». Có 2 lý do khiến tôi không thù dai ai hết sớt cả là vì tôi tôn trọng những chủ trương của dân Hippies chính công là «bắt bạo động» mặc cho ai chửi rủa; đâm đá cũng vẫn ngồi lì ra như Thánh Gandhi thuở xưa mà không nói không rằng gì.

Lý do thứ hai là tôi luôn luôn áp dụng câu tục ngữ rất hay ho là: «Tránh voi chẳng xấu mặt nào» sức lực cũng chẳng cường dương, khỏe mạnh gì cho cam, bị thiên hạ chửi lên chửi xuống cũng vẫn cười hi hi kiêu cách trả thù khéo lại bị thiên hạ «đinh» cho mấy quả gậy tay, què mồm thì không khá được. Đó là những lý do khiến tôi luôn luôn tha thứ cho những chứng sinh nào đã từng giờ trở xỏ lá ba que, bắt địa hoặc hành hạ thân xác tôi.

Tôi xá tội cho tất cả chứng chủng sinh này. Mãi đến hôm nay tôi mới có dịp nói ra những điều tôi âm ả ảm ức trong lòng từ bao lâu nay. Lê Vu Lan thật là một dịp tốt để tôi xi ra cái sự xá tội cho thiên hạ, ở đây tôi muốn nói đến những đảng hippies cả chớn, bà chòi, du côn, du kế và ma cà chớp.

Đĩ nhiên là tôi không dă động đến những Hippies con nhà lành, ngoan hiền xinh xắn và rất thơm tho. Những Hippies này không làm gì để được tôi xá tội hết. Tôi là một người rất khoái Hippies, vì thế những cô cậu Hippies vừa kẻ đối với tôi đều là những người bạn nhỏ dễ thương, chỉ có bọn Hippies cả chớn, bà chòi mới đáng bị sỉ vả, và cũng chính bọn chúng sẽ được tôi xá tội sau này..

Trước hết tôi xá tội cho những thằng Hippies cả chớn đã từng dọa nạt tôi và đã có lần đâm đá tôi từng bưng

hoa lá, một chút xín nữa đã được.. về quê. Những thằng này mặt mũi trông lác ca lác các, ăn nói mất dạy, cộc cằn và thô lỗ. Có lần tôi la cà đến một nơi nọ, đang ngơ ngác ngác ngác thì bị một lúc 5 thằng Hippies cả chớn xông lại hỏi giấy. Máu anh hùng trong người tôi bỗng nổi dậy từng bưng nhưng sức nhớ lại là xưa nay tôi vốn rất ghét những gì có dính líu đến sự vận động bằng chântay (Trừ trong một vài trường hợp cần thiết nhưng dĩ nhiên là một sự vận động tay chân một cách rất uyển chuyển và nhịp nhàng) nên đành.. bắt bạo động.

Hồi làm nhầm tôi một vài câu là bọn chúng xông vào chơi tôi một trận ê ả ả cả đầu mình và tay chân. Sau bữa đó tôi lại bị đập một vài trận hội chơn nữa. nhưng tôi cứ đê bụng không hề có một ý định trả thù nào cả. Một ngày đẹp giờ như hôm nay đây và cũng là ngày lễ Vu Lan, thâm nhuần lòng bao

dung và rộng lượng của đức Phật từ bi hi xả, ta xá tội cho tất cả những đứa đã từng đánh đập ta hoặc hỏi giấy ta.

Lại một lần nữa nhân danh tôi, tôi xá tội cho những Hippies cả chớn, thuộc loại bà chòi, theo ngôn ngữ Hippies thì đó là những «ghê lũng», «ghê nẫu» và «ghê mực» đã làm cho tôi long đong lận đận vất vả vì những màn bắt địa hoặc những màn «chu tại» vô vin. Trong cuộc đời giang hồ, tôi đã gặp rất nhiều em bà chòi phải lay, đóng kịch và dàn cảnh đến thánh cũng phải mắc bẫy.

Huồng chi là một tên phạm tục như tôi, bị các em bà chòi nó chơi rách

nát cả ra thì cũng chẳng lấy gì làm lạ. Đừng vì nào cho là tôi đại gái lại còn lảm mồm mà tội nghiệp. Tôi xin thề rằng tôi không bao giờ đại gái cả, tôi chỉ quen chiều chuộng, vuốt ve hoặc nê nang những công trình của Tào Hố này mà thôi. Vì hiểu lắm tai

HEPACHAUT

YẾU GAN GÂY ỒM, MẮT NGỦ MỤN Ở MẶT NGUA MỀ DẠY THIẾU MÀU LAO LỤC TÁO BÓN DƯỠNG THAI MỠI MỆT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT NƯỚC CỐT GAN ĐỒ TỬU

SINH TỐ B12 SINH TỐ B1 SINH TỐ B2 SINH TỐ B6 SINH TỐ PP SINH TỐ D2

VUI VÊ TUỔI TRẺ DẠ ĐỀ, MỊN MÀNG

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

XÁ TỘI CHO HIPPIES

hại như nên đã có biết bao nhiều bà chòi đã «a lát sỏ vào tôi. Các em đóng kịch khéo bỏ cha đi ày nên tôi đã «cung đường tam bảo» không biết bao nhiêu chân dung đức Tả Quân Lê Văn Duyệt trong việc cung phụng và bỏ đường cho các em.

Khi có một em than túng, tôi không ngại gì mà sớt sậy ra độ một hai sín để em tiêu dùng trong cơn hoạn nạn như vậy, tôi thích làm những cử chỉ đẹp và anh hùng mã thượng như thế nhất là đây lại là một em thơm phưng phức tả oan là túng thiếu với chủ trương rất chi là không nên bán tiền với đàn bà con gái nên tôi đã anh dũng «cung» cho em để có tiền dẫn tui.

Có lần có đến cả một lô các em bà chòi đến bắt tôi dẫn đi du hí, cái thói phong lưu đã quen nên tôi hiên ngang dung dăng dung dề với các em mà rất lầy lăm thơ thói hân hoan và lòng xuân phơi phới. Tổng kết tình hình lại thì mấy em đã đóp của tôi hết mấy sín trị giá bằng mấy bài viết lách hi hà hi học suốt cả đêm.

Còn nhiều lần, nhiều lần khác nữa tôi đã «dung» bà chòi, sợ kẻ ra đây không hết. Và trong một lúc đối rách, tôi bèn có một sự «xét lại» và thấy mình đúng là một thằng... đại, bị bà chòi nó bắt địa mà cứ tưởng bờ.

Chân lý hiện ra với tôi một đêm đen như mồm chó, đang đêm phải thức dậy đi tắm vì nằm mơ thấy... mấy em bà chòi. Nước lạnh làm tôi tỉnh táo và thấy mình đúng là một thằng ngu nạn nhân của những vụ đàn cảnh đóng kịch.

Sau cái đêm hôm ấy tôi đâm ra căm thù bà chòi khủng khiếp, tôi tức giận và khi biết mình trước kia bị những yêu nữ này làm tình làm tội. Hồn căm mỗi ngày một dâng cao cho đến ngày hôm nay thì lại tiêu tan cả vì tôi đã có quyết định xá tội cho tất cả chúng sinh nào đã từng xâm phạm đến «sinh mạng và tài sản» của tôi. Hồi tất cả các Hippies bà chòi đã làm ta điều đúng vì đã bắt địa được ta, ta xá tội cho hết rồi đây!

ta «xí xí cô hồn» cho tất cả những gì mà các em đã đóp được của ta. Ta không bao gì đòi lại đâu. Như thế thì thật là bản tiện, bản thủ và tối bại không, chịu được.

Tôi đã nhân danh tôi xá tội cho hết tất cả những Hippies cả chón rói; lòng từ bi hi xã, bao dung và độ lượng của tôi lại còn muốn nhân danh nhiều người khác mà xá tội cho bọn Hippies cả chón này...

Nhân danh những chủ tiệm ăn, quán nước, tôi tha tội cho những đứa cả chón ăn xong rói... chạy hoặc phá phách bần ghê, ly tách, vv... Nhân danh những thầy bú lít, quán cảnh, tôi tha tội cho tất cả những đứa ăn cắp ăn trộm, đâm đá nhau từng bưng ngoài đường phố hoặc đua xe làm đình tại nhưc óc mọi người...

Nhân danh những cô Hippies dề thương và ngây thơ tôi xá tội cho tất cả những đứa Hippies cả chón âm mưu tổ chức «bể hội đồng» làm hại biết bao đời con gái... Nhân danh những cậu Hippies hiền lành, tôi xá tội cho tất cả những thằng mặt dạy. du côn du đảng

kẻ đã chặn đường đánh hội chợ hoặc bắt địa những cậu bé còn ngây ngô nhưng ham vui và khoái ăn diện kia.

Nhân danh gia đình của những Hippies cả chón, tôi xá tội cho tất cả những vụ thụt kết trộm tiền, hỗn hào và xấc láo đối với khứa là xáo hoặc «tê mầu».

Nhân danh toàn xã hội, tôi cho hội những Hippies đã nói ở trên vì dù sao đó cũng chính là những sản phẩm của cái xã hội xấc xà và bản thủ này.

Và sau cùng, nhân danh các người yêu những tư tưởng Hippies chân chính tôi xá tội cho toàn thể những Hippies cả chón đã kẻ trên để thực hiện đúng câu «Make Love Not War» vậy!

Hãy cười lên sáng sủa, hi hi và hình hích để xá tội cho bọn chúng đi; con cháu chúng ta sau này sẽ được hưởng cái đức này của chúng ta để lại vậy OK?



Phiên tòa xá tội

(Tiếp theo trang 17)

Sáng ngày rằm tháng bảy, phiên tòa Âm phủ khai mạc trong một căn phòng rộng vô biên, ở cuối phòng, lửa cháy bập bùng, trông như một đám cháy rừng vĩ đại, thấp thoáng bóng oan hồn ẩn hiện như những cành cây đen đui.

Cụ Chánh Thăm Vip KK ngồi trước một phiên đá trắng. Có làn hơi lạnh bao bọc chung quanh nên rửa chón âm ty, mà không thấy nóng. Diêm Vương ngồi bên cạnh, đóng vai phụ thẩm. Hai bên có một tiểu đội Quỷ sứ, cầm đinh ba đứng gác nghiêm ngặt. Hương hoa trên trần bay xuống thơm ngào ngạt.

Đúng giờ khai mạc, một viên Quỷ sứ bước ra giữa tòa, chắt vào loại quỷ xếp, nên trông khá mập mạp nó hú ba tiếng, rồi hô lớn:

«Thằng Bảy ngày rằm xá tội vong nhân, phiên tòa thường niên dưới quyền xét xử của đệ nhất tư phán quan Vip KK khai mạc, mọi người im lặng, đưa nào lộn xộn sẽ bị bắt bỏ vào vạc dầu».

Hàng triệu oan hồn thấy được Cụ Vip KK xét xử, thì quên cả nóng, vỗ tay hoan hô vang dội. Cụ Vip KK dùng một cái búa sắt (nếu dùng búa cây như cụ Nguyễn bá Lương, thì cháy ngay) gõ xuống bàn ba tiếng, rồi hô lớn:

— Quỷ Sứ, hãy bảo cho mọi người biết, không được làm mất trang nghiêm nơi pháp đình, cả phòng xử mên mông, bỗng nhiên im phăng phắt, chỉ còn nghe tiếng lửa cháy bập bùng, và tiếng rên của những oan hồn chưa quen chịu nóng.

Cụ Vip KK ra lệnh:

Các oan hồn hãy đứng làm ba nhóm: Ai làm văn làm báo đứng ở giữa, ai làm chính trị đứng bên tay trái, còn những ai trên trần phạm tội vật như tà dâm, ăn trộm ăn cắp, đứng bên tay phải.

Các oan hồn y lệnh, chỉ trong một lát đã đứng thành ba nhóm. Có một oan hồn cứ chạy qua chạy lại giữa nhóm Văn nghệ sĩ và nhóm Chánh khách, cụ Vip KK hỏi: Hồn kia là ai, sao không đứng vào chỗ mà chạy qua chạy lại mãi?

Hồn ấy thưa rằng: Bẩm cụ Chánh thẩm, tại hạ Phạm Quỳnh, vừa viết báo vừa là chánh khách. Cụ Vip nói: Chánh trị giai đoạn, còn văn nghệ trường cửu. Giai đoạn chánh trị của hồn đã hết, này tòa cho hồn được đứng vào nhóm văn nghệ sĩ. Hồn cúi đầu tạ ơn, rồi đi vào phía giữa. Lại có một nhóm oan hồn xin phát biểu ý kiến, rằng: chúng cháu thuở sanh tiền làm nghề tướng lĩnh, bây giờ đứng vào đâu? Cụ Vip bảo: cho các hồn được đứng vào phe chánh khách nhưng cấm không được đảo chánh.

Đang khi ấy, Quỷ sứ dẫn đến một hồn ma trình rằng từ Hà Nội tới, cai ngục chưa kịp khám xét, nên ngang hông còn đeo một cây kéo lớn. Cụ Vip KK hỏi: Trên trần hồn người làm gì? Đáp: bẩm cụ, nhà cháu làm nghề kiểm duyệt cho đảng. Cụ Vip bèn cho hồn đứng vào nhóm những người ăn cắp vật.

Khi các hồn đã đứng vào nhóm hẳn hoi, cụ Vip KK mới nhìn qua một lượt nhóm nào cũng thấy nhiều bộ mặt quen thuộc.

Nhóm Văn nghệ sĩ thấy có Đinh Hùng đang

làm thơ, Nguyễn thiện Lâu đang uống rượu với Tchya, cụ Nguyễn Du nằm dài cho Thúy Kiều đắm lưng, Nguyễn văn Vĩnh đánh vật với cuốn tự điển, và Lã phụng Tiên đang chơi để vân vân...

Nhóm Chánh khách, thấy hầu hết là các vị nguyên thủ quốc gia, và thân nhân. Cụ Vip KK nhìn ngay thấy những bộ mặt quen thuộc như Karl Marx, Stalin, Churchill, Roosevelt, Tôn dật Tiên, ba anh em ông Ngô đình Diệm, và hai anh em ông Kennedy v.v...

Khi nhìn sang nhóm thứ ba nét mặt cụ Vip thoán một vẻ ngạc nhiên, rồi nhìn ngay đi chỗ khác, như không muốn chú ý.

Cụ Vip ôn tồn nói:

— Vì quá đông, tòa không đủ thì giờ thăm vấn tất cả mọi người, nên chỉ lấy lời khai một số người tượng trưng, Còn kỳ dư tòa xử tập thể trước hết, tòa xá tội cho tất cả quý vị trong nhóm văn nghệ sĩ

Quý vị tuy tương ngành, nhưng có công làm đẹp cuộc đời. Từ nay, quý vị hết bị thiêu đốt, và được tự do sáng tác.

Sau lời xá tội của tòa, Quỷ Sứ hô nghiêm, chào và mời nhóm này ra ngoài.

Quay sang nhóm chánh khách, cụ Vip cho mời anh em Nhà Ngô, anh em nhà Kennedy đến trước vành móng ngựa để thăm vấn. Như biết trước ý cụ Vip, nên cụ chưa kịp hỏi, ông John Kennedy đã chia tay xiết chặt tay ông Ngô đình Diệm, mà lắc thật mạnh, rồi cả hai cùng mỉm cười. Ông Robert Kennedy cũng làm như vậy với ông Ngô đình Nhu.

Cụ Vip KK nhìn cậu út Ngô đình Cẩn, ôn tồn hỏi: cậu út có muốn tòa gọi cậu út Ted Kennedy xuống đây để cho có bạn chẳng? Cậu út Trần đầy đến trước mặt một nàng con gái tóc vàng khá đẹp, và đáp: Cậu út Ted đã có nhĩ ý cử cô đây làm đại diện, nên khỏi cần đương sự. Cụ Vip KK hỏi: cô đây tên chi? Người con gái cúi đầu đáp với giọng thổ thổ: I am Mary Jo Kopechne. Cụ Vip KK tuy không biết tiếng Mỹ, nhưng cũng gật đầu tỏ ý đã hiểu rõ nội vụ. Rồi ôn tồn nói:

— Hai gia đình đã bỏ hết hận thù, sống với nhau êm đẹp như vậy, là tốt lắm. Ước gì những kẻ kẻ vị biết lấy đó làm gương. Đoạn mời mọi người về chỗ, và tuyên bố xá tội cho nhóm Chánh khách.

Riêng về nhóm ăn cắp vật và tà dâm, Cụ Vip truyền cho quỷ sứ đét vào đít mỗi oan hồn một roi rồi thả ra. Khi Cụ Vip Nể đánh mỗi tay mà chưa hết, thì cũng cứ thả ra. Khi Cụ Vip KK ra khỏi phòng xử, bọn quỷ sứ bèn tính kế làm ăn bằng cách ra giá: hễ oan hồn nào góp một đồng quan thì khỏi phải phạt roi. Nhờ thế, số tiền thu vào rất khá.

Theo dõi từ đầu đến cuối phiên xử, Diêm Vương càng kính phục Cụ Vip KK, hết lòng cảm tạ và sai quỷ sứ đem báo vật đến tạ ơn. Nhưng Cụ Vip một mực từ chối, nhất định không nhận. Nói rằng nếu ở trên trần thì nhận, còn ở đây, sợ mang tiếng.

Một lần nữa, Diêm Vương lại xin lỗi về vụ bắt lầm. Rồi sai quỷ sứ lấy công xa ba bánh của Âm ty mà chở cụ về trần.

SỨC MẤY (trường thuật télex từ Âm phủ)

HỘI THẢO BÀN TRÒN

(TIẾP THEO TRANG 9)

giới báo chí vẫn gọi là Mê hồn trận. Chúng tôi trong lãnh vực văn hóa thì dùng một chữ khác, có vẻ cầu kỳ hơn nhưng cùng nghĩa. Thực ra, tất cả chúng ta, cả nhân cũng như quốc gia đều ở trong một cái cơ cầu tạo bởi những động lực lớn trên thế giới. Mà những động lực đó nó đã quyết định từ hồi thế kỷ 19. Từ đời Phan bội Châu cụ đã nhận rõ rằng vấn đề VN không phải là một vấn đề quốc gia, mà là một vấn đề quốc tế. Bây giờ chúng ta càng ngày càng thấy rõ điều đó....

Không một nước nào quyết định được cả vận mệnh của thế giới hay là của bất cứ một nước nhỏ nào khác. Đó là Mỹ, Nga, Trung Cộng... họ cũng bị kẹt trong cái thế cờ mà họ bày ra. VN là một thế cờ bí. Đó là cái mê hồn trận nó trói buộc cả người lập nên mê hồn trận vào trong.

Hai năm trước thì tất cả các nước kẹt trong cái thế của chiến tranh VN. Bây giờ thì cũng bị kẹt trong cái thế hòa bình ở VN.

Hòa bình VN cũng không hy vọng tạo được hòa bình cho nhân loại vì cái cơ cấu cũ vẫn còn đó.

Chúng ta nằm trong cái cơ cấu đó, mọi thứ nó tới và đi lên đầu chúng ta. Nhưng mà 1 nước, hay là những người lãnh đạo của 1 nước, phải biết khi tình thế nó tới như thế nào thì phải giải quyết các vấn đề của nước mình như thế nào để phân nào gỡ được cái rồi cho dân tộc. Không giải quyết được mọi vấn đề một cách toàn hảo, mà chỉ giải quyết được trong chốc lát, để phần nào giúp cho dân tộc thoát được khỏi chỗ sa lầy.

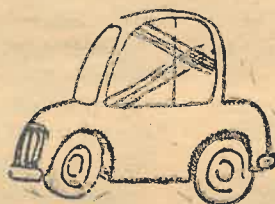
Tới nay, một giải pháp hòa bình đã được đề cập tới từ hai năm rồi, và bây giờ hãy còn đang tiến hành. Nó chớm khởi khi Nixon khởi sự chạy đi chạy lại giữa Nga và Mỹ để tìm giải pháp cho vấn đề VN, lui vào bóng tối một chút. Vì ai cũng hiểu chưa có vấn đề gì được giải quyết cho cả thế giới hết.

Đặt vấn đề trên phạm vi văn hóa, tôn giáo, tư tưởng thì cũng có thể cho rằng nếu các vấn đề đó được giải quyết thì sẽ có hòa bình vĩnh cửu cho nhân loại. Nhưng tôi sợ rằng đó chỉ là giấc mộng, thời nào loài người cũng có mà không bao giờ đạt được.

Nhưng tôi nghĩ đầu tiên chiến tranh, đầu là hòa bình, VN trước hết phải là VN.

Cũng như 1 người đi thuyền, con sông nó thế nào, là trời đất sinh nó ra thế. Nhưng 1 con thuyền cứ dù gặp thác gặp ghềnh, phải chịu đựng tất cả cái thác cái ghềnh đó, chịu đựng tất cả cái khổ sở đó. Phải tự mình leo lái con thuyền. Người lãnh đạo nước cần phải có tư tưởng chỉ đạo, cần phải hiểu văn hóa dân tộc, cần phải hiểu những cơ cấu chính trị hiện tại trên thế giới để mà cố gắng tránh những mòm đá ngầm.

Chiến tranh nó đến, hay hòa bình nó đến vẫn đề như thế đối với dân tộc VN tất cả các vấn đề xã hội, văn hóa kinh tế, y tế của chúng ta trong chiến



tranh vẫn tồn tại trong hòa bình. Chiến tranh có hết chỉ là hết sự chết vì súng đạn chưa có hy vọng gì hết những cái khổ lâu dài, những cái trông trông tư tưởng nếu chúng ta thiếu những người lãnh đạo xứng đáng. Tất cả chúng ta phải cố gắng giúp cho dân tộc VN qua khỏi được tất cả tình thế, tôi muốn nói dù tình thế chiến tranh hay hòa bình vì hòa bình còn sẽ đem lại những vấn đề khó khăn hơn, các vấn đề thanh niên xã hội, giáo dục, kinh tế, y tế, sẽ hiện ra rõ rệt hơn bao giờ hết.

Giáo sư Ninh nói tiếp về thế kẹt chung của miền Nam cũng như miền Bắc, vì cùng kẹt trong 1 cơ cấu, mà những người cầm chìa khóa cũng kẹt do cái khóa của mình. Nhưng những

người làm chính trị không đòi hỏi những giải pháp tuyệt đối như trong văn hóa, tôn giáo... nhưng chỉ cần nhìn xa được 6 tháng tới 3,5 năm là thức thời lắm.

Giáo sư Ninh kết luận :

Cho đến bây giờ 20 năm nay, chưa có người nào có khả năng làm cho tiếng nói của nước VN được người ta nghe thấy, người ta kính trọng... Anh em đặt ra vấn đề quốc dân đại hội sinh hoạt chính trị đặt nền chủ thuyết văn hóa... là để có sức mạnh nói được một tiếng nói dù không lớn bằng Nga Sô nay Mỹ thì ít nhất cũng lớn được bằng nước Congo (nhiều tiếng cười).

Lịch sử có chiến tranh có hòa bình Nhưng thời nào cũng phải có những người đủ sức gánh vác công việc. Mà cho đến bây giờ chúng ta chẳng thấy có một ai.

Ông Lê thành Trí và cử tọa mời ông Chu Tử Kỳ và Phạm x Ninh phát biểu ý kiến. Nhưng cuộc thảo luận tạm ngưng để mọi người ăn tạm một bánh mận cho đỡ đói. Lúc đó là 20g40 phút. Giáo sư Trần ngọc Ninh xin phép về trước vì mắc bận. Một số thân hữu của tuần báo Đời tình cờ tới góp mặt, đó là các ông Phang v Phùng, Hà tường Cát và Trần đức Thắng. Cuộc thảo luận tiếp tục trong khi chủ và khách cùng ăn bánh mận và uống nước đóng hộp. Các anh em trong tòa soạn coi bộ ăn khỏe hơn là khách. Riêng vị nữ khách là bà Tâm chỉ ăn bánh ngọt. Chúng tôi cũng nhận thấy các bao thuốc hút đặt trên bàn đều là thuốc lá Mỹ, riêng Lý đại Nguyên hút 555 và ông Trâm hút thuốc Ruby.

(xem tiếp trang bên) →

GIẢI ĐÁP TÂM TÌNH

- Một cô gái gửi thư cho người giữ mục tâm tình của tờ báo, hỏi :
- »Em năm nay 19 tuổi, Em đi chơi với bạn và ở luôn hai ngày đêm không trở về nhà, Như thế em có làm điều gì lắm lỗi không ?»
- Nhà báo trả lời : » Cô thử nhớ lại xem »

CHU TỬ KỲ



Bản chất tôi là một người một người hoạt động, nếu không muốn nói là không chuyên về phần suy tư. Cho nên những điều tôi trình bày với quý vị e rằng có vẻ nông cạn.

Trước hết quý vị đã nhận mạnh cái thế tương tranh quốc tế ở VN. Chiến tranh VN phải có khi Cộng sản VN đã phát triển đến độ đủ sức để thực hiện mưu đồ căn bản của họ, là mưu đồ thống trị. Do đó mà có sự đối kháng sự đối kháng đến cao độ phải được giải quyết bằng chiến tranh.

Giữa hai thế CS và Tư bản, có cái thế dân tộc, cũng phải bảo vệ cái quyền sống của mình mà chống lại những ảnh hưởng thống trị đó...

Thỏa hiệp giữa Tư bản và CS cũng chỉ là chiến tranh ở một mức thấp hơn.

Chiến tranh giữa Tư bản và CS từ thế đối đầu trực tiếp sang cái thế đối đầu gián tiếp mà VN mình gọi là hòa bình. Cái đau khổ của dân tộc là ở chỗ đó. Nói thế thì quý vị, qui anh thấy rằng đây là 1 thứ hòa bình giả tạo. Nó chỉ là sự thỏa hiệp giữa 2 khối Tư bản và Cộng sản quốc tế.

Thế rồi đưa ra giải pháp để giải quyết thì thiếu tướng Đỗ Mậu cho rằng phải đưa cái thế dân tộc lên, Tôi không dám nói là không đồng ý với thiếu tướng. Nhưng mà theo tôi nghĩ bắt cứ giải pháp nào mà nói tới dân tộc làm chủ thuần túy, thưa quý vị, thưa quý anh, nếu tôi không lầm thì đó là sự quá khó trong lúc này.

Vì thực ra lúc này chúng ta thế dân tộc chưa được chuẩn bị gì cả.

Khi nhận rằng chiến tranh ở đây chúng ta không muốn nó xảy ra, và hòa bình chúng ta muốn hay không nó cũng xảy ra, thì đừng nói là giải quyết hòa bình theo kiểu của chúng ta. Tư bản Cộng Sản không giải quyết được hòa bình theo kiểu tư bản, kiểu Cộng Sản thì làm sao hòa bình theo kiểu của mình ? Điều đó không quá chủ quan.

Nói như thế, tôi muốn nói rằng muốn giải quyết chiến tranh VN, phải có tương quan của ba thế : dung hòa quyền lợi của Tư bản, Cộng sản quốc tế và của dân tộc. Ta phải nhìn nhận như thế đủ đầu lòng thực nhưng phải nhìn nhận như thế, đó là giai đoạn 1.

Nhưng chúng ta phải lướt lên, Tư bản đang biến thế, Cộng sản đang biến, thế các dân tộc nhược tiểu phải khai thác tranh chấp Tư bản. Cộng sản để lợi dụng cho mình.

Áp dụng vào vấn đề V.N. chúng ta phải khai thác thế tạm hòa của Tư bản, CS quốc tế để thực hiện hòa bình của chúng ta.

Tư bản, CS định hòa nhau để thống trị VN, chia đôi thế giới. Nhưng còn mâu thuẫn Trung Cộng với Nga và Mỹ. Cho nên tình hình lại có lợi cho những người chiến đấu thế dân tộc này.

Trong cái nền hòa bình giả tạo đó, thế dân tộc phải cấp thời chuẩn bị cho mình một lực lượng để dành lấy thế quyết định tương lai.

..Tôi muốn nhấn mạnh vấn đề VN chúng ta phải giải quyết căn bản là vấn đề cách mạng xã hội, nói thì, là ba gồm cả văn hóa, cả chính trị..

Ông Chu tử Kỳ nhắc nhở rằng đừng tưởng khi nào hết đối tượng thì Cộng sản thôi gây chiến. Hết đối tượng thật, cộng sản sẽ tạo ra đối tượng giả. Ông cũng nhắc, lại cái khủng hoảng lãnh đạo của miền Nam nhưng ông không đổ trách nhiệm cho 1 cá nhân hay chính quyền nào, mà ông nhận trách nhiệm là ở những người làm cách mạng ở VN. Ông Chu tử Kỳ kết luận.

Phải có chủ trương chỉ đạo, phải có tập thể thâm nhuần chủ trương và

quyết tâm thực hiện. Như vậy mới thu hút được quần chúng tạo thành lực lượng dân tộc, ảnh hưởng được đối với các giải pháp quốc tế về Việt Nam.

LÊ THÀNH TRỊ . Tóm tắt các ý đã phát biểu : Cần phải tạo lực lượng dân tộc, khai hóa hoàn cảnh, cần phải lãnh đạo thông suốt, Ông Trí nhắc tới một câu nói của Winston Churchill rằng : Các làm lỗi lớn lao nhất của những người làm chính trị là cứ muốn nhìn xa hoặc là nhìn xa quá.

Ông Trí đề nghị trở lại với các vấn đề gần như hội đàm Balé ngưng bắn, tuyển cử.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG



Ý kiến của tôi, ý kiến của một người thích thấy xa cùng một lúc rồi những giải quyết gần với tôi cũng như với các anh em thanh niên khác, vấn đề hòa bình đối với họ ít nhất là cũng quan hệ và thực tiễn là với những người khác.

Này giờ mà nếu tôi là một độc giả tuần báo ĐỜI đọc bài của quý vị, với trình độ tốt nghiệp đại học thích suy tư thì tôi thấy rất quý báu. Mặt khác thì tôi lại thấy đọc như vậy không khác gì đọc một cuốn sách trình bày tiến trình của các tư tưởng triết lý nhân loại nhưng không làm hết được phiên gác, những cuộc hành quân, những cái hăm chôn sống người ở Huế (trong đó có cả bà con tôi nữa)

Kiến trúc sư Đồng, đang tại ngũ, đặt ra hai câu hỏi đứng trên quan điểm của một độc giả :

Chiến tranh nào cũng có mục tiêu là hòa (Xem tiếp kỳ tới)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR



Văn tố thập loại súc sinh

Nguyễn Du có viết một bài « VĂN TẾ THẬP LOẠI CHUNG SANH ». Bài này tất cả người Việt Nam, ai cũng phải biết, vì cứ đến ngày lễ Vu Lan, người ta lại ngâm nga với nhau.

TIẾT THÁNG BẢY MƯA RẦM SÙI SỤT

Điệu ngâm nga này có thể trở nên lạnh lẽo, ma quái đến gợn người được.

Bài VĂN TẾ THẬP LOẠI SÚC SINH này do Tú Kếu viết. Tú Kếu đã cố mô phỏng theo đúng âm điệu bài Văn Tế của Nguyễn Du. Nhưng bài Tú Kếu không TẾ mà lại TỐ. Cho nên có coi đây là « âm bản » của bài Văn Tế nói theo lối nhiếp ảnh.

Năm thao thức đêm dài vô tận
Nghĩ đáng thương thân phận con người
Vật vờ đăm đăm ma chời
Nhớ trong suốt một đời buồn tênh
Khi trôi nổi đầu ghềnh cuối bãi
Lúc ganh đua hăng hái trên đường
Biết bao thảm cảnh thế lương
Xây ra lắm nỗi đoạn trường đến ghê
Đời lạnh lẽo là thế giới hù
Nơi dừng chân tạm trú ngày qua
Vừa sinh thoát đã tuổi già
Phủ du một kiếp nghĩ mà chán thay !
Kìa nhân thế một bày nhốn nháo
Khắc dấu chòm ảnh ảo đang quay
Mặt mù cát bụi cuốn bay
Kịp khi ngã xuống đôi tay sạch lâu
Khi còn sống tranh nhau từng miếng
Ngân mưu gian vốn liếng tuôn ra
Đàn ông cho chí đàn bà
Đuôi xỏ nào khác hồn ma dọa dấy
Lo cơm cháo mặt mày nhăn nhó
Tiếng om xòm cái cọ chèn lên
Người sang bị nước cũng hèn
Sang hèn ai cũng bon chen kiếm mỗi
Gặp thời buổi sôi sục tranh cướp
Mặt dính tay nướm nướp ruồi bâu
Cắn nhau chảy máu vỡ đầu
Nhìn nhau xa lạ mắt ngầu hờn căm
Gặp thời buổi thẳm trầm kinh tế
Nghề sinh nhai mưu kế khó khăn
Thấy nhau nói mỉa cười gằn
Coi nhau như thể nghìn năm hận thù
Đời bao nả xuân thu mấy chốc ?
Cuốn nhau vào cơn lốc cuốn quay
Xoáy tròn Nam Bắc Đông Tây
Loi ngoi lớp nhóp sa lầy dương gian !
Chợt tỉnh giấc muôn ngàn bờ ngổ
Cả loài người bỗng trở thành ma
Hành tung ma xó ma gà
Sống không tích đức chết mà siêu thăng ?...
Ma cai trị nhờ những lăm nước
Đêm tối mờ, lần bước quanh co
Cất lên những tiếng hét hò
Rợn gan phù thủy chơi trò âm binh
Nghề bóc lột tận tình thì thổ
Nghìn tui tham quyết cổ cho đầy
Chẳng trừ tội ác không gây
Chết hay nát thịt tan thân là thường !

Ma chính khách về đường tìm vết
Đi đất nhau cấu kết nên bày
Phất phơ ngọn cỏ cành cây
Chỉ cha chí chèo cô đầy cổ vơi
Chưa thành đạt về nơi nương náu
Hoạt động ngầm nung nấu tà tâm
Lần trong đêm tối âm thầm
Canh khuya hiu hắt rì rầm ăn sượng
Người bốn phía mùi hương quyến tới
Lỡ cầm ra hú gọi đồng bang
Rít lên những tiếng kinh hoàng
Theo luồng khói tỏa tìm đường tiến lên !
Ma văn hoá nằm rên hừ hừ
Dưới mồ sâu nhá chửi nhai câu
Tay khuyển ôm mãnh đầu lâu
Xót xa thân phận rầu rầu nước non !
Lũ chuột đói gặm mòn trí não
Khoét quan tài sục sạo thịt da
Chénh vênh óng ngả trắng tà
Mệnh mông nghĩa địa hồn ma đi về
Hơi phảng phất lạnh tê buốt tái
Sống khật khừ khắc khoải thế lương
Khua tay trước mặt tìm đường
Bơ vơ nào biết là phương hướng nào ??
Kìa một nhóm lao nhao chuyện vãn.
Tiếng thì thảo gió thoảng đêm sâu
Răng nhe trắng nhớn một một mẩu
Lạnh canh khua động khối sầu cô xưa
Đây lũ khác cầu mưa hú bão
Ngửa trông trời nhớn nhào cười điên
Hoắm đôi mắt trừng nhìn lên
Nhớ nhớ đùa cợt quên tiền kiếp xa...
Ma kẻ sĩ lê la liếm cháo
Nổi đuôi nhau lão đảo về đầu
Còn chi khánh tướng công hầu
Còn chi danh vọng trước sau những lần ?
Nào nuốt quá thành phần trí thức
Lòng huyệt sâu rưng rức tỷ tê
Nguyệt soi rồi bóng tứ bề
Tìm chia mấy mảnh lời thề mây bay !
Chưa sót nhẽ xương gầy một nắm
Đẩy mà đi thăm thăm đường âm
Dọc ngang những hố cùng hầm
Ngã tư lăm nẻo đường lăm hồi sinh !
Trót đã lỡ thân hình tiêu tán
Nhưng hồn còn xin rống đầu thai
Chợ chiều man mác buồn ai
Ngậm ngùi bước ngắn bước dài lênh khênh

Ma kinh tế bỗng bành phiêu bạt
Hồn lang thang trôi dạt biết chi
Nương mình theo bóng tà huy
Thất tha thất thểu lối đi nhập nhèm !
Bao vất vả bằng em bế chị
Đường dốc trơn không khí lạnh căm
Khô công mồ mả trăm năm
Vẫn chưa thoát cảnh tối tăm nhọc nhằn
Đêm thăm thẳm tiến dần từng bước
Hình lô xô kẻ trước người sau
Ngã nghiêng chân mỏi lòng đau
Bốn bên mờ mịt nghe sầu hai vai
Nỗi điều đấng bán khai một thuở
Chốn nghèo hèn nhắc nhở thêm thương
Xương khô trải dọc ven đường
Hồn ma ơi hồi quê hương nẻo nào
Ăn cháo lú nghẹn ngào chẳng nhớ
Hồi mồ chôn bờ ngổ làm thình
Mấy đời trôi đã hết linh
Cái ma thiên cổ đập định đang bay
Ma thương mại chân tay dài ngoẵng
Vừa thức sinh đã nặng đầu cơ
Đất nhau từng lữ lợng
Đạo quanh chờ đợi những giờ nhá nhem
Trong bóng tối thường quen xô đẩy
Khấp thân mình đã vấy máu tươi
Tiếng kêu chí chèo rợn người
Mồ hôi nước mắt đổ rơi chan hòa
Ma viễn chiến không nhà không cửa
Hồn bơ vơ lẫn lộn ngày qua
Đầu non biếc cuối rừng già
Cổ hồn vất vưởng đường xa gặp ghềnh
Khi qua lửa chền vênh gác núi
Bong đêm về lủi thủi tìm ăn
Sinh ra gặp buổi khó khăn
Năm xương vùi dập trời trần quê người ?
Chút hương lửa không nơi thờ cúng
Bát cơm canh đói bụng ai cho
Lần hồi năm tháng ốm o
Nàng mưa cam chịu dưới mồ lạng quên
Ma gây chiến sống trên hài cốt
Đam dân hèn đau sót triền miên
Khấp nơi phá phách thường xuyên
Sống không yên ổn, chết liền tan tành
Xuống âm phủ nhập bầy kết bọn
Lên dương trần gieo khổn tạo nguy
Gây bao tang tóc cầu bi
Kinh hoàng hồi có còn gì hơn không ?
Ma tham nhũng cõi lòng đen tối
Đam mình vào tội lỗi u mê
Tìm ăn trên mọi vắn đề
Đục xương khoét tủy khắp quê cùng thành
Tài soay sớ, lưu manh lăm ngón
Hương gĩa sang chẳng tốn mồ hôi
Sống trên máu mủ người đời
Cái tian ăn bám đất trời khó dung
Tâm già thú vô cùng gian ác
Tín hươn hèn biếng nhác xưa nay

Nếu không tù tội tháng ngày
Chết về âm phủ quảng ngay vạc đầu
Ma Cộng sản đầu trâu mặt ngựa
Gây chiến tranh cơ khổ nhường bao
Loi nhoi một lũ thét gào
Chân tay múa loạn máu đào vọt tuôn
Thờ « Các Mác » chuyên đường đối trá
Mạng nguy ngôn dụng cả thiên đàng
Địa cầu vật vưởng lang thang
Còn đâu tổ quốc mà hồng dừng chân ?
Khi nắng hết đưa dần đêm xuống
Lũ ma này ngất ngưỡng bờ ra
Từng bày năm túm tụm ba
Gọi nhau sinh hoạt những là mưu thâm
Nẻo chết chóc âm thầm đe dọa
Đường tử sinh nắm cả trong tay
Gico tay rắc họa nhường này
Máu sông xương núi chắt đầy hàm oan
Lấy chém giết hung tàn làm gốc
Chẳng kể gì Dân tộc, Quốc gia
Mai ngày thức xuống thành ma
Nghìn nghìn kiếp kiếp leo qua cầu Vồng
Kẻ sao hết ma đông nhường ấy
Nghìn thứ ma gieo cấy tai ương
Hồi người thập loại... bất lương
Về đây gọi có nên hương nguyện cầu
Zây phép Phật cao sâu dẫn lối
Nước Cam lồ mang gọi nhớt nhơ
Hào quang quét sạch từng giờ
Những vui, buồn, giận lập lờ hồi tanh
Tinh giắc mộng gương xanh phản chiếu
Hiện nguyên hình lẽo đẽo ma chời
Tiếng chuông ngân vọng lưng trời
Súc sinh mười loại hồn ơi hãy về !
Tự quanh gốc Bồ Đề tay chấp
Niệm Nam Mô vang khắp không gian
Chuyển rung vũ trụ bạt ngàn
Vút lên tấc cỏi Nát Bàn giải mê !
Mong giải thoát mọi bề cay đắng
Vòng luân hồi đeo đẳng càng thương
Cõi trần còn lắm tai ương
Máu xương rơi rụng nhiều nhường tuần hoàn !
Ngục lặn mãi tìm trần tục vọng
Dạ tối tăm khơi động sân si
Nam Mô Thích Ca Mâu Ni
Cứu cho nhân loại khỏi đi lạc đường !

TÚ KẾU



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 982 BYT/QCDP

Pub.TÂN-TRÍ

ĐỜI PHÒNG VẤN (tiếp trang 5)

● Trong kỳ tuyên cử với Cộng sản sắp tới, Luật sư có nghĩ đến sự kết hợp chặt chẽ hơn nữa giữa các lực lượng chính đảng quốc gia? Nếu có, Luật sư quan niệm phương thức sự kết hợp đó như thế nào?

— Tôi tán thành sự kết hợp tất cả các lực lượng quốc gia để đấu tranh chính trị với Cộng sản. Sự kết hợp này dựa trên căn bản quyền lợi dân tộc trên mọi khía cạnh. Tất cả các lực lượng hay đảng phái chính trị cần ý thức rằng dân chúng Nam VN phải tồn tại mà không chịu ảnh hưởng các chủ nghĩa ngoại lai, và Nam VN cũng không trở thành một thuộc địa trá hình của một đế quốc nào. Sự kết hợp đó rất cần thiết nếu có sự tranh cử.

● Mới đây, Nghị sĩ Trần Văn Đôn có phát biểu tại Trụ Sở Thanh Niên Phật Tử là tôn giáo sẽ đóng một vai trò quan trọng trong sinh hoạt chính trị trong nước. Luật sư có tán thành quan điểm này không? Nếu có Luật sư quan niệm sự can thiệp của tôn giáo và chính trị ra sao?

— Miền Nam VN là nơi các tôn giáo bành trướng nhiều nhất. Tất cả các tôn giáo đều được sung bái ở miền Nam VN. Những người đang theo một tôn giáo đều là những người có tư tâm từ bi bác ái, có dạ yêu nước chân thành. Tôi nghĩ cần có sự hợp tác chặt chẽ giữa tất cả các giáo phái tại VN để giải quyết các vấn đề chính trị nội bộ. Tuy nhiên, các nhà lãnh đạo tôn giáo, nói rõ ra là các tu sĩ, không nên trực tiếp nhúng tay vào vấn đề chính trị, nhưng các cursi hay giáo dân có vai trò chính trị thích hợp hơn dưới sự lãnh đạo tinh thần của các tu sĩ.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐÀU GỐI

nước có truyền thống dân chủ lâu đời, nhất thời thể chiến Đệ Nhị Thủ Tướng [Chur chill cũng đã cương quyết ban hành chế độ kiểm duyệt không thể không kiểm duyệt. Nhất là uyển nhau với Cộng sản mà để thả cửa, ai muốn viết lạo gì cũng được, thì còn khuya mới thắng. Đầu gối đặc tiếng về chính sách Thông Tin của mình như rửa má mai một vẫn không ai tới thăm dò mời tham gia nội cáo, thì quả là nước chúng ta « dân chủ » thực sự mất!

NÊ AI

Đầu gối hỏi một người bạn : Trong những nhân vật chính khách hiện tại, Tổng thống nể ai nhất? Người bạn trả lời không lưỡng lự!

« Ô Trần Quốc Bửu và ông Đặng Văn Sung », Hỏi tại sao thì người bạn trả lời : « Vì hai ông này có thực lực, mà lại không chủ trương tham chánh lúc này. » Đầu gối hỏi : Vậy nếu ai tham chánh thì hết được « nếp » à? Người bạn trả lời : « Một phần nào ». Do đó, sau khi nghĩ đi nghĩ lại, Đầu gối chủ

L. S. TRẦN NGỌC LIỄNG sinh năm 1923 tại làng Long Châu, bên bờ sông Cửu Long, Tỉnh Vĩnh Long. Ông là cựu học sinh Pétrus Ký, năm 1945 gia nhập Thanh niên Tiền Phong. Qua năm sau ông trở về đời sống sinh viên và bắt đầu học Luật.

NGHỀ NGHIỆP : Ông gia nhập Luật Sư Đoàn Saigon năm 1950.

GIA ĐÌNH : Có vợ, 4 con. Trưởng nữ của ông 20 tuổi hiện là sinh viên Chính Trị học tại Thụy Sĩ. Một trai 16t. học trường J.J. Rousseau và hai gái, một mười lăm và một lên tám.

HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ :

— Từ 1965 đến tháng 11-1966 : tham gia Nội Các Chiến Tranh của Thiếu tướng Nguyễn Cao Kỳ với tư cách Ủy Viên Xá Hội. Sau đó từ chức vì bất đồng chính kiến.

— 10-1969 : kêu gọi Hoa kỳ ngưng oanh tạc Bắc Việt tại Hội trường Chùa Ấn Quang.

— 1-1968 : cũng tại Hội trường Chùa Ấn Quang, ông kêu gọi những Người Quốc Gia đồng quan điểm thành lập Lực Lượng Quốc Gia Tiến Bộ.

● Luật sư vui lòng cho biết các quan điểm và dự định chính của Lực Lượng Quốc Gia Tiến Bộ do Luật sư làm Chủ Tịch? Luật sư quan niệm sự đóng góp của Lực Lượng đó trong sinh hoạt chính trị trong nước ra sao?

— Lực Lượng Quốc Gia Tiến Bộ ra đời ngày 4-6-1969 cùng đêm với bản tuyên ngôn do 23 người ký tên đòi hỏi một cuộc ngưng bắn và thành lập chính phủ hòa giải để giải quyết chiến tranh VN. Sau đó có sự đe dọa của chính Tổng thống và giấy mời hồi cung của Tổng Nha Cảnh sát trong ba buổi bắt đầu từ ngày 19-6-1969. Lực lượng chúng tôi tranh đấu nhằm thực hiện xã hội nhân bản dựa trên nền tảng Công Bằng Xã hội, Tự Do Dân Chủ cho miền Nam VN. Lực lượng chủ trương làm cách mạng, nhưng là một cuộc cách mạng không đổ máu để giải phóng dân tộc khỏi các tàn tích phong kiến thực dân, thực hiện an ninh và no ấm cho toàn dân để đi đến thống nhất lãnh thổ trên nền tảng dân tộc tự quyết.

● Trong bản nhận định số 2 của Lực Lượng QC Tiến Bộ công bố ngày 12-8-1968 có những điểm chỉ trích nặng nề Chính Phủ Trần văn Hương về các điểm hòa bình, dân quyền, vấn đề thanh niên, sinh viên, kinh tế, xã hội... Luật sư quan niệm các nguyên nhân của tình trạng yếu kém ấy như thế nào?

— Các nguyên nhân chánh yếu theo ý tôi, là chánh quyền đã không tìm được một giải pháp thích hợp cho cuộc chiến tranh hiện tại. Các cá nhân và đảng phái không chịu nhìn nhận nguyên vọng của toàn dân để đề ra một chính hướng rõ rệt mà chỉ chú quan tự cho rằng họ sẽ thực hiện hay hơn người khác một chính sách đã lỗi thời và nhảm là sự tranh dành danh lợi thường trực của những chánh khách hoạt đấu được khuyến khích bằng những lời tuyên bố đoàn kết giả tạo và mị dân. Theo tôi, chính phủ Trần văn Hương không hữu hiệu, lỗi không do ông Trần v Hương.

LÊ ĐÌNH THÔNG

trương dù có được mời tham chánh cũng sẽ từ chối. Vậy xin đừng ai gõ cửa Đầu gối!

BẮT MẮN

Báo Đời tổ chức mỗi tuần một cuộc hội thảo bỏ tù về những vấn đề nóng bỏng từ chính trị đến văn hoá đã tổ chức hai cuộc hội thảo. Đề tài của hội thảo đầu tiên là « Chia khoá mở cửa hoà bình » cuộc hội thảo rất sôi nổi lung không khí còn trang nghiêm vì các hội thảo viên hầu hết là các đại chính khách, đại trí thức... Đề tài cuộc hội thảo thứ hai : là « Tuổi trẻ bắt mẫn » Đề tài đã hấp dẫn, mà các hội thảo viên đều là những đảng trẻ, nên cuộc hội thảo sôi nổi kinh khủng. Ông già duy nhất được gia hạn tuổi để tham dự cuộc hội thảo là Chu Tử, cuộc hội thảo gay go, cuối cùng biến thành cuộc ẩu đả giữa hai « khối » già, trẻ. Các bạn bắt mẫn với Đời, với thời cuộc, với chính bản thân mình, với vợ con, người yêu, hàng xóm, láng giềng, Đồng Minh v.v. .. không thể không đọc tuần báo Đời số 2 với chủ đề : Tuổi trẻ bắt mẫn.



LỄ VU - LAN

dưới mắt một Linh Mục



LTS. : Mặc dù các tôn giáo có những quan điểm siêu bình khác biệt nhau, nhưng tất cả đều gặp nhau trong lãnh vực đạo đức, biểu lộ tinh thần hòa đồng. Trong viễn tượng đó, chúng tôi xin giới thiệu bài tường thuật cuộc gặp gỡ Cha Nguyễn Huy Lich, một linh mục rất có uy tín, nhìn một vài ý nghĩa của ngày Vu Lan dưới quan điểm công giáo.

Sáng ngày 15.8 vừa qua Cha Nguyễn Huy Lich, đã dừng lại giữa sân của Trung Tâm Sinh Hoạt Sinh viên Phục Sinh ở số 229 đường Hiền vương, vui vẻ tiếp chuyện chúng tôi. Sau khi biết rõ ý định phỏng vấn của chúng tôi, vị tuyên úy của giới sinh viên Công giáo đã cho biết « Công giáo cũng có Lễ Cầu Hồn vào ngày 2.11 mỗi năm, và các kinh cầu xin giải thoát như Từ vực sâu (De Profundis). Xin Cứu Con (Libera me)... Còn tinh thần thứ tha, hòa giải là một trong những điểm căn bản của công giáo.

Khởi đầu là sự nhập thể của Đức Giêsu cứu chuộc tội lỗi loài người, mở một kỷ nguyên mới: kỷ nguyên của sự hòa giải giữa con người và Thiên Chúa và giữa loài người với nhau. Tinh thần hòa giải đó được cụ thể bằng tình yêu thương. Thánh Giordan bảo rằng :

Nếu ai nói mình yêu mến Chúa mà còn giữ lòng thù ghét anh em là kẻ nói dối. Trông thấy anh em hàng ngày mà còn không yêu thì làm sao yêu nói Thiên Chúa là đáng mình không thấy được! Cũng theo Thánh Gioan, tình yêu không chỉ bằng lời nói, nhưng phải được thể hiện bằng việc làm và yêu thành thực.

Cha Nguyễn Huy Lich giải thích tại sao con người thù nghịch nhau như sau :

Con người vẫn xấu xí nhau vì chưa thanh luyện những tội lỗi, chèn ngự được hờn oán, đam mê, ích kỷ... Công giáo chủ trương một tình yêu đại đồng, yêu ngay cả kẻ thù. Kinh Thánh đã nhắc nhở :

Nếu mình dâng của lễ lên Thiên Chúa mà còn bất hòa với anh em, phải bỏ của lễ lại đi làm hòa với anh em trước đã. Như vậy rõ ràng là Phúc Âm nhằm kiến tạo con người hiền hòa, hiền sinh muôn thuở.

Con người chuẩn bị hòa bình bắt đầu bằng sự yên bình của chính bản thân. Từ thái độ đó mới thực hiện được đối thoại, một trong những chủ trương của Công Đồng Vatican II. Nhưng chỉ có thể đối thoại được một khi hai bên đã thực sự hòa giải nhau. Nếu miệng nói đối thoại mà còn có ány nào vị linh mục giờ tay che miệng diễn tả sự che giấu, kẻ dối diện sẽ ngán ngại. Ước vọng thâm kín nhất của tôi là hòa bình.

Tôi cũng hiểu đó là một vấn đề rất khó, nhất là khi không muốn thứ hòa bình với bất cứ giá nào. Tuy nhiên, nếu mỗi bên đều quyết tâm muốn đối thoại ngay từ trong bản thân mình, thì cũng có thể hy vọng thấy Hòa bình trong một tương lai gần đây trên quê hương ta.

Thật sự quyết tâm muốn đối thoại là có ngay trong nội khảm mình những

thái độ căn bản mà Đức Giáo hoàng Phaolô đã phác họa trong bốn phương thức sau đây khi tới viếng Liên Hiệp quốc năm 1965 :

● Chấp nhận và phân biệt mình với ta (les uns et les autres) Đừng coi tha nhân như « đồ bỏ », như không có. Phải chấp nhận tha nhân tuy vẫn phân biệt những tương đồng và dị đồng. Để làm gì?

● Để cùng nhau chung góp távô: mình (les uns avec les autres). Cùng nhau gặp gỡ hợp tác trong tinh thần huynh đệ.

○ Ta không hơn mình, mình chẳng kém ta (Pas l'un au-dessus de l'autre) Đó là phương thức của sự bình đẳng vì xét về giá trị nhân bản, tất cả chúng ta đều ngang bằng.

Giữa chúng ta sẽ chẳng còn chống đối (Jamais plus les uns contre les autres) Nhân loại không còn chiến tranh, xung đột, tranh chấp. Đây là giai đoạn của sự hòa thuận, yêu thương

oOo

Nắng đã chan hòa, không khí trở nên oi bức. Cha Nguyễn Huy Lich rút khăn tay thấm mồ hôi trên trán. « Trong dịp báo Đời nhất định đời xá tội cho đời tôi tại nhờ đến một câu trong Kinh Thánh : Đừng giận nhau mãi cho tới khi mặt trời lặn »

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH TỐ C

Neurotonic

hồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ



KN.785/BYT/QCDP/16.4.64

HỘI THẢO BÀN TRÒN

(Tiếp theo trang 51)

binh, nhưng mục đích của các phe tham chiến là làm chủ nền hòa bình đó. Ai sẽ làm chủ nền hòa bình V.N ?

— Nếu là một người lính, tôi muốn hòa bình để giải ngũ, dạy học, làm báo; kiên trúc.

— Nhưng là người Huế tôi không muốn hòa bình để được chắc đầu, chôn sống.

— Xa hơn nữa, cũng như những ý kiến của Giáo sư Trần Ninh, tôi không bằng lòng làm công dân một nước hòa bình trong tình trạng nghèo đói, mọi rợ.

— Vậy hòa bình tại VN, không đơn giản là một cuộc ngưng bắn, mà là một vấn đề lớn tập hợp nhiều vấn đề, cần phải có những đề nghị những giải quyết cụ thể mà mọi người VN đều có thể góp phần,

Vấn đề thứ hai, khi nói đến 1 giải pháp hòa bình của chúng ta, thì chúng ta đây là ai? Nếu giả thử tôi nay có 20 cuộc hội thảo về hòa bình trên khắp nước VN, thì cuộc hội thảo nào cũng nói tới chúng ta cả. Chúng ta là thế nào?

Chúng ta có phải là những người lính đang chết ở đây không? Hay là người dân ở thôn quê kia không? Chúng ta ở nơi nào trong hai phe? Hay chúng ta ở giữa? Phải định rõ được cái chỗ của chúng ta đó thì mới nói tới được việc hòa bình.

Kiến trúc sư Đồng ví thối mắc của độc giả về vấn đề hòa bình cũng giống như một thế cờ tướng. Cần phải có vài người bày một vài nước để giải quyết vấn đề của bàn cờ hơn là những lý thuyết hết sức accadinique, lịch sử môn cờ tướng, các tư tưởng cờ tướng.

Nếu có một số độc giả như tôi thì chắc họ cũng thắc mắc như vậy và các câu hỏi đó xin dành quý vị trả lời.

HOÀNG VĂN ĐỨC

Từ này, chúng ta mới đồng ý với nhau các nguyên tắc, nhất là nguyên tắc về về sự đồng góp của chúng ta vào hòa bình tương lai.

THEO BÁC SĨ ĐỨC, giả trả lời câu hỏi của anh Đồng chứ chúng ta theo tôi nhận định, là gồm tất cả các dân tộc mới thoát khỏi ách thống trị. đặc biệt là các dân tộc ở Đông Nam Á có cùng một bối cảnh lịch sử chánh trị và địa dư rõ ràng. Chúng ta là những dân tộc hiện đang bị thế lực quốc tế chi phối, tại nó có tiền bạc, kỹ thuật, và vì chúng ta yếu.

Trong chiến tranh chúng ta đã dựa vào thế Nga thế Mỹ, không đặt vô vấn đề thì trong hòa bình chúng ta vẫn lệ thuộc vào tư bản hay Cộng sản, hay là kết hơn nữa là chịu cả 2 cái thế đó dùng đường lẫn nhau để khai thác chúng ta cho đến chết, tôi nói là cho đến chết.

CUỘC HỘI THẢO THỨ HAI CỦA TUẦN BÁO ĐỜI

Chúng tôi xin loan báo cũng độc giả cuộc hội thảo thứ hai của tuần báo Đời đã tổ chức vào ngày 15-8-1969 với đề tài:

NHỮNG BẤT MÃN CỦA TUỔI TRE HÔM NAY

Cuộc hội thảo quy tụ những người ở lứa tuổi 20 và 30 đã cập tới vấn đề của chính số phận họ.

Các bạn sẽ thấy ý kiến của đủ mọi lớp trẻ:

- Lớp trẻ tranh đấu
- Lớp trẻ hippies
- Lớp trẻ xây dựng
- Lớp trẻ học đường
- Lớp trẻ ngoài học đường
- Lớp trẻ trong quân đội
- Lớp trẻ làm văn nghệ...

Có 1 điều rõ ràng là chúng ta chống Cộng Sản ở đây, chúng ta cần Mỹ viện trợ.

Dân tộc chúng ta không thể nào chống được một cái thế lực quốc tế khác. Người Mỹ đến đây giúp chúng ta, họ có chỉ chiến lược họ có cái mục tiêu của họ. Mục tiêu rõ rệt nhất ngày nay đã được chứng minh, là họ không có chủ ý đánh chết Cộng sản là một. Điều thứ hai đã được chứng minh là họ không có chủ đích xây dựng cho chúng ta thành một nước mạnh.

Chúng ta sẽ không thể là 1 dân tộc đủ mạnh để mà hưởng cái thái bình. Nhiều lắm là họ sẽ biến chúng ta thành 1 cái thị trường tiêu thụ.

Chúng ta ở đây không phải là VN mà thôi, mà là tất cả hơn 250 triệu dân ở vùng Đông Nam Á này. Bởi vậy trong chiến tranh ta phải tìm một hậu thuẫn quốc tế để chống một thế lực quốc tế khác. Thì trong hòa bình bây giờ, ta thấy rõ ràng là không thể nhờ vào Hoa kỳ mà xây dựng hòa bình của chúng ta được.

Điều đó được chứng minh bởi lịch sử. Ta phải tìm một cái hậu thuẫn không phải chỉ trong tiềm lực tộc của ta vì dân số của ta không có nghĩa lý gì bên cạnh 800 triệu dân Tàu, 300 triệu dân Mỹ, cái hậu thuẫn đó không phải ở phía Nga so Trung cộng hay Mỹ nhưng mà ở những người cùng hội cùng thuyền với ta.

Ta phải có 1 cái thế đủ mạnh cho người ta kính nể... Tôi nghĩ rằng trong hoàn cảnh hiện tại không có 1 giải pháp nào hơn... là đánh tiếng cho họ biết số phận của chúng ta ngày nay có thể là số phận của họ ngày mai. Chiến tranh có thể sẽ tràn lan Miền, sang Lào, sang Thái Lan Miền Điện. Thế chung của chúng ta nằm ở đó.

(xem tiếp phụ trang 8)

Đình đóng cột

(Tiếp theo trang 45)

Nghĩ về cầu tổ nội các

Chân dung nội các cải tổ sẽ nay mai xuất hiện.

Trong mền tư tưởng về tương lai dân lại dân tộc, người khi nhìn lại giai đoạn khủng hoảng nội các đang hồi chấm dứt, không phải tự hỏi rằng phải chăng mọi bế tắc chánh trị đều do tinh thần chạy tội vô trách nhiệm của mọi người? Người bị đả kích cũng như kẻ cảm gây gộc. không ai buồn tuyên xưng với quốc dân những lỗi lầm hoặc yếu kém về phần mình. Đó là một đại họa.

Khuynh hướng tự bảo chữa đã đuổi đi xa lòng can đảm của trách nhiệm tự thú và tự hỏi. Thành ra nhân dân không biết ai sẽ là kẻ chịu trách nhiệm thật trong những ngày sắp tới về sự lãnh mạng của chính trị.

Thứ đến, việc cải tổ nội các này thấy rằng tổ chức chính đảng ở Miền Nam chưa đại diện cho đông đảo nhân dân, và do đó, chưa có thực lực để lập và điều khiển một chính phủ trong lúc này.

Nói khác đi, cái gọi là tư cách cá nhân vẫn còn giữ phần quyết định chính sự.

Nhân tài miền Nam không hẳn như là mùa thu, nhưng không phải không có. Việc cụ Hương ở lại là vì cụ được những người có trách nhiệm không cụ ra đi, vì còn thấy có lợi việc cụ ở lại, và chắc chắn không phải vì không có những người làm được như cụ hoặc hơn cụ. Không một ai có quyền phân quyết người này hay người kia là duy nhất, bất khả thể.

Hãy dành quyền ấy cho toàn dân trong một cuộc trưng cầu dân ý chẳng hạn. Cụ Hương còn phải tiếp tục, cũng không phải vì một phần cụ là người ngoài Thiên Chúa giáo. Đặt liên hệ tôn giáo ở đây chỉ là do một cái nhìn bắt nguồn ở mặc cảm còn sót lại từ những hỗn loạn đã vượt qua cửa những ngày tháng sau 1-11-1963 nếu không là do một ngộ nhận được đưa lên hàng khôn ngoan chánh trị (sagesse politique). Dân Việt Nam đâu có ngây thơ đến độ cho rằng sự cứu vãn đất nước này, nếu thành công là do tính cách không Phật giáo của ông Thiệu.

Và người công giáo cũng sẽ chỉ có thể thăm xét ông Thiệu như là Tổng Thống theo tiêu chuẩn Hiến pháp thế thôi. Đòi Thủ tướng phải là không Thiên chúa giáo (vì lẽ ông Thiệu thuộc Thiên chúa giáo, là đặt các tôn giáo khác xuống hàng thứ yếu, và do đó là một việc làm nguy hiểm.

Đây là chưa nói rằng có những tín đồ Phật giáo mà công giáo hơn người mang nhân hiệu công giáo, hoặc ngược lại, cũng như có những

kẻ không Phật, không Khổng, không Cơ Đốc mà vẫn có thể làm Tổng thống hoặc Thủ tướng, miễn là không Cộng sản.

Thứ ba, sự biến diễn của việc cải tổ chánh phủ đang chứng minh một định đề chánh trị trong tâm trí của một số người: khi hai đối thủ đều yếu cả, thì sự hóa giải sẽ sớm muộn được quyết định bởi một đệ tam nhân có uy thế hơn. mặc dầu quyết định ấy không thỏa mãn ai cả. Tuy nhiên Việt Nam Cộng Hòa có thể sửa đổi định đề ấy, nếu biết rằng Cộng Sản Bắc Việt trong hoàn cảnh hiện tại không mong gì hơn là Mặt Trận giải phóng

sẽ trở thành một chính đảng ở miền Nam, và tư thế ấy cần được Hội đàm Ba Lê bảo đảm chắc chắn chứ không phải như là kết quả của một cuộc tuyên cử theo nguyên tắc mỗi người một lá phiếu. Bởi lẽ tuyên cử đối với họ quá phiền lụy trong hiện tại và trong tương lai. Đòi một chính phủ liên hiệp nhằm mục đích củng cố tư thế ấy hơn là để chờ đợi kết quả của một tổng tuyên cử!

Vì những lý do ấy mà những người đồng minh cũng mong có một chính phủ khá mạnh ở VNCH để đưa hội đàm Ba Lê đến chỗ thắng lợi cho Tự Do. Và phải chăng những biện pháp kinh tế như cắt viện trợ, thay đổi la đồ v.v., mà chính phủ Hoa kỳ vừa đưa ra, cũng nhằm mục đích đó?



Tin Mừng Cho Nữ Giới

CHỦ NHÂN đã từng xuất ngoại nhiều nước, đứng đầu khiến một nhà may Âu Phục Phụ Nữ, giúp các bạn trong việc chọn lựa hàng cũng như kiểu áo thích hợp với vóc dáng và thời trang.

Tiếp đãi nồng hậu, lịch sự — HÃY ĐẾN

ÁNH - TUYẾT

56—Phan Bội Châu—Saigon

- Một rừng vải tơ lụa
- Một tập thợ may ý nhất
- Một nhà may làm vừa lòng các bạn khó tính.

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỐ C

Neurotonic

bồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ



KN.785/BTT/QCDP/16.4.64

Chỉ
bột
giặt



Mới có đủ các hóa chất giặt tẩy tân kỳ :

- **Alkyibenzène Sulfonate** : Sinh bột để lôi cuốn các chất dơ bẩn ra với nước giặt.
- **Tripolyphosphate** : Làm tan ion kim loại của đất, bùn.
- **Métasilicate** : Làm tan dầu mỡ mạnh nhất.
- **Silicate và Carboxyméthyl Cellulose** : Bảo vệ da tay, máy giặt, và giữ cho bụi bẩn lơ lửng trong nước giặt.
- **Perborate** : Sinh dưỡng khí để tẩy nhiều vết dơ.
- **Agent de blanchiment Optique** : Hồ cho áo quần trắng thêm trắng, màu thêm tươi.

Phẩm chất bột giặt NET được bảo đảm bởi
Kỹ Sư và chuyên viên của Công Ty sản xuất :

VN. TÂN HÓA - PHẨM Cty

VĂN PHÒNG : 38 Nguyễn Trãi Saigon — ĐT. 38.247
NHÀ MÁY : Khu Kỹ-Nghệ Biên-Hòa.

lúc mọi người còn ngủ. Thì ra, vì có chuyện xung đột giữa Lê văn Chắt, Trần văn Dấu và các đồng chí cao cấp Cộng sản ra sao đó, Hồ chí Minh tới để giải hòa, thu xếp. Vì là thứ tép riu, lại không phải người trong đảng, ATV chỉ nhìn thoáng thấy bác Hồ rồi bị đuổi ngay đi nơi khác, khi Hồ chí Minh về rồi, ATV nghe Lê văn Chắt kể lại, bác Hồ đã mắng các «chú» một câu nguyên văn như sau: «các chú chẳng ra con cặc gì cả, «có thể cũng xung đột nhau.»

SỰ THẬT VỀ VỤ PHAN NGHỊ

Tin ký giả Phan Nghị bị bắt giữ vẫn còn làm xôn xao dư luận giới cầm bút. Sự thật về vụ Phan Nghị, ra sao,

Khó mà biết nổi, dưới đây là một vài chi tiết tạm gọi là chính xác do ATV lược :

Đêm 30 rạng 31 tháng 8, 4 nhân viên công lực tới nhà Phan Nghị hiện ngụ ở số 92 đường Bàn Cờ Saigon, «mời» Phan Nghị đi với lý do sẽ-cho biết sau: Phan Nghị cự nự kịch liệt nhưng rồi cũng phải khuất phục, Chị Phan Nghị chạy theo niu áo Phan Nghị nói một câu nửa sờ sờ, nửa hãnh diện «Minh viết bài chống chính phủ...» Phan Nghị chỉ dặn vợ một câu: «đền mai, mình liên lạc với Tướng Đinh» rồi đi theo nhân viên công lực.

Sở dĩ Phan Nghị bị bắt giữ là do lời cung khai của Nguyễn đình Thuyết, tham chánh văn phòng bộ Chiêu Hồi bị bắt giữ trong vụ Huỳnh v Trọng theo lời khai của Ng đình Thuyết thì theo chỉ thị của Trung ương Cục miền nam, Thuyết được lệnh móc nối với một số ký giả.

Thuyết đã liên lạc với dân biểu kiêm ký giả Hoàng Hồ và nhờ Hoàng Hồ móc nối với Phan Nghị. Và cũng theo lời khai của Thuyết, thì Phan Nghị, đã nhận lời «hợp tác» và bí số của Phan Nghị là 367.

«Tội trạng» của Phan Nghị ehì có rứa. Riêng ATV thì hơi ngán, AVT chỉ sợ Phác Nghị bị giam giữ lâu, đâm buồn, vì không có ai hầu «xi phé» bên khai tuốt tuốt ra một số đồng chí xi phé, từ Quốc Phong, đến Kha Trần Ác, Văn Quang vv.. để anh em cùng «vô» hợp mặt cho vui, thì chết cha cả, Phan Nghị chỉ cần khai đại rằng

DƯ LUẬN BÁO CHÍ XUNG QUANH VỤ BÁO ĐÒI...

(Tiếp theo trang 32)

đó «chửi cả nước» Tôi viết rõ là muốn «khen cả nước». Tôi nói với anh rằng anh thành công ờ ào quá. anh chửi nhiều người, nhiều việc quá, thắng cả nó thù anh cho rằng anh hủ, vì anh chửi nó, thắng hữu nó thù anh cho rằng anh tả, vì anh chửi nó. Anh chửi thắng chủ chiến và chửi cả thắng chủ hòa, anh chửi thắng có quyền và cả thắng có súng. Anh chửi cả ông cha và ông sư, cả Nam kỳ và Bắc kỳ. Đến lúc anh bị đánh những đòn hội chợ. Cuộc đời anh sẽ làm sao?

Bây giờ cuộc đời Chu Tử đang vất vả.

Tòa lâu đài bằng cát dựng xong lại bị dẫm nát,

Sáng nay, vài nhà văn đưa tôi coi một bản lên tiếng của các nhà văn về trường hợp bị thẩm của Chu Tử

Tôi thoáng đọc thấy những tên đáng yêu. Nhà văn là cái giống kỳ lạ. Tôi nghĩ rằng nhiều người trong số những tên đọc thấy không yêu Chu Tử.

Hơn nữa, có những người, trong lúc họ Chu vầy vùng lừng nhứt, trong khi báo Sống làm hơn một người có quyền thế đến tòa báo Sống cười cợt làm duyên, đã ngang nhiên đứng lên nói với Chu Tử những sai lầm của anh. Bây giờ chính những người đó cất tiếng nói to sự không bằng lòng về sự dầy dụa mà Chu Tử phải trả. Tại sao? Vì họ yêu thương tòa lâu đài của họ, dù chỉ bằng cát? Vì họ không thích những những tiếng ưó phát ra từ

bí số của Kha Trần Ác là 369, bí số của Quốc Phong là 370 v.v., là đủ có cháu!

ĐI VÀO LỊCH SỬ.

Lúc này, ông «giáo làng, Tổng Trưởng Thông tin» đã về vườn, mà nói tới ông, e mang tiếng là «đánh kẻ ngã ngựa» Báo Đòi đã công khai chống đối ông ngay từ khi ông còn là Tổng Trưởng, bây giờ, chỉ xin kể một vài giai thoại đẹp về ông, những giai thoại này đã khiến ông An đi vào lịch sử của đất nước.

Hồi ông An sắp sửa viếng thăm Đài loan bộ Thông Tin Đài loan yêu cầu xin tiểu sử của ông An, để in và phân phối cho báo chí Đài loan. Ông An bèn tự tay viết bản tiểu sử của mình. Trong bản tiểu sử, có đoạn mô tả ông An, khi làm «giáo sư» ở trường tư thục Trảng Bàng, một mình chống cự lại hai tên việt cộng, mang súng tới hạ sát.



ông. Ông An vốn là người văn võ song toàn, rất giỏi võ, cả võ Tàu, lẫn võ Tây. Ông bèn xuống trung bình tấn cả võ Tàu, lẫn võ Tây. Ông bèn xuống trung bình tấn dùng một thế võ rất bí hiểm, pha trộn hai thế võ «cắm mã tàu» và «Bát bảo lưỡng xà» hạ cả hai tên sát nhân Chuyên viên phụ trách dịch những danh từ «cắm mã tàu» và «bát bảo lưỡng xà» vô đầu, vô tai không biết dịch thế nào vì dịch làm sao ông An cũng không đồng ý cho là dịch chưa sát cuối cùng đi tới quyết định là để nguyên văn các danh từ «cắm mã tàu» và «Bát bảo lưỡng xà» Bản tiểu sử này hiện còn lưu lại tại văn khố Đài loan làm tài liệu lịch sử cho một chuyện đem chường đi đàm nước người.

chiếc cổ bị bóp nghẹt, nhất là chiếc cổ còn những vết sẹo không dễ xóa. Hay chỉ vì quen thuộc với không khí thăm mý, họ không thích những trò chơi không đẹp. Không biết.

Điều tôi biết chắc chắn là khi những bạn nhà văn đưa tôi coi bản lên tiếng chung về trường hợp Chu Tử, họ không ép t i kỷ Họ biết rằng tôi là thắng «mộ mình một ngựa». Sống một mình, chết một mình. Điều nào cần nói, nói lên một mình.

Tôi thấy cần nói về trường hợp Chu Tử và những bất công mà anh phải gánh chịu. Nhưng trong khi viết những dòng này, tôi cảm thấy một cách mơ hồ, rằng phải chăng những người chọn ngôn ngữ tập thể để bảo vệ quyền lợi bất khả nhượng của mình và của đồng bạn, đã có lý. Và phải chăng Chu Tử với những bất hạnh tàn nhẫn, đã có lý trong việc «chửi cả nước».

NGUYỄN SA

SAU CÁI CHẾT CỦA CHỦ TỊCH...

(Tiếp theo phụ trang 3)

việc giết nhau để giành ghế lãnh đạo cộng với việc tranh thủ giữa Nga Tàu & Bắc Việt khó có thể tránh được.

NHỮNG NGƯỜI THỪA KẾ ÔNG HỒ

Lê Duẩn hiện nay là người số một lãnh đạo Đảng sau ông Hồ chí Minh. Trong mình Lê Duẩn có mang một giông máu Trung-Hoa, thuộc thành phần sáng lập viên của đảng Cộng sản Việt Nam, nhưng thường giữ những nhiệm vụ bí mật thành tên tuổi không nổi mảy. Thời kỳ kháng chiến Lê Duẩn cầm đầu cuộc chiến tranh du kích trong Nam. Thủ địch của Duẩn là Lê đức Thọ. Thọ là Ủy viên thanh tra Trung ương tại miền Nam. Hai người thường đối kháng nhau về đường lối chiến tranh tại đây. Đến khi Trường Chinh bị mất chức Tổng thư ký Đảng. Duẩn được Hồ chí Minh gọi về để giữ chức bí thư thứ nhất, và Thọ thay Duẩn ở miền Nam.

Duẩn không có ảnh hưởng gì ở Trung ương. Bởi đó việc Duẩn thay Trường Chinh không gây ra một cuộc tranh giành nghiêm trọng nào. Họ Hồ quả là một tay lãnh đạo biết đặt người. Nếu ông đặt Võ nguyên Giáp hay một người nào có thể lực tại Trung ương vào chức vụ đó hiển nhiên là phe Trường Chinh bị loại triệt để. Và như vậy thì họ Hồ sẽ gặp phản ứng mạnh lập tức của Trung cộng, ở đây Duẩn chỉ làm theo mệnh lệnh của Hồ, và Trường Chinh vẫn còn dặt dưng thân.

Trong khi giữ chức đệ nhất bí thư Đảng Duẩn đã phải giao thiệp nhiều với Nga, nhất là thời kỳ chiến tranh trong Nam bùng phát. Duẩn được xem như nhân vật chống Tầu thân Nga tại bộ chính trị đảng. Hoàn toàn trái ngược với Trường Chinh. Có lẽ đây cũng là một thủ đoạn tạo người chia rẽ của ông Hồ.

Trường Chinh là một thân vật chính công của Trung Cộng, sự nghiệp của ông hoàn toàn đặt vào đường lối của Trung Cộng, Trường Chinh chủ trương tại miền Nam một cuộc trường kỳ chiến tranh nhân dân kiểu Trung cộng, ông được xem như một lý thuyết gia nổi tiếng của Đảng. Và đôi thủ nguy hiểm đối với Võ nguyên Giáp.

Võ Nguyên Giáp là nhân vật nổi tiếng sau Hồ chí Minh, một người có cá tính mạnh. Thù ghét Pháp và Tầu hết chỗ chê. Giáp đã công khai chống lại việc quân đội Tầu qua giúp Bắc Việt trong thời kỳ gần kết thúc cuộc kháng chiến, chống lại việc thiết lập chế độ chánh trị viên trong quân đội, nhưng cuối cùng Giáp cũng phải nhượng bộ Tổng bí thư đảng, để cho đảng viên kiểm soát quân đội. Nguyên chỉ Thanh cánh tay đắc lực của Trường Chinh được giữ chức chủ nhiệm tổng cục chính trị, rồi tới năm 1959 Thanh được thăng cấp Đại tướng ngang hàng với Giáp. Cho đến khi ảnh hưởng của Nga tràn vào Bắc Việt thì Thanh bị Giáp loại bỏ. Quân đội lại do tay một mình Giáp lãnh đạo, Giáp không hoàn toàn là người thân Nga, đúng ra Giáp là người có tính thần cộng sản quốc gia cực đoan, nhưng vì «thề» chống nhau với Trường Chinh nên đã ngã theo khuynh hướng thân Nga.

Phạm v Đồng thủ tướng chính phủ, là một người không có cá tính, hoàn toàn tùy thuộc đường lối của họ Hồ ông ta không không thể trở thành người số 1. Luôn phải dựa vào người khác để làm theo. Thế nên có thể nói ông sẽ chỉ là một thứ Chu Ân Lai của Tầu, không ngã theo những phe chống đối nhau ở trong đảng, không tạo thanh thế và vây cánh trong Đảng.

Khi ông Hồ nằm xuống. Nội bộ lãnh đạo miền Bắc chắc chắn sẽ phải chia làm Ba khuynh hướng kinh khủng nhau. Đúng như sự dự liệu của họ Hồ khi ông tâm sự với một người bạn già Nhật bản của ông hồi năm ngoái: **GIỚI LÃNH ĐẠO MIỀN BẮC SAU KHI TÔI CHẾT SẼ CHIA BA: MỘT NGÃ THEO TÁU. MỘT NGÃ THEO NGA VÀ MỘT LÀ THỨ CỘNG SẢN QUỐC GIA.** Thế lực cộng sản quốc gia mạnh mẽ nhất trong quân đội, và phe này thì tỏ ra chống Tầu quyết liệt nhất nên họ sẽ liên minh với thế lực của Nga trong lúc cần.

Hiện nay khi vừa nghe tin ông Hồ chết, Trung cộng đã mau mắn gọi Chu Ân Lai sang Bắc Việt để dự tang và hẳn nhiên tìm cách nâng đỡ cho vây cánh của Tầu. Đồng thời Thủ tướng Nga cũng đã khước từ mọi cuộc tiếp xúc ngoại giao để vội vàng cùng với chủ tịch và tổng bí thư Nga qua Bắc Việt để dự tang họ Hồ, và hẳn nhiên cũng cùng mục đích như Trung cộng. Khi các lãnh tụ Nga bước chân lên máy bay, Chu Ân Lai vội vàng ra về.

Nhìn chung thì tình hình nội bộ lãnh đạo cộng sản miền bắc đang đi vào sự tranh chấp quyết liệt. Một bên là Trường Chinh với những tay chân đắc lực như Trần quốc Hoàn phụ trách về an ninh trật tự nội bộ và cũng là chỉ huy trưởng của nhiều lực lượng vũ trang quan trọng như Hoàng quốc Việt phụ trách về các tổ chức công đoàn Như Ng duy Trinh và Lê đức Thọ những người có lập trường thân Trung cộng, chống lại sự lãnh đạo của Lê Duẩn.

Một bên là Lê Duẩn chống Tầu và đi với Nga. vì táng cánh chống Tầu chống Trường Chinh, thế nên phe Nga chắc sẽ lôi kéo được Võ Nguyên Giáp với lực lượng quân đội Bắc Việt. Xuân Thủy cũng là một người có khuynh hướng thân Nga, nên đã phải hấp tấp tuyên bố, sẵn sàng xét tới những đề nghị của Mỹ nếu Mỹ rút thêm quân tới mức 100.000 người. đây là một sự xuống nước trông thấy của Bắc Việt vì rằng lập trường của họ là luôn luôn đòi quân Mỹ phải rút hết ra khỏi Việt Nam mới chịu xét tới đề nghị Hòa bình của Mỹ. Việc Xuân Thủy ngưng các phiên họp tại Ba Lê để bỏ về chịu tang họ Hồ cũng lại là một hành động hỗ trợ cho vây cánh của Thủy tranh chấp với phe thân Tầu.

Những ngày sắp tới ở Bắc Việt là những ngày đen tối của họ. Chiến tranh Việt nam sẽ sớm kết thúc bằng đường lối hòa đàm nếu phe thân Nga làm chủ được miền Bắc. Chiến tranh sẽ kéo dài và hòa đàm Ba Lê sẽ tắc nghẽn nếu phe Trung cộng thắng thế và như vậy thì thế giới sẽ phải bước tới một bước dài trong cuộc chiến tranh quyết liệt hơn. Nhưng dù sao cũng phải nhận rằng: Sau cái chết của ông Hồ chí Minh phong trào cộng sản Đông Nam Á rất bị sụp đổ.

L.D.N.

VỤ PHÁ THAI HỤT BÁO ĐỜI

(Tiếp theo phụ trang 1)

nghe rằng chính ân tượng của Nha Báo-chí sai lầm, chứ độc giả không bao giờ lại thiếu thông minh để có thể hiểu lầm được khi họ cảm từ báo trong tay.

Thứ hai là tất cả những lời quảng cáo trên-bích-chương, biểu ngữ, chúng tôi đã xin Bộ thông-tin kiểm duyệt. Chúng tôi hết sức thận trọng khi xin kiểm duyệt vì biết rằng khi tôi mời nhà văn Chu-Từ cộng-tác thì tờ báo có thể bị-Bộ Thông-Tin trừ. Đã có nhiều nhật báo, tuần báo đăng tên ông Chu-Từ cộng tác bị Bộ thông-Tin yêu cầu bỏ tên ông Chu-Từ ra. Lần này Bộ Thông-tin đã cho phép chúng tôi quảng-cáo có sự cộng-tác của ông Chu-Từ với những lời chúng tôi đã in nguyên văn trên các bích chương, biểu ngữ đã được kiểm duyệt. Vậy mà sau đó Nha Báo-chí lại cớ tình có **MỘT ÂN TƯỢNG** sai lầm rằng người khác (tức là ông Chu-Từ ?) chứ không phải tôi là chủ-nhiệm. Tại sao khi kiểm duyệt, không ai bảo cho tôi biết cái ân tượng sai lầm đó để tôi chiếu theo ân tượng sai lầm của họ mà sửa đi ?

Thứ ba, nếu Bộ thông-tin e ngại rằng độc giả cũng có ân tượng sai lầm và yêu cầu tôi, tôi sẽ sẵn sàng đăng lời minh xác trên các báo rằng tôi, chứ không phải ông Chu-Từ là chủ-nhiệm tờ báo. Tôi sẽ minh xác rõ với độc giả rằng ông Chu-Từ chỉ là 1 cộng-tác viên của tuần báo ĐỜI và vì ông là một nhà báo nổi tiếng nên tôi đã in tên ông trên quảng-cáo cũng như khi người ta quảng cáo lớn tên cô Thẩm Thúy Hằng trong các Đại nhạc hội điều đó đâu có khiến ai hiểu lầm rằng cô Thẩm-Thúy Hằng là người tổ chức Đại nhạc hội ?

Tiếp theo là thư ngỏ của bà chủ nhiệm, là một bản tuyên ngôn của Chu-Từ, trình bày trường hợp cá nhân ông bị trừ tên bị khủng bố bị nhân viên an ninh theo dõi từ khi báo **Sống** bị đóng cửa, ông cộng tác với báo nào thì báo ấy bị đóng cửa, từ báo **HÒA BÌNH** đến báo **THANH VIỆT, BÌNH MINH, QUYẾT SỐNG CÔNG CHÚNG**vv.. Trong đoạn cuối của bản tuyên ngôn, Chu-Từ viết:

Tôi công khai phản kháng những hành-động đàn-áp của Bộ Thông Tin. Tôi yêu cầu Bộ Thông Tin phải tôn-trọng các quyền tự-do hành-nghề, tự-do phát-biểu của tôi và rút lại văn thư số 1211/BTT/BC/HC ngày 18/08/69.

Tôi tuyên cáo sẽ tranh-đấu cùng với những đồng nghiệp đã bị đóng cửa báo, đã là nạn nhân sự đàn áp của Bộ Thông Tin, bằng tất cả mọi hình thức hợp pháp, hợp hiến cho tới khi nào Bộ Thông-Tin biết tôn trọng quyền tự do Thông tin của người cầm bút.

Tôi kêu gọi sự đồng tình hưởng ứng của các bạn đồng nghiệp, các nghiệp đoàn ký giả trong và ngoài nước, các đoàn thể văn hóa, chính trị các cơ quan lập pháp, hành pháp v.v.. Đặc-biệt kêu gọi sự can-thiệp của Tổng Thông, của Thủ-tướng và nhị vị Chủ-Tịch Quốc-hội, Chủ-tịch Tối cao Pháp-viện.

Riêng với Bộ Thông tin, tôi cần nói rõ một điều, là một người viết báo sống chết với nghề, ngoài sự thực và lẽ phải, tôi không biết sợ quyền thế nào bạo lực nào. Tôi đã bị bắn 4 viên đạn, bị đóng cửa báo 27 lần mà không chịu uốn cong ngời bút. Từ một năm nay, đối với những đàn áp của Bộ Thông-tin, tôi vẫn nhẫn nhục, chịu đựng, không phải vì tôi khiếp đảm, nhưng vì tôi còn hy vọng ở sự hồi tâm, giác ngộ của Bộ Thông-Tin. Nhưng tôi càng nhẫn-nhục, Bộ Thông tin càng trắng trợn đàn áp. Lúc này tôi không thể nhẫn nhục hơn được nữa tôi nguyện công hiến những ngày cuối cùng của đời tôi để tranh-đấu cho Tự do ngôn-luận. Đã có kinh-nghiệm bản thân về những sự đàn áp của bộ Thông tin, tôi chờ đợi bất cứ sự gì sẽ xảy ra cho tôi kể cả sự bắt bớ, tù đầy, thủ tiêu. Người ta, ai chẳng ham sống, nhưng nếu không thể sống cho ra sống thì thả làm con ma Tự-do còn hơn !

CHU-TỪ

Song song với hai bản tuyên bố được quay roneo gửi đi khắp nơi, các anh em thảo một bản kiến nghị phản đối vụ đóng cửa báo ĐỜI và phản công nhau đi lấy chữ ký của giới văn nghệ. Chỉ mới hai ngày, số chữ ký đã lên tới 114 người : Mà toàn những tay gộc trong làng văn làng báo. Công cuộc vận động bắt đầu gây tiếng vang trong và ngoài nước. Báo Saigon Post đăng ba cột trang nhứt vụ báo ĐỜI : và nêu tít : « Chu-Từ công khai khai chiến với Bộ Thông Tin » Olle Tolga ven giám đốc hãng Vô Tuyền Truyền

Hình Thủy Điện tìm tới quay phim Chu-Từ trong cuộc phỏng vấn truyền hình màu» để mang về nước, đưa lên Ti vi Thủy Điện, và trả cho Chu-Từ 500 đô-la về cuộc phỏng vấn. Trung Tâm Văn Bút Việt Nam hưởng ứng bằng một quyết định gửi lên Tổng Thông và các cơ quan, yêu cầu xét lại vụ báo ĐỜI, và chống lại việc bộ Thông Tin trừ tên một cá nhân ngăn cản cá nhân đó không được hành-nghề

Nguyên văn bản nhận định như sau. 1/ Việc cho phép rồi lại rút giấy phép một số báo ngay trong thời gian sô ra mắt đang được chuẩn bị là một quyết định phi lý, vừa gây thiệt hại vật chất và tinh thần cho tờ báo, vừa đặt ra một tiền lệ nguy hiểm cho sinh hoạt của giới cầm bút.

2/ Việc đeo đuổi ngăn cản một người cầm bút không cho hành-nghề, chẳng những vi phạm quyền tự do ngôn luận, mà còn xâm phạm vào một nhân quyền căn bản.

Trung Tâm Văn Bút nhận thấy chính quyền cần phải cấp bách giải quyết thỏa đáng trường hợp nói trên...

Anh em đang hằng say vận động, sắp sửa bước sang giai đoạn 2, chuẩn bị tới thiêu sẽ có 12 ký giả, văn nghệ sĩ cạo tóc đầu tuyệt thực, tại Cầu Lặc Bộ báo chí.

Cuộc tuyệt thực hứa hẹn sẽ thật ngoạn mục, xôm trò thì đừng một cái, nội các Trần văn Hương từ chức, khiến anh em cụt hứng vì nội các Hương từ chức thì nhứt định ông giáo làng, tổng trưởng thông tin Ng-ngọc An phải đi đoang đường lối thông tin Báo chí nhứt định phải thay đổi. Nghĩa là anh em mất mục tiêu tranh đấu, vì cuộc tranh đấu nhằm chống đường lối trừ tên cá nhân của ông giáo làng, hơn là chống chế độ. Anh em bèn quyết định tạm ngưng cuộc tranh đấu đợi ông Tổng Trưởng Thông tin mới giải quyết ra sao vụ báo ĐỜI, sau đó sẽ có thái độ...

Ông Tân Tổng trưởng đã giải quyết vụ báo ĐỜI, và báo ĐỜI đã tới tay bạn đọc ĐỜI còn dài cuộc tranh đấu còn gian nan Nhưng hãy tạm dừng chân.

Trước khi chấm dứt, tuần báo ĐỜI xin gửi lời chân thành cảm kích và biết ơn tất cả những bạn xa gần bằng cách này hay bằng cách khác tiêu cực hay tích cực đã hưởng ứng lời kêu gọi đồng tình của báo ĐỜI và đã ủng hộ cuộc tranh đấu của báo ĐỜI.

ĐỜI

HỘI THẢO BÀN TRÒN

(Tiếp theo trang 56)

Chúng ta phải tập hợp lại bằng 1 hình thức chánh trị, là thành lập 1 liên bang các nước Đông Nam Á, ít nhất là được 9 nước, với 250 triệu dân với 1 tiềm lực kinh tế lớn.

KẾT LUẬN LẠI, BÁC SĨ ĐỨC ĐI TỚI Ý TƯỞNG : Vấn đề Hòa bình của VN không thể giải quyết được nếu không thống nhất được nước VN.

Ô. T. M. TRẦM

Ông nhận xét về chánh sách của người Mỹ ở VN. mà ông cho rằng trước sau không thay đổi.

Tại Mỹ nó đồng ý với tại CS rằng thế giới này sẽ tới 1 hình thức đại đồng nào đó. Nhưng tại Mỹ nó mạnh, nó muốn chứng minh rằng : Thế giới đại đồng, được lắm, nhưng mà không theo lối CS đâu...

Trong cái chuỗi những chiến tranh giải phóng liên tiếp. Mỹ phải đương đầu với CS. họ đã chọn chiến trường Việt Nam để chứng minh rằng « Cái gì mà đảng Cộng Sản ở Việt Nam không thực hiện được thì không có một đảng Cộng Sản quốc gia nào khác sẽ thực hiện được ở trên thế giới. »

Đánh bại được Cộng Sản Việt Nam, Mỹ sẽ khỏi phải đương đầu với các chiến tranh giải phóng ở những nơi khác.

Ông Trầm nhận xét rằng Cộng sản không còn đủ điều kiện để thắng trong 1 cuộc chiến tranh du kích nữa. Mỹ đạt được mục tiêu chứng minh rằng chiến tranh giải phóng của Cộng sản không có hiệu quả.

Một điều mình nghĩ hơi sai là Mỹ sẽ thắng chừng nào VNCH nắm trọn tất cả Trong quan điểm của Mỹ thì không phải như vậy sau khi nó đánh bại được Cộng sản rồi mà trong thực tế nó đánh bại cộng sản rồi.

Việt Nam đối với nó chỉ là vấn đề gession, nằm trong tay ai đối với nó không có gì quan trọng hết. Quan trọng chẳng qua là đối với Việt Nam Cộng Hòa thôi.

NHẬN XÉT THỨ HAI CỦA ÔNG TRẦM : Giá trị tối hậu của cuộc chiến tranh này đối với người Việt Nam mình là một thứ nội chiến. Nội chiến hiểu theo nghĩa là cái kết quả của chiến tranh sẽ quyết định cái hình thức xã hội mình sống.

Trong cuộc chiến đó, bên Cộng Sản có 1 chủ thuyết, bên chúng ta đang đi tìm một chủ thuyết để đương đầu lại

ÔNG TRẦM ĐỀ NGHỊ : Các xứ Bắc Âu (scandinave) có 1 lối để giải quyết những vấn đề xã hội rất hay, mình nên để ý... Bì quyết thành công của cái xã hội Bắc Âu có thể tóm lược trong mấy chữ *quyền lợi chung*. Xã hội càng tiến thì quyền lợi chung đều có thể biểu hiện thành con số cả. Tất cả đều lấy quyền lợi chung làm tiêu chuẩn giải quyết các vấn đề liên quan tới xứ sở họ.

CHU TỬ : Xin quý anh cho biết ý kiến về cái đề nghị của anh Đức hồi nãy?

LÝ ĐẠI NGUYÊN : Đề nghị của anh Đức, chủ quan chúng ta muốn thế. Nhưng khách quan, những thế lực quốc tế nó mạnh lắm, Tôi đồng ý với anh Đức là trong tương lai xa sẽ nêu tôi, nhưng chúng ta phải lựa thế quốc tế mà tiến tới chứ

chúng ta chủ quan phát động thì sẽ bị bẻ ngay,

Vì chiến tranh Việt Nam, ông Nguyễn cho rằng người Mỹ đã đạt tới mục tiêu của họ. Họ để Cộng Sản Việt Nam còn đó là để bắc cầu nối chuyện với Tàu Cộng.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Đề nghị của Bác sĩ Đức thật là một sáng kiến lớn lao. Anh Nguyễn là một người hoạt động thì cho rằng ý kiến đó khó thực hiện. Nhưng theo tôi không phải là chúng ta không được đưa ra những sáng kiến như vậy.

HOÀNG VĂN ĐỨC :... Chúng ta đều nhận rằng mọi sự bây giờ là do tương quan thế lực hết. Thì tại sao chúng ta không tự tạo cho mình một cái thế lực để đóng góp vào những thế lực đang trị vì thế giới? ..

Trong cái liên bang Đông Nam Á tôi đề nghị, thế quốc gia vẫn là thế mạnh hơn Cộng Sản. Khi tập hợp thành cộng đồng, liên bang Đông Nam Á, ta dồn đối phương vào chân tường : hoặc theo ta, hoặc bỏ dân tộc mà chịu làm nô lệ cho Nga, cho Tàu.

BS Đức nhắc lại: không giả quyết được vấn đề hoà bình nếu không giải quyết vấn đề thống nhất

Mà vấn đề thống nhất của chúng ta nó nằm trong công thức Đông Nam Á rồi...

Hiện bây giờ có 1 việc tôi nghĩ rằng phải cấp tốc đề nghị 1 cuộc Tổng Tuyển cử có nam bảo của liên hiệp quốc. Đó là 1 cuộc Tổng Tuyển cử không phải lựa chọn 1 cá nhân mà lựa chọn một chế độ cho cả nước : chính thể cộng sản hay là quốc gia sẽ mang lại thống nhất. Có chính thể rồi mới bản quốc hội lập hiến.

CHU TỬ : Tôi đề nghị vấn đề anh Đức nêu ra sẽ là đề tài cho một cuộc hội thảo riêng. Tôi đề nghị anh Đức sẽ cho phép tổ chức cuộc hội thảo ấy ở nhà anh.

Cuộc hội thảo chấm dứt vào lúc 10 giờ 30 tối dù rằng còn nhiều ý kiến muốn được phát biểu.

Bá thần thảo

Trị tức lưng mỗi mình đau xương nhứt gan, tay chân run tê. Bệnh phong hấp oen dưng.

PHỤ KHOA KỸ CÔNG HOÀN.

Trị bệnh tử cung, nặng dạ dưới bạch đới kinh niên và bỏ đường máu huyết.
TÂM THẬN TÂM TINH HOÀN

Trị mộng d h ột tinh, hỗn hợp, mỗi mét, kém ăn, ít ngủ và đường thận **ĐIÊN TINH.**

Có bán tại các tiệm thuốc Bắc. Nhà thuốc **BẢO SANH ĐƯỜNG** 225. Bà Hạt Cholon — KNBYT số 667 ngày 17-1-64.

**THUỐC MÔI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG**

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
**NHÚC ĐẦU, NHÚC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH**

KN 962 BYT/QCDP

PHỤ TRANG 8

PUB.TÂN-TR



*Cung Chúc
Tân Xuân*



Activit

CORNELL
UNIVERSITY
JUN 3 1970
LIBRARY

nguồn sinh-lực
bồi bổ cơ-thể

Giá 30 đồng